

Chi Kiếm Kỳ Tăng Lục

Tiểu Đoạn

Mục Lục

Thiên Lý Hồng Mao Truyền Viễn Tín

Trần Hải Sơ Phùng Phương Tâm Khả

Thả Dĩ Tô Du Bao Kiếm Khí

Quyển Địa Bạch Mao Phong Phiêu Đăng

Y Nỉ Xuân Quang Động Trung Động

Thiên Lý Hồng Mao Truyền Viễn Tín
Nhất ngôn yêu quỷ động Liêu Đông
Bầu trời u ám, tuyết một màn trắng xóa.

Mùa xuân phương Bắc bị quyen chặt trong một bầu không khí lạnh lẽo, rét mướt.

Một thốt ngựa phóng vút qua làm cuộn lên một mảng tuyết lớn.

Trên mặt cỏ đạo phủ đầy tuyết đọng lại vết vó ngựa hằn sâu.

Ngựa phi như gió thoảng, bụi tuyết cuộn bay như trong mơ, lại thêm người trên lưng ngựa mặc áo nho sinh màu xanh, nét mặt lạnh lẽo. Dù gương mặt đã bị sương tuyết làm cho tê cứng, dù dưới lớp áo choàng đen để lộ ra lớp vải lót mặt trong vốn dĩ màu đỏ tươi như máu nay đã bị ố màu do trải qua nhiều phong trần vất vả, vẫn không giấu được sức sống mãnh liệt ẩn dưới vẻ mặt cô tịch ngạo đời của y. Ánh mắt của y như có lửa. Trong bão tuyết, giữa lúc trời đất nhá nhem, trên con đường lầy lội khó đi, y muốn đi tới đâu? Để làm gì? Không một ai biết được. Nhưng nếu như thực sự có ai nhận ra y, lại biết mục đích chuyến đi lần này của y, thì tin tức này truyền ra chắc chắn sẽ làm chấn động giang hồ.

Bởi vì có một hạng người, dù ba năm không xuống núi nhưng chỉ cần vừa xuất hiện đã đủ để chấn động giang hồ.

Đã ba năm rồi - người nọ ngồi trên ngựa, khước miệng nhếch lên lạnh lùng - còn có người nhớ đến ta chăng? Thanh Chuy cũng đã ba năm rồi chưa từng phải dốc sức cuồn cơn như thế này. Nhưng dù cho ta thực sự đã “binh đao nhập khó, ngựa thả Nam Sơn” (tạm dịch ý: gác kiếm quy ẩn) thì giang hồ này có thực sự sẽ bình an không? Người cưỡi ngựa chột ngắc đầu, ngựa mặt hú vang. Âm thanh hùng tráng, vút cao như sóng trào, tung hoành lồng lộng trong tiết trời hanh khô. Âm sâu trong tiếng hú hào hùng đó dường như vẫn lẫn khuất một chút gì của đau thương, giằng xé. Thốt ngựa vốn đã lộ vẻ kiệt sức vì phải bôn hành thiên lý lúc này thấy chủ nhân cao hứng cũng vẫn cất cao đầu hí vang. Một người một ngựa cùng hòa tiếng hú giữa một vùng Liêu Đông trống trải, ngập trời băng tuyết. Trung khí của người cưỡi ngựa rất thâm hậu, tiếng hú kéo dài mãi sau một thời gian chừng đồ cạm một chén thuốc mới ngưng. Âm thanh vừa ngưng, y đưa tay vỗ vỗ lên lưng ngựa, cười lạnh: “Ngựa ngoan, ngựa ngoan, hãy chạy nhanh nữa lên, chúng ta sẽ cho bọn chính nhân quân tử đó biết bọn chúng lần thứ hai bức ta xuống núi thì rốt cuộc có lợi lộc gì cho chúng!”

Hung Long tập ở Liêu Đông tuy là một tập lớn, nhưng gặp phải lúc trời bão tuyết như thế này, trên phố cũng không có lấy một bóng người. Ai nấy

đều co ro tránh rét trong những căn nhà có cửa được che kín bởi những tấm rèm bằng vải bông dày cộm. Đây là một thị trấn lớn, là đầu mối giao thông đi khắp mọi nơi nên có nhiều lũ khách đến từ cả Nam và Bắc. Lúc này đa số bọn họ đều đang tránh rét trong các tửu lâu hay khách sạn, đa phần đều muốn uống vài ngụm ‘Thiên Dao Tử’, vừa ấm hóng lại tăng thêm khẩu vị, hơn nữa có rượu vào lại càng thêm hứng thú nói chuyện. Tửu điếm Hồ Kí nằm ở phía Nam của Hưng Long tập đang lúc sinh ý hưng vượng, lúc này toàn bộ mười bốn mươi lăm bàn đều có người ngồi chật kín. Vùng Liêu Đông mỗi khi đông đến thì các phòng ngủ đều được đốt lò sưởi. Nhưng đối với những tửu lâu quy mô như thế này thì tường gạch của các gian phòng lớn đều là lò sưởi. Không khí nơi đây tràn đầy hơi nước, hơi rượu, hơi thở của khách, ngoài ra còn có thêm khói bốc ra từ áo lông bị cháy sém của một số khách vừa mới vào, vì muốn tránh rét nên tiến đến quá gần lò sưởi. Hưng Long tập vốn là một địa phương tối tăm bẩn thỉu, thế nhưng nếu như một người vừa mới trải qua hàng chục dặm đường trong một màn tuyết mịt mù mới đến được đây, thì e rằng sẽ cảm thấy cái địa phương bẩn thỉu tối tăm này lại giống như thiên đường so với màn tuyết ngoài kia. Về tối tăm bẩn thỉu đó trái lại còn làm tăng thêm chút nhân khí cho cái địa phương vốn dĩ thô lậu này.

Lúc này chợt nghe một giọng cười ồm ồm vang lên: “Này Triệu Đầu Nhân, người cũng đã đến rồi à! Trời lạnh thế này, đêm nay người sẽ gọi ai đến để ôm cho ấm thế?”

Lời còn chưa dứt thì một trận cười đã rộ lên trong căn phòng. Triệu Đầu Nhân bị trêu chỉ biết xấu hổ cúi gằm mặt nhìn hai bàn tay của y, không nói được câu nào. Y là một lái buôn sâm, thường đi khắp cả ba tỉnh miền Đông Bắc, trước nay vốn rất mực cơ trí, biết phận. Cho đến năm ngoái y mới có một lần duy nhất làm truyện đáng cười ở Hưng Long tập. Hồi tháng ba năm trước, nước sông Liêu Hà bị đóng băng khiến y bị khốn ở Hưng Long tập đến gần nửa tháng. Cũng chính trong nửa tháng đó, y bị Bát Thiên Thúc, đại tỷ ở Ý Thúc Lâu, làm cho mê muội. Sau đó, y nấn ná đúng ba tháng tròn, mời nàng ta uống rượu nghe hát, tặng đồ nữ trang, trả tiền lệ phí, hao tốn vô số ngân lượng, cuối cùng vẫn không xơ múi được chút nào, lại gánh lấy ô danh là một kẻ tiêu tiền như rác, trở thành trò cười cho thiên hạ. Sau cùng thì tiêu hết sạch tiền, suýt nữa thì không quay về được nhà. May mà y đã quá quen thuộc tuyến đường này, lại nhờ có bằng hữu thân thiết giúp y trả nợ cho kỹ viện nên mới thoát thân được. Mới rồi người lên tiếng nói đó hoàn toàn không có ác ý gì khác ngoài việc cố ý gọi lại nỗi đau cũ của y để cho mọi người được một trận cười.

Người bị gọi là Triệu Đầu Nhân thực ra mới chỉ ngoài ba mươi tuổi, do thường ngày hành sự thận trọng nên có khoảng chục người cùng y kết bạn làm ăn buôn bán, vì vậy mà có được danh hiệu đó. Lúc này y bị trêu chọc hết sức xấu hổ, đầu óc gấp rút xoay chuyển bèn lập tức nảy sinh ra một kế. Y nhớ đến một tin tức, cười khà khà đắc chí, biết rằng chỉ cần y nói ra sẽ có thể chuyển sự chú ý của mọi người từ câu chuyện của bản thân sang hướng khác. Y không đáp lại lời trêu chọc của người vừa rồi mà lại quay sang nói với một thanh niên đi theo giúp việc ở bên cạnh: “Ôm ấp? Ta làm gì có cái phúc phận đó chứ! Thời tiết quý quái thế này, có một nơi để ngồi uống một vài ngụm rượu trắng đã là tốt lắm rồi. Có biết chẳng trong khi bọn ta đang ngồi ở nơi đây thì ‘Liêu Bán Thiên’ Hồ đại hiệp và lão đại của Hải Đông Thanh lại không được an nhàn, bọn họ có khi đang bị đông cứng trong bão tuyết.”

Y nói xong bèn rót một chén rượu chậm rãi nhâm nhi. Đừng coi thường y ngày thường ít nói chứ thực ra khắp ba tỉnh miền Đông Bắc này không có tin tức nóng hổi nào là y không biết. Mọi người đều biết y có rất nhiều bằng hữu, nguồn thông tin rất rộng, thế nên xưa nay đều tin lời y. Lúc này nghe y đột nhiên buông một câu như thế, nhất thời tất cả đều lặng đi. Đều là những kẻ bôn ba mưu sinh bên ngoài, tình hình có chút động tĩnh gì, biết được càng sớm càng tốt. Quả nhiên y vừa dứt lời, những người mới rồi cười đùa chột im bật. Trong phòng có cả thảy khoảng chục người, bây giờ có một nửa im lặng, không khí lập tức trở nên khác lạ khiến những người khác cũng bất giác nhận ra ngay. Mới đầu còn có vài người không hiểu có chuyện gì xảy ra nên vẫn cười đùa hỗn loạn, chột nhận ra mọi người đột nhiên ngồi thẳng lên ngay ngắn, sắc mặt nghiêm túc, bất giác cũng nuốt lại mấy câu nói đùa đã ra đến miệng. Một người khách đáng vẻ có chút nho nhã nhỏ giọng hỏi: “Người có nhầm không, trời lạnh thế này hai người bọn họ ra ngoài làm gì chứ? Có phải là muốn khai chiến không?”

Cũng không trách được việc mọi người lo lắng. Mấy năm gần đây tuyến đường Liêu Đông luôn được bình an vì có thêm một kẻ được xưng là Hồ đại chương quỹ Hồ Bán Điền. Liêu Đông trước đây vốn có một vài nhóm giặc cướp, nhưng về sau đều quy về dưới trướng Hồ đại chương quỹ là người Cẩm Châu, có ngoại hiệu ‘Liêu Bán Thiên’. Tên Hồ đại chương quỹ này tên thật là Hồ Bán Điền, vì hắn thích nói nên biệt hiệu ‘Liêu Bán Thiên’ của hắn một phần là ám chỉ hắn có thể nói chuyện pha trò cả nửa ngày trời, đồng thời cũng ám chỉ thế lực của hắn có thể bao trùm cả nửa bầu trời của Liêu Đông! Hắn là một tên trùm lục lâm, xuất thân vốn là một độc hành đại đạo, độc lai độc vãng, chuyên nhắm vào các nhà giàu có. Chính vì thế mà hắn rất ít dính líu

vào chuyện thị phi trên các tuyến đường. Thành ra trên các tuyến đường Liêu Đông hẳn trái lại còn luôn được người kính trọng. Trong hắc đạo và bạch đạo, ai có chuyện đều không thể không nhờ hẳn ra mặt giảng hòa, lâu dần hẳn nghiêm nhiên trở thành lực lâm minh chủ cả vùng Liêu Đông, thủ lãnh của Tam Sơn, Nhị Thủy. Thế nhưng hẳn còn có thể tính là còn có lòng nhân hậu, đối với những người buôn sâm bán gỗ cò con vẫn có chút tội nghiệp, nên mới truyền tin để cho những người hay đi lại buôn bán trên tuyến đường này hàng năm trích ra một khoản tiền nhỏ, do hẳn phân chia công bằng cho mấy đám cướp núi trên tuyến đường này, bảo hộ cho bọn họ được bình an. Hẳn nói như thế nào là làm như thế đó, hơn nữa còn không xơ múi một xu một hào nào trong số tiền đó. Mấy năm lại đây, cái khoản “thông Liêu phí” đó hầu như đã trở thành một quy định trên tuyến đường Liêu Đông. Phàm thương gia nào đã đóng tiền trên tuyến đường này thì đều thực sự không xảy ra chuyện gì. Mà dù cho có sơn tặc nhất thời nổi lòng tham phạm vào điều lệ đó thì cuối cùng cũng sẽ có thủ hạ của Hồ đại chương quỹ ra mặt xử lý, có tổn thất gì cũng có thể đòi lại được, hơn nữa sau đó còn trừng phạt rất nghiêm minh tên sơn tặc đó. Vì thế cả vùng Liêu Đông này ai ai cũng biết sự nghiêm minh của Hồ đại chương quỹ.

Thế nhưng ‘Hải Đông Thanh’...

Triệu Đầu Nhân vừa đề cập đến danh tính của hai người này, cả căn phòng lập tức im re.

Lúc này, trong đám thương gia buôn vải vùng Sơn Tây có một người tuổi cao nhất lên tiếng hỏi: “Triệu huynh, bọn họ thật sự sẽ khai chiến sao? Thế thì không phải là chuyện đùa đâu, không biết bọn họ đấu đá nhau ở tuyến đường nào?”

Y hỏi câu này một cách rất cẩn thận, hỏi xong còn tự mình dỏng tai nghe ngóng như sợ hỏi thiếu đi một chữ. Cũng khó trách được y vì đây là chuyện liên quan đến tính mệnh bản thân và gia đình.

Triệu Đầu Nhân tròn mắt bác lại: “Triệu mỗ đã có khi nào nói láo chứ?” Nói xong quay đầu nhìn xem, hóa ra người vừa hỏi là một lão thương gia vùng Sơn Tây, đã từng giúp đỡ y năm đó khi y gặp khó khăn. Y vội chỉnh lại sắc mặt nói: “Là chính ta nghe được. Dù ta có vài cái đầu, dám đùa giỡn cùng chư vị chứ làm sao dám đem hai lão gia đó ra làm trò cười?”

Lão thương gia nọ bất giác cũng phải gật gật đầu. Bên cạnh lão có người nhất gan, sớm đã sợ hãi đến phát run, cất giọng rung rung hỏi: “Bọn họ có phải muốn chém giết?”

Y hỏi xong câu đó dường như đã sợ đến tê cứng, người vốn đang đứng

thẳng giò cứ thế trượt dài trên một chiếc ghế, đưa lưỡi liếm liếm môi. Thế nhưng không một ai cười y. Người này giờ không thấy lên tiếng kể từ khi nói câu đầu tiên, lúc này mất kiên nhẫn cất giọng oang oang: “Ai, ai muốn chém giết?” Đến khi nghe nói đó là ‘Liêu Bán Thiên’ và ‘Hải Đông Thanh’ tức thì cảm thấy mồm miệng khô khốc. Hai vị chủ nhân này mà khởi binh đao thì chắc chắn sẽ lật tung tuyến đường Liêu Đông này lên, mai này chỉ sợ khó mà đi lại được nữa!

Đột nhiên nghe thấy tấm rèm cửa bị kéo mạnh, tiếp đó cánh cửa tửu điểm bị mở tung ra. Một cơn gió lạnh ùa vào khiến mấy ngọn đèn lung lay, chúng nhân bất giác rùng mình. Tên tiểu nhị ngẩng đầu lên, phát hiện có hai người đang xông thẳng vào. Mới trông cách ăn mặc thì thấy bình thường, nhưng nhìn kỹ lại mới phát hiện ra một người mặc áo lông cáo, một người mặc áo da dê màu xám. Người mặc áo lông cáo, ở cổ áo và ống tay đều lộ ra một vòng lông cáo trắng muốt, chất liệu cực tốt, có lẽ là người giàu có. Còn người kia ở ống tay chỉ lộ ra một vòng lông màu xám, là một loại da dê bình thường, xem ra chỉ là người hầu của người kia.

Với cách thức tiến vào như thế của hai người đáng nhẽ sẽ bị người chủ, thế nhưng trong phòng không ai còn có tâm tư đó, chỉ thờ ơ ngoài đầu liếc nhìn một cái rồi lại quay đi. Người đẩy tung cửa xông vào lúc đầu là một tiểu tử khoảng chừng mười sáu mười bảy tuổi, vẻ mặt bại hoại, da mặt vàng ệch, lông mày xoắn tít, ngũ quan trông cũng không tệ, lại thêm vào dáng vẻ ngang tàng khiến càng trông càng thấy sinh động lý thú. Y vừa vào cửa liền xoa xoa tay, miệng lẩm bẩm mắng chửi thời tiết. Thanh niên đi đằng sau y có vẻ nhỏ nhả hơn, tuổi chừng hai mươi, khí chất thanh nhã, vóc dáng mảnh dẻ. Anh ta đứng ở chỗ ánh đèn mờ mờ nên không nhìn rõ mặt, chỉ nhác thấy giữa hai hàng lông mày ẩn hiện nét sâu muện. Xem hai người như vậy có lẽ là một chủ một tớ. Chủ nhân tuy còn trẻ nhưng ẩn ước có vẻ trí thức.

Tiểu tử xông vào đầu tiên, một chút cũng không chịu yên phận, vừa vào liền chọn bàn, kêu tiểu nhị. Một mình y nhưng còn ôn ào hơn cả một đàn vịt. Chúng nhân đang nôn nóng muốn nghe tin về Hồ Bán Điền và ‘Hải Đông Thanh’, nay bị y náo loạn đến nỗi không thể nói chuyện được. Một số người bắt đầu tỏ ra bất mãn, quay sang định chửi nhưng nhìn thấy dáng vẻ non nớt của vị công tử bất giác do dự, không nỡ chửi nữa. Công tử có dáng vẻ trí thức nọ hình như cũng đã nhận ra, hướng về phía tên tiểu tử đang âm ỉ kia quát: “Tiểu Khổ Nhân, ngươi không thể yên lặng một chút sao?”

Tên tiểu tử được gọi là Tiểu Khổ Nhân đó mặc dù mặt mũi bại hoại nhưng dường như đối với thiếu gia của y vẫn còn biết nghe lời, quả nhiên y

yên lặng hơn, cười hì hì nói: “Công tử, người đã làm ta buồn bực suốt chặng đường rồi, bây giờ để cho Tiểu Khổ Nhân mở miệng với chứ.”

Thiếu niên nọ như cũng hết cách đối với y. Lại thấy Tiểu Khổ Nhân đã gọi mấy món ăn ngon, dùng tay áo lau qua đôi đũa rồi đưa cho chủ nhân, miệng cười hì hì: “Thiếu gia, người nói xem vì sao chúng ta lại được bình an quá mức trên cả chặng đường như thế? Cướp không gặp đã đành, ngay đến cả trộm vặt cũng không có. Không biết lục lâm hảo hán cả vùng Liêu Đông này đã biến đi đâu mất?”

Thiếu niên nọ trừng mắt nhìn y nói: “Người thật là kẻ thích kiếm chuyện. Ai đi đường chẳng muốn được bình an? Muốn gặp giặc để làm gì, chán sống rồi à?”

Tiểu Khổ Nhân cười hì hì đáp: “Không phải thế, có điều cái ông thầy bói Lô Bán Tiên đó chẳng đã nói thiếu gia người đang phạm vào mệnh đào hoa, sẽ gặp phải nạn phần son sao? Ta cứ nghĩ chúng ta đi đường sẽ gặp phải một nữ tặc nào đó hung dữ như hổ cái, khi đó sẽ được xem một trường náo nhiệt.”

Nói xong y cười nắc nẻ. Công tử nọ đỏ bừng mặt, lộ vẻ tức giận. Tiểu Khổ Nhân đã sớm liệu trước, không đợi thiếu niên phát tác vội tranh tiên cười hì hì chuyển đề tài: “Thiếu gia, người xem, đồ ăn đã mang đến rồi, người hãy ăn trước đã, đừng có giận.” Thiếu niên không tiện nói nhiều, bắt đầu ăn. Thế nhưng tâm tư rõ ràng không để vào bữa ăn mà như đang có tâm sự gì, đầu mày cuối mắt lộ vẻ ưu tư. Tên tiểu tử nhìn y, trong ánh mắt ngược lại còn phảng phất có ý thương xót.

Lúc này phía bên kia mọi người đang nhao nhao, tới tấp hỏi Triệu Đầu Nhân: “Bọn họ gặp nhau ở đâu? Có phải thật sự muốn gây chiến không? Lần này thì lớn chuyện rồi!”

Nên biết rằng ‘Hải Đông Thanh’ tuy chỉ là một nhóm mã tặc mới nổi lên mấy năm gần đây, nhân số không nhiều, nhưng không hiểu sao thủ hạ ai nấy đều hung tợn, chưa tới hai năm đã tạo được thanh danh. Bình thường vốn chỉ hoạt động ở vùng Liêu Tây, nhưng mấy năm nay không hiểu sao lại dần dần tiến về phía Liêu Đông. Có câu “cạnh giường há có thể để cho kẻ khác ngủ say”, thế nên mấy năm nay phe Hồ đại chương quỹ và ‘Hải Đông Thanh’ thường xuyên xung đột. Nghe nói trong trận chiến ở Trường Bạch Sơn, ‘Phiên Thiên Diêu Tử’ Lô Tiểu Khổng của ‘Hải Đông Thanh’ giao chiến với biểu đệ của Hồ Bán Điền là Long Kiến Hỉ, thủ hạ của Long Kiến Hỉ tử thương gần trăm, thiệt hại cực nặng, từ đó oán cừu giữa hai bên càng thêm sâu đậm. Cũng vì chuyện này mà các tuyến đường Liêu Đông từ hai năm nay càng lúc càng thêm sóng gió. Những thương gia có chút hiểu biết về chuyện

này đều lo sợ những nhân vật tai to mặt lớn của hai bên thực sự trở mặt xung đột chính diện, tới khi đó thì tuyến đường này thực sự sẽ không thể đi lại được nữa. Vừa nghe qua Hồ đại chương quỹ cùng lão đại của ‘Hải Đông Thanh’, kẻ mà trước giờ chưa từng ai biết mặt, hẹn gặp mặt nhau trong tiết trời giá lạnh như thế này, ai nấy đều đoán việc này không phải chuyện nhỏ. Bọn họ đều có suy nghĩ: hắc đạo mà loạn thì bọn trộm cướp nhãi nhép cũng sẽ nhân cơ hội đó mà nổi lên quấy rối, khi đó kẻ bị thiệt thòi chắc chắn sẽ là những người làm ăn chính đáng như bọn họ.

Triệu Đầu Nhân hắng giọng, cười nhạt nói: “Các người hỏi ta một vấn đề khó như thế, tưởng ta là Đồng Bán Phiêu thủ hạ của Hồ đại hiệp hay là Lô Diêu Tử của ‘Hải Đông Thanh’ hay sao? Bọn họ thực ra là nói chuyện hay đánh đấm, khai chiến ở nơi nào thì ta làm sao mà biết được? Mà cho dù có biết thì cũng làm sao dám nói ra, mà nói rồi thì các người sao dám nghe? Các người có phải là hỏi câu hỏi thừa không?”

Chúng nhân đợi cả nửa ngày rốt cuộc được nghe y nói một câu như vậy, tức đến suýt buột miệng chửi. Một số người thấy vẻ mặt y hình như còn có thâm ý, lập tức hiểu ý, biết rằng dù có gắng hỏi thêm thì y cũng không nói ra, muốn biết nội tình thì chỉ đành đợi y quay về phòng, lựa lúc rảnh rỗi tìm cách thân cận làm quen, khi đó mới có thể thăm dò được. Thế nên bọn họ cũng không hỏi thêm.

Nhất thời trong tửu điểm ồn ào hỗn loạn, mọi người túm năm tụm ba bàn tán về tin tức mới nghe được, đoán xem là ‘Hải Đông Thanh’ hay Hồ Bán Điền sẽ chiếm ưu thế. Căn phòng lớn trở lên ồn ào náo nhiệt, nhưng không ai chú ý đến Triệu Đầu Nhân đang tự mình rót rượu, ngồi ở đó lẩm bẩm: “Thỏ, phản kỳ trạch; Thủy, quý kì hác; Côn trùng, vật tố; Thảo mộc, quý kì trạch... Vì sao năm đó cha nói rằng nếu như câu này được truyền ra thì giang hồ nhất định sẽ đại loạn, bảo ta khẩn trương làm ăn buôn bán trong hai năm rồi không nên bôn ba nữa? Mấy câu đó rốt cuộc có ý gì? Hôm qua ta ở khe núi Miêu Nhân nghe được loáng thoáng không biết có phải mấy câu này không nhỉ?”

Chợt nghe có người vì bức mình với câu nói của đối phương, cao giọng nói: “Mặc kệ bọn họ ai thắng ai thua, đảng nào thì cuối cùng bọn ta cũng sẽ bị chém, ai chém mà chẳng thế? Cứ uống cho sướng đã.” Những người bên cạnh không được sáng khoái như thế, nhưng nghĩ đến việc đã sinh ra nhằm lúc giang hồ nhiễu loạn thế này thì cũng chỉ đành vậy, mặc kệ người khác hưng vong thắng bại thế nào, cứ tập trung chăm lo thật tốt cho việc buôn bán của bản thân, mai này cần thận hơn một chút khi đi đường là được rồi. Trong nhất thời ngoài một số người có tâm tình quá trầm trọng, còn lại đều không

muốn nghĩ nhiều đến việc không vui đó nữa. Lúc này lại có một giọng nói đồng dạng vang lên: “Đại Lục Nhân, lâu lắm rồi không thấy huynh đệ của ngươi, y đi đâu rồi?”

Chúng nhân bèn cùng quay qua nhìn Đại Lục Nhân. Đại Lục Nhân dáng người thô kệch đen đúa, mới trông qua đã biết là người thật thà chất phác. Y chỉ nhe răng cười khà khà không nói gì. Chúng nhân lại càng muốn ép y nói, bèn hỏi: “Hay là hai huynh đệ các ngươi lại đánh nhau rồi?”

Đại Lục Nhân tuy ngốc nhưng lại cực kỳ thân thiết với huynh đệ của mình, thấy mọi người nghi ngờ hai huynh đệ y đánh lộn vội vàng lên tiếng biện minh: “Không phải đâu, thật ra huynh đệ của ta hai ngày trước gặp vận đỏ, y muốn kiếm một khoản tiền lớn.”

Nói xong y lộ vẻ dương dương đắc ý. Chúng nhân thấy bộ dạng ngây thơ của y khi nói, có người không kìm được bật phì cười.

Giọng nói thô kệch đó lại hỏi: “Huynh đệ của ngươi vớ được món gì mà muốn kiếm một khoản ‘Lớn’ cơ?”

Y cố ý nhấn mạnh chữ “Lớn” để trêu chọc Đại Lục Nhân. Những người ở đây đều biết hai huynh đệ Đại Lục Nhân là xa phu của một cửa hàng liên doanh có tiếng ở quan ngoại tên là “Lỗ gia xa hành”, trước giờ kiếm sống bằng việc kéo xe. Hai huynh đệ Đại Lục Nhân tuy ngốc nghếch, nhưng lại rất giỏi chăm sóc súc vật, lại chịu khó làm lụng, thêm vào đó lại không biết so bì tiền nong, thành ra rất được tiếng tốt trong giới lao động làm ăn ở Quan Đông. Thế nhưng mọi người đều biết y sống rất khổ cực, mỗi lần được người ta thưởng cho một vài lượng bạc thì hai huynh đệ đã sướng đến phát điên lên rồi, thế nên đều muốn nghe xem cái gì là một khoản “Lớn” ở đây.

Đại Lục Nhân không hề biết chúng nhân có ý chế giễu, vẫn hào hứng nói: “Người nọ nói chỉ cần mang vật đó đến nơi, người nhận vật đó là người rất hào phóng, sau khi nhận vật đó xong sẽ thưởng ít nhất một nghìn lạng bạc.”

Chúng nhân đều cười ầm lên, một nghìn lạng bạc thì Đại Lục Nhân có làm cả đời cũng chẳng kiếm ra nhiều như thế. Có người đoán rằng chắc là một thằng cha thất đức nào đó đã lừa hai huynh đệ y đi một chuyến không công. Mấy năm nay, những việc thua thiệt như thế này hai huynh đệ y gặp phải thường xuyên, thế nhưng trước giờ không hề để tâm. Một người cười hỏi: “Là ai nhờ các ngươi đưa đi thế? Đưa đến đâu?”

Đại Lục Nhân liếc nhìn người vừa hỏi, ngó ngán đáp: “Người nào à? Ta và huynh đệ của ta cũng không nhận ra, đó là một thanh niên, à không, là một hòa thượng. Ta chưa bao giờ gặp phải ai thanh tú như thế!”

Mọi người nghe vậy đều ngán ra, nhắc lại: “Hòa thượng?”

Đại Lục Nhân nói: “Đúng thế, y hình như không phải người ở đây mà đến từ quan nội. Giọng nói không phải giọng ở đây mà rất nhẹ nhàng, rất dễ nghe.”

Có người bật cười nói: “Y đã là hòa thượng thì vật chuyển đi chắc là bát xin cơm hay là thẻ thầy tu? Khả năng lớn là không đáng tiền. Những người y quen biết thì làm sao có ai rộng rãi được như thế, có thể thưởng huynh đệ của người một nghìn lạng bạc? Chỉ sợ huynh đệ của người đi chuyển này bị y biến thành bố thí không công rồi.”

Chúng nhân ngồi trong phòng đều cười ồ. Có người lại hỏi: “Bảo huynh đệ của người đem đến đâu? Không phải đưa đến Sơn Hải Quan chứ?”

Nên biết chương quỹ Lỗ lao đại của ‘Lỗ Kí Xa Hành’ biết rõ hai huynh đệ Đại Lục Nhân có phần ngốc nghếch, xưa nay rất ít khi cho bọn họ đi xa. Lại thêm người quan ngoại chất phác thật thà, luôn cho rằng người quan nội tính tình xảo trá, thế nên huynh đệ Đại Lục Nhân kéo xe xa nhất cũng chỉ đến Sơn Hải Quan.

Đại Lục Nhân mặt lộ vẻ tự hào đáp: “Sao lại gần như thế, muốn kiếm được bạc của người ta cũng không dễ như vậy đâu, tất nhiên phải bỏ công sức ra chứ! Nói là muốn đến nơi nào đó ở Thiểm Tây, cụ thể ở đâu thì y không nói với ta, chỉ nói riêng với huynh đệ của ta, còn bắt hẩn phát thế không được nói với người khác. Ta cũng không tiện hỏi, nên cũng không biết.”

Một số người lịch duyệt bắt đầu cảm thấy trong việc này có điểm khác lạ. Mọi người đều ngạc nhiên. Nên biết rằng những người ngồi đây, xa nhất cũng chỉ đến từ Sơn Tây, Sơn Đông. Tuyến đường này ngẫu nhiên mà có thương gia đến từ Giang Chiết cũng đã hãn hữu lắm. Huynh đệ của Đại Lục Nhân xưa nay chưa từng đi xa, giờ một chuyến là đến tận Cam Thiểm xa như thế, khó trách chúng nhân ngạc nhiên.

Một số người hảo tâm biết rằng trong chuyện này có vấn đề, vội hỏi: “Người cũng để cho huynh đệ của người đi? Mà huynh đệ của người cũng tin lời người nọ? Y bắt người ta đi xa như thế, rốt cuộc muốn đưa cái gì đi chứ? Người đem mọi chuyện kể lại từ đầu cho mọi người nghe, để mọi người suy tính giúp người. Huynh đệ của người chỉ sợ bị lừa rồi, không sớm tra cho rõ thì có khi còn không quay về được nữa ấy chứ!”

Đại Lục Nhân thấy vẻ mặt người nọ nghiêm túc, bất giác cũng cảm thấy khẩn trương, nhất thời há hốc miệng không nói nên lời. Có người tốt bụng rót nước cho y, nói: “Người uống đi rồi từ từ nói.” Y uống vào một ngụm, bị sặc ho cả nửa ngày mới hết, lên tiếng nói: “Cũng không chuyển cái gì, chỉ là một cái lông chim bé tí.”

Chúng nhân thấy y càng nói càng mù mờ, đều ngẩn người. Tài ăn nói của Đại Lục Nhân vốn không ra gì, phải nói cả nửa ngày mới làm rõ được câu chuyện. Y kể: “Hôm đó, ta và huynh đệ của ta đang tắm cho ngựa ở cửa sông thông ra biển. Ngựa của huynh đệ của ta được chăm nuôi tốt hơn của ta, thân cao chân khỏe, ta khen y rồi tiếp tục tắm rửa cho ngựa. Đột nhiên ta thấy huynh đệ của ta mất trọn trùng, ta đưa mắt nhìn theo thì nhận ra y đang nhìn về phía bên đò. Trời đã chạng vạng, gió sông trở lạnh, trên bến đò sớm đã không còn ai, thế nhưng ta lại nhìn thấy một bạch y hòa thượng đứng đó. Ta đã nhìn thấy không ít hòa thượng nhưng lại chưa từng nhìn thấy hạng hòa thượng như thế này. Đám hòa thượng đều dơ dáy, bọn ta trước giờ sợ nhất là trên mình bọn họ luôn có mùi tàn nhang. Nhưng y thì khác, tuyết xuân tan chảy, mặt đất toàn bùn, vậy mà bộ bạch y của y lại không có một điểm vấy bẩn, vải thì thuộc loại vải mịn cực kỳ mềm mại, nhìn vào có cảm giác rất sạch sẽ. Ta đến từng này tuổi đầu mà chưa bao giờ nhìn thấy ai sạch sẽ như thế. Không biết y đến từ lúc nào, nhưng bọn ta chắc chắn là đến trước y, vì khi bọn ta đến, trên bến đò không có một ai. Vậy mà không biết y bắt đầu đứng đó từ lúc nào, bọn ta từ xa nghe thấy y hình như đang thở dài.”

Nói đến đây, Đại Lục Nhân bắt chước thanh âm của hòa thượng thở dài một hơi. Y cố gắng bắt chước thở rất nhẹ nhàng, mặc dù không giống lắm nhưng cũng khiến chúng nhân nghe ra một vài phân ý tứ, có thể thấy tình hình hôm đó để lại ấn tượng rất sâu trong y. Y tiếp tục kể:

“Một lúc sau, y quay người lại. Vì ngược ánh mặt trời nên ta không nhìn rõ mặt y. Y hình như rất thích mấy con ngựa, nhìn kỹ từng con một trong tổng số sáu, bảy con ngựa của huynh đệ bọn ta. Y thở dài nói: ‘Đều là ngựa tốt, có ngựa như thế này thì khoảng hai mươi ngày là có thể đến Thiểm Tây rồi.’”

“Huynh đệ của ta rất yêu mấy con ngựa của hắn, vừa nghe có người khen ngựa tức thì rất cao hứng, hỏi: ‘Thiểm Tây là ở đâu?’ Ta thấy hòa thượng đó chỉ cười không đáp. Huynh đệ của ta bèn nằng nặc đòi y hãy cười thử ngựa của hắn để xem cước lực như thế nào.”

Chúng nhân mỉm cười, nghĩ hai huynh đệ Đại Lục Nhân đúng là quá thật thà, người ta vừa tùy tiện khen một câu là đã muồn nằng nặc mời người ta thử ngựa. Đại Lục Nhân lại tiếp: “Y vốn quay mặt về phía bọn ta, lưng hướng về phía mặt trời nên ta không nhìn rõ mặt y. Nhưng khi y đưa tay kéo hàm thiếc ngựa, ta ngẩn người ra không ngờ có người lại có một bàn tay tinh tế như thế, ta đúng là chưa bao giờ nhìn thấy, y chắc chắn là một người không tầm thường. Y chỉ cười đáp: ‘Ta bị thương không thể cười ngựa, mà cũng không

thích cười. Phật tổ nói: chúng sanh bình đẳng. Ta là người xuất gia làm sao lại có thể cười ngựa chứ, ta chỉ muốn nhờ mấy con ngựa này giúp ta một việc.’ Tiếp đó y nhìn huynh đệ của ta, nhìn chăm chăm như đang nghĩ xem huynh đệ của ta có thể tin tưởng được không.”

“Huynh đệ của ta bị nhìn đến thộn người ra, mãi một lúc sau hòa thượng đó mới lên tiếng hỏi một câu thế này: ‘Ta xem ngươi là người thật thà, có thể giúp ta một việc khẩn được không? Giúp ta... nhắn tin, thuận tiện mang theo một vật nhỏ. Việc này rất quan trọng đối với ta, liên quan đến tính mạng cả gia đình ta. Chỉ cần ngươi đưa được vật đó đến nơi, coi như là đã cứu ta một mạng. Người nhận vật này tuy không phải là người có nhiều tiền, nhưng y vẫn có thể coi là hào phóng, ngươi giúp ta một việc khẩn như thế này, muốn đòi y một nghìn lượng bạc tiền thù lao y cũng sẽ trả ngươi không thiếu một đồng. Đương nhiên có thể ngươi còn muốn thứ khác.’”

“Huynh đệ của ta lúc đó cứ ngẩn người ra. Nói thật ra thì không phải vì điều gì khác mà chính vì bản thân người đó, chỉ cần đường không quá xa thì chẳng cần tiền huynh đệ của ta có lẽ cũng sẽ đưa đi. Không hiểu sao ta cứ có cảm giác rằng y là người tốt. Huynh đệ của ta hỏi y muốn gửi vật gì, y đứng đó một lúc lâu rồi mới lấy từ trong bọc ra một chiếc lông chim, dài khoảng ba tấc, đen tuyền, cực kỳ nhẹ nhàng mềm mại, giống như lông chim hồng. Y nói: ‘Là gửi vật này.’ Y ngắm nhìn chiếc lông chim đó với vẻ mặt cực kỳ đặc biệt, dường như đó là một vật gì quý hiếm lắm. Huynh đệ của ta không biết y muốn gửi chiếc lông chim đó đi để làm gì, cũng không dám hỏi. Ta cũng không hiểu vì sao hắn lại cứ thế đáp ứng y, có điều nếu đổi lại là ta, ta có lẽ cũng sẽ đáp ứng thôi, một nghìn lượng bạc đó nhé! Ta tin y sẽ không lừa bọn ta, trông y không phải là loại người lừa đảo. Sáng sớm tinh mơ ngày hôm sau, huynh đệ của ta đem theo ba thớt tuấn mã tốt nhất lên đường. Bởi vì theo như lời hòa thượng đó nói, phải đi liền một mạch, ngựa không dừng vó thì mới mang vật đó đến nơi kịp lúc. Dọc đường chỉ thay ngựa chứ không thay người.”

Chúng nhân nghe đến ngẩn người, đều cảm thấy chuyện này có vẻ cực kỳ hoang đường, nhưng lại không ai nói ra được nó không đúng ở chỗ nào. Cả nửa ngày trời mới có người không kìm được buột miệng hỏi: “Huynh đệ của ngươi đúng là đem vật đó đi chứ?”

Đại Lục Nhân ngớ ngẩn gật đầu: “Đúng thế, đã đáp ứng với người ta rồi thì phải đưa đi chứ!”

Một số người thì lắc đầu, một số khác lại gật đầu. Người thì nói hai huynh đệ Đại Lục Nhân ngốc, người lại nói bọn họ làm việc có nguyên tắc, nói

không chừng chính nhờ thế mà là đã gặp vận may. Chợt nghe Triệu Đầu Nhân cười nói: “Thiên lý tổng hồng mao, thiên lý tổng hồng mao... Khả khả, chẳng lẽ đúng là có kẻ giở trò đùa này sao?”

Y nói câu này đúng hợp với tâm lý đang kỳ quái của mọi người. Hai chủ tớ trẻ tuổi ở bàn cạnh đó cũng đánh mắt nhìn nhau. Vị thiếu gia trầm ngâm không nói, chỉ có Tiểu Khổ Nhân lên tiếng: “Thiếu gia, ta cảm thấy việc này có chút cổ quái. Thiên lý tổng hồng mao, trong giang hồ có quy củ kiểu này sao? Nghe thấy kỳ lạ, chỉ e hòa thượng nọ có lai lịch bất tục?”

Vị thiếu gia nhíu mày suy nghĩ, mắt lộ vẻ mơ màng, lẩm bẩm: “Hay là Thiếu Lâm Tự lại có cao tăng nào đó xuống núi? Mặc bạch y thì chắc là hạng đệ tử không có bối phận, thế nhưng lại không thể có được hành động như thế. Ài.”

Giọng nói của y rất khẽ, chỉ đủ cho mình và Tiểu Khổ Nhân nghe thấy.

Tiểu Khổ Nhân lại sợ thiếu gia nhà hắc chất thêm tâm sự. Thiếu gia của hắc có một tật xấu là bất cứ gặp việc gì cũng muốn nghiền ngẫm thật kỹ, vì vậy mà luôn luôn không thể vui vẻ. Tiểu Khổ Nhân muốn chuyển hướng suy nghĩ của y, hạ giọng cười nói: “Thiếu gia, vị Lô Bán Tiên đó có phải nói là tai họa son phấn của thiếu gia chỉ có một vị hòa thượng mới có thể giải được? Có phải là y không?”

Vị thiếu gia nhíu mày, chưa kịp đáp thì lúc này lại có một người cười chót nhả nói: “Đại Lục Nhân, huynh đệ của ngươi một mẻ kiếm được nhiều bạc như thế, ngươi có ghen không? Hắc sẽ chia hay không chia cho ngươi? Lần này hai huynh đệ ngươi có thể có nhà đẹp, có thể cưới vợ được rồi, không phải nửa đêm đi làm lưu manh nữa! Có điều ngươi ngốc quá, gặp được thần tài trăm năm mới có một lần như vậy mà lại không bám lấy hắc để xin chút ít lợi lộc?”

Đại Lục Nhân chỉ cười ngơ ngếch. Người khác lại hòa vào: “Hắc cũng gạt ngươi, không đưa được cho ngươi cỡ khoảng trăm lạng bạc tiền phí hay sao? Vậy là ngươi rõ ràng nhìn thấy heo chạy, nhưng cuối cùng lại để vượt mất, đến một cọng lông heo cũng không động tới được?”

Đại Lục Nhân cười hề hếch nói: “Vị hòa thượng đó cũng dạy ta một câu, nói là chỉ cần ta ghi nhớ được sẽ để ta đi tìm người giàu có và quyền lực nhất thành Cẩm Châu, nhắc cho y biết câu nói đó, thì chắc chắn sẽ thu được rất nhiều bạc, đủ cho ta sống cả đời. Y nói xong còn thở dài nói tiếp: ‘Có điều bây giờ lòng người đổi thay, số bạc đó của ngươi muốn kiếm được e sẽ phải chịu nguy hiểm, có khi còn phải mang tính mạng ra bồi thường, tốt nhất ngươi không kiếm là hơn!’”

Sắc mặt của hai chủ tớ ở bàn bên cạnh trở nên ngưng trọng, biết là trong lời nói đó còn có huyền cơ. Một số người khác vẫn còn cho là đang nghe một chuyện đùa, hỏi: “Là câu gì, người nhắc lại xem nào, một câu nói mà đáng giá từng đó bạc, đủ để người sống cả đời? Nếu như thế bọn ta chẳng cần buôn bán nữa, cứ học thuộc câu nói đó là đủ rồi.”

Đại Lục Nhân gãi gãi đầu: “Y chỉ nói qua một lần, ta cũng không nhớ hết. Chỉ nhớ được cái gì đó thổ, thủy, côn trùng...”

Một số người ngồi trong phòng nghe vậy bất giác vuốt râu cười thầm, nhưng Triệu Đầu Nhân bên cạnh đó lại không kìm được buột miệng “a” lên một tiếng, mặt lộ vẻ ngạc nhiên. Những người bên cạnh còn chưa kịp nói gì, đột nhiên một người đứng dậy quát to: “Cái gì mà thổ, thủy, với cả côn trùng. Người nói rõ ra chứ, rốt cuộc là muốn nói cái gì!”

Người vừa lên tiếng rất cao to, Đại Lục Nhân bị tiếng quát của y làm cho giật mình. Người này vốn ngồi ngủ gật, gục đầu trên một cái bàn trong góc, không ai thèm chú ý đến. Bây giờ hắn đột nhiên đứng lên khiến chúng nhân giật mình. Hắn mình cao tám thước, to lớn vạm vỡ. Đại Lục Nhân vốn cũng đã tính là cao to, nhưng so với hắn còn thấp hơn nửa đầu. Một nửa khuôn mặt người này có một cái bớt xám đen chạy dọc theo gương mặt, cả lông mày lẫn mắt cũng bị che kín. Khẩu âm của hắn nghe không thuần, không nghe ra được là người ở đâu, tướng mạo có phần hung ác. Chỉ cần nghe tiếng quát của hắn, lại thêm việc hắn đột nhiên đứng phắt dậy cũng đã đủ làm cho chúng nhân hết hồn. Lại nghe tên đại hán đó tiếp tục quát: “Có phải hắn nói là ‘Thổ, Phán Kì Trạch; Thủy, quy kì hác; Côn trùng, vật tác; Thảo mộc, quy kì trạch!’”

Đại Lục Nhân bị khí thế của y hớp hồn, bất tự chủ gật đầu, ậm ừ nói: “Hình như là như thế.”

Tên đại hán phá lên cười: “Ha ha, thật đúng là ‘Đạp phá thiết hài vô mịch xử, đắc lai toàn bất phí công phu’ (tạm dịch: đi mòn gót giày tìm kiếm khắp nơi, tìm được lại chẳng tốn công chút nào). Lão thiên ơi, không ngờ lại để cho lão Chiêm ta tìm được. Cháu ngoan, lần này người quả thật kiếm được tiền rồi, đi theo đại gia thôi.” Nói xong hắn tiến đến gần, thò bàn tay to bè ra quắp lấy Đại Lục Nhân. Đại Lục Nhân vốn cao to, người cũng có chút sức vóc, ít ra cũng nặng được gần hai trăm cân. Vậy mà bị đại hán quắp lấy nhắc lên như cầm một cọng cỏ. Một vài người định nói lý lẽ với tên đại hán, thấy như vậy chỉ biết há hốc mồm không thốt lên lời. Tên đại hán dường như rất hưng phấn, miệng cười không ngớt. Trong phòng đông người, hắn không kịp xô chúng nhân ra, cứ thế một tay xách bổng thân hình Đại Lục Nhân, tung

mình phóng vút lên mang theo thân hình kèn cồng của Đại Lục Nhân nhảy thẳng qua các dãy bàn có chúng nhân đang ngồi. Lúc hấn muốn nhảy qua bàn của hai chủ tớ nọ, tiểu tử Tiểu Khổ Nhân hừm một tiếng, một ngón tay dựng lên chĩa thẳng vào giữa lòng bàn chân tên đại hán. Thế nhưng chủ nhân của y lại nhìn y khẽ lắc đầu, ra hiệu cho y không được ra tay. Tiểu Khổ Nhân hơi ngạc nhiên nhưng rồi cũng hiểu ý, thu tay lại.

Tên đại hán cứ thế nhảy hai ba cái đã ra đến ngoài cửa. Hấn mở cửa phóng vọt ra ngoài. Chúng nhân nhìn theo bóng lưng hấn, không rõ Đại Lục Nhân bị hấn mang đi như thế số phận sau này sẽ ra sao. Những thương gia bên ba lâu năm hiểu ngay rằng Đại Lục Nhân chẳng may đã nghe được chuyện bí ẩn trong giang hồ. Đó là một đại kỵ của những người buôn bán ven sông, không chừng còn phải bồi thường bằng tính mạng của cả gia đình. Bọn họ không khỏi thán thở dài.

Đột nhiên mọi người trong phòng cùng buột miệng ô lên kinh ngạc. Hán tử vừa bắt đi Đại Lục Nhân đang đứng trước cửa, dường như không vội đi ra mà lại ở đó nghiêng nghiêng ngả ngả. Thân hình hấn cao lớn, hầu như che lấp cả nửa cửa chính. Tấm rèm treo cửa được vén lên làm lộ ra màn đêm đen kịt, nhìn vào có phần khủng bố. Lúc này thân hình tên đại hán tránh tả né hữu, không ngừng lay động qua lại trước cửa. Chúng nhân nhìn đến hoa cả mắt.

Gió lạnh len vào khiến trong phòng trở lên lạnh buốt, ngọn lửa của mấy cây nến cũng không ngừng lung lay. Chúng nhân đều lấy làm lạ không biết hấn làm gì ở đó, đứng chắn trước cửa sàng qua sàng lại để làm gì? Tên đại hán né tránh liên tiếp mấy lần, mắt kiên nhẫn chử toáng lên “Con bà nó”, thân hình lui nhanh về phía sau, lao thẳng về phía một cửa sổ bên trái. Có điều hấn vừa mới đến bên cửa sổ bất ngờ lại đứng khựng lại. Hấn dừng lại hết sức đột ngột, đến nỗi còn có thể nghe rõ tiếng đế giày bị rạn vỡ. Tiếp đó hấn từ từ bước lui lại đến một chỗ thuận tiện trước cửa, về mặt âm trầm cất tiếng quát hỏi: “Là thần thánh phương nào, dám cản đường của Vu Mỗ Nhân ta, xin hãy ra mặt.”

Chúng nhân giờ mới biết hóa ra khi hấn ra đến cửa thì bị cản lại. Ai có thể cản nổi một hán tử cao lớn như thế? Tất cả bất giác đồng loạt nhìn ra cửa chính. Một lúc sau mới nghe có người ở bên ngoài cười nhẹ, chậm rãi nói: “Vu Mỗ Nhân người có thật là họ Vu không? Án mạng của ba mươi ba mạng người của Hà gia tiêu cực ba năm trước chắc không phải là kẻ họ Vu làm. Đại trượng phu dám làm dám nhận, chẳng nhẽ Chiêm huynh sau khi gây ra vụ án đó đã trở nên nhát gan rồi hay sao? Vì vậy mới mai danh ẩn tính? Hèn gì gần đây xuất hiện một tên họ Vu trên tuyến đường Liêu Đông, thì ra chính là

Chiêm huynh. Tiểu lão người già nhưng mắt chưa hoa, các hạ có phải là ‘Hắc Môn Thần’ Chiêm Khô Hóa không?”

Phía trong cửa, tên đại hán biến sắc mặt quát: “Ngươi là ai? Lão tử họ Chiêm thì đã sao nào!”

Người bên ngoài nhẹ nhàng nói: “Chưa cần biết ta là ai, các hạ quả nhiên là kẻ ba năm trước đã gây ra một vụ huyết án làm náo loạn cả thành Tấn Dương, ‘Hắc Môn Thần’ Chiêm Khô Hóa? Huyết án ba mươi ba mạng người toàn gia Lô lão tiêu đầu, đệ tử của ông ta chính đang truy lùng ngươi, mối ân oán này không liên quan đến ta. Nhưng ngươi đã vào đến Liêu Đông thì chỉ sợ lại có chút liên quan đến ta. Ngươi ẩn náu ở Liêu Đông, nếu như thành thật ngoan ngoãn thì vì nể tình lục lâm ta cũng sẽ không nói gì. Thế nhưng ngươi lại ngang nhiên ở trong địa bàn của Hồ đại chương quỹ dở trò thô thiển, Đồng Bán Phiêu ta mà còn không lên tiếng thì chỉ sợ khó ăn nói với đương gia của ta.”

Hai chủ tứ thiếu niên nọ giờ mới rõ người ở bên ngoài tên là Đồng Bán Phiêu.

Tên ‘Hắc Môn Thần’ cũng chợt hiểu ra, cười hắc hắc nói: “Ta nên biết trước mới phải, ‘Hồ Kí’ tử lâu quy mô như thế, lại ở một thị trấn to như thế này, làm ăn buôn bán thế này, dù cho không phải là nhờ tiền của Hồ đại chương quỹ thì cũng phải có duyên nguyên với y. Ta quả thật đã lộng hành không đúng chỗ rồi. Có điều, ta chưa từng đắc tội người của Hồ đại chương quỹ. Chẳng nhẽ ngươi ra mặt chỉ vì tên Đại Lục Nhân này?”

Người bên trong điểm nghe thấy ba chữ Đồng Bán Phiêu, có đến phân nửa sợ đến mất hết hồn vía. Cả một dải Liêu Đông này, ai cũng biết Đồng Bán Phiêu chính là trợ thủ đắc lực nhất của Hồ đại chương quỹ Hồ Bán Điền. Hồ Bán Điền là một độc hành đại đạo, bình sinh không thu đệ tử. Thế lực của hắn chính là do Đồng Bán Phiêu thay y kinh doanh mà có. Liêu Đông ‘Ngũ Phượng Dao’ không phải là một phái nhỏ, chính là nơi xuất thân của Hồ đại chương quỹ. Từ sau khi đại chương môn ‘Triển Sí Dao’ Từ Cung Nhân qua đời, môn phái tan rã, liền một mạch đến nay đều là nhờ Hồ Bán Điền thay thế duy trì. Có điều Hồ Bán Điền xưa nay vốn thiếu kiên nhẫn để làm mấy việc vặt nên tất cả đều giao cho Đồng Bán Phiêu quản lý. Về sau ‘Ngũ Phượng Dao’ thanh danh hiển hách, thủ hạ của Đồng Bán Phiêu trong ‘Ngũ Phượng Dao’ cũng nắm tới quá nửa tài sản của Hồ đại chương quỹ.

Bản thân Đồng Bán Phiêu vốn không xuất thân từ ‘Ngũ Phượng Dao’. Nghe nói trước đây vì Hồ đại chương quỹ có ơn đối với hắn nên để đền ơn hắn mới chịu quản lý ‘Ngũ Phượng Dao’. Mấy năm gần đây, dưới tài kinh

doanh của hắn, môn nhân đệ tử của ‘Ngũ Phụng Dao’ cực kỳ xuất sắc, bảo tiêu hay hộ viện của cả một vùng Liêu Đông phần lớn đều xuất thân từ ‘Ngũ Phụng Dao’. Ngay cả bản thân Hồ Bán Điền cũng đã nói: “Bằng công phu thì ta có thể nói là thắng được Đồng huynh một chiêu nửa thức, nhưng luôn kính trọng việc y vì ta dốc sức. Còn nếu nói về xử lý nội vụ thì y lại mạnh hơn ta không biết bao nhiêu lần.” Qua đó đủ biết hắn coi trọng Đồng Bán Phiêu đến đâu.

Người buôn bán bên ngoài vốn có thông tin nhạy bén, nên có người biết được Đồng Bán Phiêu xuất thân từ ‘Thiên Cầm Môn’, một bộ quyền ‘Mộng Mộng Đồng Đồng’ đã từng thắng được một vò rượu ủ lâu năm của đại trưởng lão Trí Tranh của Thiếu Lâm Tự, từ đó có thể suy ra bộ quyền pháp đó không hề tầm thường. Thế nhưng nghe nói vẫn chỉ là nghe nói, vị Đồng lão tiên sinh này luôn luôn là chân nhân bất lộ tướng, gặp được hắn so với gặp Hồ đại chương quỹ còn khó hơn. Mọi người trong phòng chưa từng có ai tận mắt nhìn được mặt hắn, thế nên ai nấy đều rất hiếu kỳ, đồng loạt nhìn ra ngoài.

Lại đợi thêm một lúc nữa mới nghe Đồng Bán Phiêu đặng hắng, cất giọng uể oải hỏi: “Tất cả đã bố trí đâu vào đấy rồi chứ?”

Lúc này mới nghe ra cửa sổ ở bốn phía đều có người hồi đáp: “Đã bố trí xong, người cứ yên tâm.”

Chúng nhân lúc này mới hiểu ra hắn đợi lâu như thế thì ra là muốn bố trí cho chu đáo, bất giác đều cảm thấy kỳ lạ, chỉ vì một tên ‘Hắc Môn Thần’ liệu có đáng phải như vậy không?

Trên mặt ‘Hắc Môn Thần’ lộ vẻ ác độc, cười gằn nói: “Không cần bày trò như thế, người muốn lưu lão tử lại thì hãy tự mình ra tay đi. Nếu như người không giữ được lão tử thì đám rùa cháu rùa chắt của người lại làm được gì!”

Hắn nói như thế quả cũng đúng. Tấm rèm treo cửa vốn đã sớm được hạ xuống, chỉ còn cánh cửa là vẫn mở. Lúc này tấm rèm chợt được vén lên, một người tiến vào. Người này trông rất bình thường không có gì đặc biệt, nếu như không phải chúng nhân đã dự đoán trước đó là Đồng Bán Phiêu thì chỉ sợ có nghĩ nát óc cũng không bao giờ tưởng tượng được lão già gầy gò này chính là kẻ vang danh khắp Liêu Đông, dậm chân một cái có thể làm chấn động đám lục lâm đạo tặc: nhị đương gia Đồng Bán Phiêu của phe ‘Liêu Bán Thiên’. Hắn mặc một chiếc áo dài bằng vải bông không còn mới, màu sắc chẳng ra xanh cũng chẳng ra xám, dáng vẻ gờ lên một chút gì đó giống như một con dê núi, trên mình lại còn bám một chút bụi than nhơ nhời. Hai mắt hắn lơ lơ, lông mày rủ xuống, thấp bé gầy gò, trông không giống một anh hào trong giang hồ mà giống một lão già vô dụng.

Hắn tiến vào trong phòng xong, không hề liếc nhìn ‘Hắc Môn Thần’ đến một cái, chậm rãi tự mình đóng cửa, còn nâng chiếc then cửa to tướng cài chặt cánh cửa. Chúng nhân thấy khi hắn nâng chiếc then cửa nặng nề đó tốn không ít sức lực, bất giác không thể hiểu nổi mới rồi hắn làm sao có thể chặn được ‘Hắc Môn Thần’ to lù lù như một tấm phản rộng.

‘Hắc Môn Thần’ trái lại lộ vẻ khản trương, nói: “Xe có đường của xe, thuyền có đường của thuyền, ‘Hắc Môn Thần’ ta một là chưa phạm vào kỵ của Hồ gia các người, hai là không động đến người của Hồ gia, người lý gì lại ngăn cản ta?”

Đồng Bán Phiêu cười hắc hắc: “Trong lòng người hiểu rõ, đại đương gia của bọn ta và lão đại của ‘Hải Đông Thanh’ gặp mặt trong lúc này là vì cái gì? Một việc lớn như thế, một tin tức tày trời như thế cho đến giờ vẫn chưa bị lọt ra ngoài, lại để cho một kẻ lỗ mãng không biết trời cao đất dày như người làm loạn sao? Hắc hắc, ‘Thỏ, phản kì trạch; Thủy, quy kì hác’, người sai là sai ở chỗ không nên nghe được câu này, mà có nghe được cũng phải làm ra vẻ không hiểu gì. Nếu không người cũng không bị lộ mặt, ta cũng không thể biết còn có hảo hán giang hồ lẫn lộn trong đây.”

Nói xong hắn lại nhìn qua một lượt các cửa sổ, nói với vẻ mặt lạnh lùng: “Ta mà không giữ người lại, để người ra ngoài rêu rao khắp chốn, toàn thiên hạ sẽ biết được hành tung của ‘Yêu Tăng’. Hắc hắc, đến khi đó ta thật sự không thể ăn nói với đương gia của bọn ta.”

Tiểu Khổ Nhân ngăn người, hạ giọng hỏi thiếu gia của y: “Thiếu gia, ‘Yêu Tăng’ là ai thế?”

Thiếu gia của y cũng chỉ lắc đầu ra dấu không biết. Thế nhưng cả hai đều hiểu rằng câu khẩu quyết đó có liên quan đến một người. Người có thể làm cho mấy vị hảo hán giang hồ này đánh đấm lẫn nhau đủ biết không hề tầm thường.

‘Hắc Môn Thần’ biết không còn cách nào cầu hòa được nữa, từ từ hạ Đại Lục Nhân xuống, nhưng lại không nỡ để y cách mình quá xa nên đặt y ở cách mình ba bước chân, cười lạnh nói: “Nói nhiều vô ích, động thủ đi!”

Đồng Bán Phiêu uốn uốn hai cổ tay nói: “Bộ xương già của ta đã lâu quá rồi không được dùng đến.” Nói xong, hắn uốn lưng, khuyu gối, ở trước mặt chúng nhân bắt đầu khởi động. ‘Hắc Môn Thần’ cũng không cản hắn, chỉ cười gằn: “Đừng có làm điệu làm bộ như thế, người muốn giãn gân cốt thì để Hắc đại gia tới giúp.”

Hắn còn chưa dứt lời thì Đồng Bán Phiêu đã tranh tiên xuất thủ. Chúng nhân thấy hắn làm việc chậm rãi thông dong đều cho rằng khi xuất thủ thì

chắc sẽ là hậu phát chế nhân, nào ngờ sự thực là hấn lại tranh tiên xuất thủ! ‘Hắc Môn Thần’ cũng hơi ngẩn ra, không ngờ lão già này lại âm hiểm như thế! Chính trong khoảnh khắc ngẩn người đó hấn đã đánh mất tiên cơ, song thủ của Đồng Bán Phiêu đã nhẹ nhàng vỗ về phía đại huyệt trước ngực hấn. Nhưng Chiêm Khô Hóa không hổ là kẻ đã từng trải qua trăm trận, nhắc thấy tình thế không hay, không thềm để ý tới song thủ của Đồng Bán Phiêu đang nhẹ nhàng vỗ tới đại huyệt trước ngực hấn, mà lại toàn lực phản kích. Một chiêu ‘Thái Sơn Áp Đỉnh’ xuất ra, đầu quyền to như cái đầu đấm thẳng vào cái đầu nhỏ xiu của Đồng Bán Phiêu. Đồng Bán Phiêu không ngờ hấn xuất thủ lại hiểm như thế, vừa ra tay là đã dùng chiêu thức đổi mạng. Chiêu thức của hấn đã già, song thủ đã chạm nhẹ vào ngực ‘Hắc Môn Thần’. Thế nhưng song chưởng to bè của ‘Hắc Môn Thần’ cũng đã đánh đến đỉnh đầu của hấn, hấn đã cảm thấy đầu óc choáng váng. Hấn không còn cách nào khác đành phải thu chiêu về vỗ vào cánh tay phải của ‘Hắc Môn Thần’.

Chiêu này ‘Hắc Môn Thần’ chịu chút thiệt thòi, nhưng hấn tuyệt không dừng lại, chỉ hự một tiếng rồi lại xuất tiếp một chiêu ‘Trực Đảo Hoàng Long’, hấn muốn trong chiêu này vẫn hồi lại tiên cơ. Nguyên là ‘Hắc Môn Thần’ da thô thịt dày nên có thể chịu được một đòn nhẹ của Đồng Bán Phiêu. Đồng Bán Phiêu không ngờ được đầu chí của hấn lại mạnh như vậy, vội lùi liên hai bước, không chịu ngạnh tiếp đòn tấn công toàn lực của đối phương. ‘Hắc Môn Thần’ được thế lấn tới, xuất chiêu liên tiếp. Đồng Bán Phiêu tránh tả né hữu, thân pháp nhẹ nhàng linh động, không chịu lùi thêm nửa bước. Chúng nhân bây giờ mới coi như được chiêm ngưỡng ‘Mộng Đồng Quyền’ của hấn. Chỉ thấy thân hình hấn nghiêng trái ngã phải, loạng choạng như ‘Túy Bát Tiên’. Những người ở đây không có ai là đại hành gia, không nhìn ra được diệu dụng trong đó. Thế nhưng đều nhận ra được cứ mỗi lần hấn tránh Đông né Tây như vậy là hoàn toàn hóa giải công thế như cuồng phong bão táp của ‘Hắc Môn Thần’, trong lúc nguy cấp còn không quên xuất thủ phản công. Có câu “cuồng phong không kéo dài cả ngày, mưa lớn không kéo dài suốt đêm”, chỉ cần hấn qua được loạt tấn công mãnh liệt đầu tiên này thì trận chiến này có thể tính hấn nắm phần thắng nhiều hơn.

‘Hắc Môn Thần’ tấn công mãi không được, trong lòng bắt đầu nóng nảy. Hấn nghĩ đến việc địch đông ta ít, đánh lâu không thắng được chính là phạm vào đại kỵ trong giang hồ, bèn không ngừng ra sát thủ, muốn mau chóng giải quyết dứt điểm. Hấn nóng vội, nhưng Đồng Bán Phiêu lại một mực không vội, xuất chiêu chậm rãi mà liên miên, dần dần xiết chặt ‘Hắc Môn Thần’, tìm kiếm sơ hở để rồi ra một chiêu quyết định. Hai tên đều có dự tính riêng,

nhìn bề ngoài thì ‘Hắc Môn Thần’ đang chiếm thượng phong, thế nhưng người có chút nghề đều có thể nhìn ra, tuy cả hai bề ngoài có vẻ tương đương nhưng trong thực tế Đồng Bán Phiêu vẫn chưa xuất toàn lực. Có điều trận chiến này chỉ sợ không ai biết được sẽ kéo dài đến bao giờ.

Về mặt toàn bộ mọi người trong phòng đều lộ vẻ khản trương, chỉ có thiếu niên trong hai chủ tớ nọ là không quan tâm tới trận chiến đó. Y cầm chén rượu, cúi đầu trầm mặc như đang ngẫm nghĩ về những tâm sự của bản thân. Tiểu tử Tiểu Khổ Nhi trái lại rất hào hứng, mắt dán chặt vào trận chiến giữa hai người Đồng, Chiêm, thỉnh thoảng lại bĩu môi tỏ ý coi thường. Theo sắc mặt của hắn thì có vẻ như không muốn giúp cho bên nào. Nhưng dường như hắn không thích bộ dạng âm trầm của Đồng Bán Phiêu, nên thà rằng mong cho ‘Hắc Môn Thần’ thắng.

Đáng tiếc là quyền phong của ‘Hắc Môn Thần’ tuy mạnh nhưng trong lòng hắn thì lại vô cùng phiền não. Lúc này phía ngoài chợt vọng lên tiếng gõ cửa cộc cộc. Đồng Bán Phiêu bất giác nhíu mày, biết kẻ gõ cửa chính là thủ hạ của hắn. Một thanh niên ở ngoài cửa lên tiếng: “Đồng gia, là... mấy kẻ bắt tử đó lại đến. Sư huynh muội bọn chúng không hề dừng lại ở bất cứ thành nào trong vòng ba mươi dặm, đi liên một mạch tiến thẳng tới đây. Không chừng là muốn tạt qua Đại Thụ Pha nơi đại đương gia của bọn ta đang bàn chuyện, có đến chín thành là trước tiên muốn dừng ở đây nghỉ ngơi ăn uống.”

Đồng Bán Phiêu nhíu mày hỏi: “Nhanh thế sao? Hay là tin tức đã bị tiết lộ?”

‘Hắc Môn Thần’ biết đối thủ chắc chắn đã gặp phải chuyện rắc rối gì đó, cười lên hô hô: “Đồng lão đầu, sao rồi, lại có hảo bằng hữu đến thăm phải không?”

Y lên tiếng giữa lúc đang cật lực ứng chiến nên âm thanh không khỏi có chút run run. Đồng Bán Phiêu hừ lạnh một tiếng đáp: “Đúng là có hảo bằng hữu đến, nhưng chỉ sợ cũng chẳng có lợi gì cho ngươi đâu. Hai huynh muội ‘Thiết Trung Đường’ ở Sơn Tây, ngươi tính thử xem rơi vào tay bọn họ dễ chịu hơn hay là rơi vào tay Đồng Bán Phiêu ta?”

Thân hình ‘Hắc Môn Thần’ thoáng rung lên, hừ lạnh một tiếng, dường như rất có ký hai huynh muội nọ. Hắn trầm ngâm một lát, nói: “Đồng lão nhi, đương gia của các ngươi phiền phức lớn rồi, tự nhiên rước hai sát tinh đó vào cửa. Ngươi còn cản trở ta làm gì, chỉ bằng ngoan ngoãn thả lão tử đi, việc của các ngươi lão tử sẽ tuyệt đối không xen vào, được không?”

Đồng Bán Phiêu cười lạnh: “Sao mà dễ dàng như thế. Hừm, dù cho hai kẻ đó quả thật vì ‘Yêu Tăng’ mà đến, đương gia của bọn ta có khi cũng chẳng

coi ra gì. Người hãy tự nghĩ cho mình đi, bọn họ mặc dù chỉ là có việc mới tạt qua đây, nhưng nếu như gặp được người, thuận tay trùng trị cũng chỉ là chuyện nhỏ.”

‘Hắc Môn Thần’ biết đã gặp phải sát tinh, không thém nói nhiều nữa. Tiểu Khổ Nhi bất giác lẩm bầm: “‘Thiệt Trung Đường’, ‘Thiệt Trung Đường’? ‘Thiệt Trung Đường’ này là cái quái gì? Hay là một danh hiệu trong giang hồ? Thời đại vắng anh hùng, đến mấy kẻ nhãi nhép cũng có thể thành danh.” Câu cuối hẳn học theo cách nói của thiếu gia nhà hẳn. Thiếu niên nọ không ngờ lần này hẳn bắt trước lại giống như thế, không kìm được phải mỉm cười.

Tiểu Khổ Nhi còn chưa suy nghĩ xong, chợt thấy thế quyền của Đồng Bán Phiêu đã có biến hóa. Chỉ thấy hẳn khom lưng khuynh tay, bộ dạng khệnh khạng như con ếch, xuất ra một bộ quyền pháp mà chúng nhân trong phòng chưa từng được nghe đến hay chứng kiến. Chiêu này của hẳn tư thế cứng đờ, im lìm như xác ve khô, tựa như lão tăng đang nắn xương xem tướng, lại như voi xám qua sông, vừa trầm trọng quái dị không thể tả, cũng vừa khó đón đỡ không thể tả. Về mặt Tiểu Khổ Nhi từ đầu vốn luôn lộ vẻ khinh miệt, xem tới lúc này mới hiểu thì ra Đồng Bán Phiêu mới rồi vẫn che giấu thực lực, quả nhiên là ‘thịnh danh chi hạ vô hư sĩ’ (tạm dịch nghĩa, tương tự như câu: dưới trướng tướng tài không có kẻ hèn)! Hẳn là kẻ bàng quan còn nghĩ như vậy, ‘Hắc Môn Thần’ ở trong cuộc đấu chắc chắn càng thảm. Nhìn trán hẳn vã mồ hôi, chúng nhân đều hiểu hẳn giờ đã như nổ mìn hết đà. Chỉ nghe hẳn nghiêng răng nói: “Lão tiểu tử, thì ra người còn giấu chiêu này.”

Y đang nói thì đùi phải đã bị trúng một chiêu. Chiêu trảo này cực hiểm khiến bộ mặt đen sì của ‘Hắc Môn Thần’ vì đau quá mà trở nên trắng bệch, một tảng thịt trên đùi phải suýt nữa thì bị xé rách. Lúc này hẳn chỉ muốn đào mạng, bất ngờ quay người chụp lấy Đại Lục Nhân ném vào người Đồng Bán Phiêu, còn bản thân thì thừa cơ nhảy vọt ra ngoài cửa sổ. Lần này hẳn dùng sức lao đi rất mạnh, cánh cửa sổ bị đập đến rầm một cái rồi bật tung ra. Cửa sổ ở Liêu Đông vốn có hai lớp, đến mùa đông lại càng được trang bị kiên cố. Hẳn chỉ tông một cái mà phá vỡ được đủ biết dùng lực cực mạnh. Ai dè cửa sổ vừa bị phá vỡ, chợt nghe ‘Hắc Môn Thần’ thét lên thảm thiết, tiếp đó giận dữ chửi: “Lão cẩu nhà người!”

Chúng nhân nhìn theo, phát hiện ra hẳn đang đứng bên ngoài cửa sổ, bộ mặt đen sì trở nên trắng bệch, toàn thân nhuốm máu. Quần áo trên toàn thân hẳn, ngoài việc bị giấy dán cửa sổ bám vào, còn bị vô số thiết sa, cương châm đâm thủng. Thì ra Đồng Bán Phiêu đã tính trước đường lui của hẳn, trước khi vào trong đã bố trí rất nhiều ‘Ám Thanh Tử’ Trên cửa sổ. Sau khi vào trong

bèn tìm cách bức ‘Hắc Môn Thần’ dùng đến hạ sách nhảy qua cửa sổ đào tẩu, như vậy là không cần đánh cũng thắng.

‘Hắc Môn Thần’ vẫn rất kiên cường, run giọng nói: “Được, ngươi đã độc ác như vậy, chỉ cần ‘Hắc Môn Thần’ ta ngày nào còn chưa chết thì món nợ này còn chưa tính xong.”

Miệng hắn thốt lời oán độc thế nhưng cũng không chịu được đau đớn, trong khi nói hai hàm răng đánh vào nhau lập cập. Nói xong hắn tiến thêm một bước lại gần cửa sổ. Về mặt Đồng Bán Phiêu ở bên trong cũng trở nên nghiêm trọng, biết rằng đòn phản công trước lúc lâm tử của tên sát tinh hắc đạo này sẽ không tầm thường, miệng vẫn cười lạnh: “Chưa chết? Ngươi tưởng rằng còn có thể thoát được kiếp nạn ngày hôm nay sao?”

Hắn hỏi xong thân hình đột nhiên phóng vút lên, cùng lúc đó thân hình của ‘Hắc Môn Thần’ cũng bay vút lên theo, tiếp đó cả hai cùng xuất thủ. Đồng Bán Phiêu vừa ra tay là đã xuất ra một đạo chưởng phong khiến ánh đèn trong phòng thoáng nhòe đi. Nào ngờ ‘Hắc Môn Thần’ vốn không thêm tiếp chiêu của hắn, song thủ vung lên, hai cỗ ám khí bắn thẳng vào mình Đồng Bán Phiêu, chính là dùng lối đánh liều mạng. Đồng Bán Phiêu quả nhiên là lão giang hồ, biết rằng ‘Hắc Môn Thần’ có thể sẽ tìm cách lường bại câu thương, thế nên đã đề phòng từ trước. Thân hình hắn vội vàng tránh vút qua, khiến không ít người phía sau hắn bị trúng ám khí kêu la thảm thiết. Ánh mắt sắc bén của hắn đã kịp nhận ra ám khí ‘Hắc Môn Thần’ phóng ra chính là táng môn đình.

May là sau khi ‘Hắc Môn Thần’ bị trọng thương, lực đạo không đủ, độ chính xác cũng giảm đi nhiều, thế nên khách nhân trong tiệm chỉ bị thương nhẹ. Trước khi tránh ám khí, song thủ của Đồng Bán Phiêu cũng đã kịp ấn một cái trên ngực ‘Hắc Môn Thần’. Tiếp đó cả hai cùng rơi xuống, Đồng Bán Phiêu thì nhẹ nhàng khinh linh, còn ‘Hắc Môn Thần’ thì loạng choạng đứng không vững. Hai người lại trở thành một người ở trong, một người ở ngoài cửa sổ như lúc nãy. ‘Hắc Môn Thần’ đột nhiên rống lên: “Ô lão thất, ngươi còn không mau ra đây!”

Đồng Bán Phiêu ngẩn người, phát hiện một nhân ảnh bay vút ra từ một góc khuất, nhảy một cái đã đến bên cạnh ‘Hắc Môn Thần’. Đồng Bán Phiêu vừa định xuất thủ ngăn cản, song thủ của người nọ vỗ mạnh, đèn đuốc trong phòng không hiểu sao đột nhiên tắt ngóm. Trước khi ánh đèn bị tắt, Đồng Bán Phiêu đã kịp xuất thủ. Nhân ảnh nọ chắc đã bị trúng đòn, kêu lên đau đớn. Đồng Bán Phiêu cũng khẽ hự một tiếng như bị trúng thương. Một âm thanh chói tai vang lên về oán hận: “Hắc tử, ngươi sao lại đắc tội một kẻ khó

chơi như thế. Hôm nay lão Thất ta đã sai rồi, không khéo còn phải chết cùng với người ở đây.”

Giọng nói của Đồng Bán Phiêu chợt biến thành khô khốc, giận dữ quát: “Ô Tiểu Thất, ngươi nhập bọn với ‘Hắc Môn Thần’ từ lúc nào thế? Địa bàn của ‘Ngũ Phụng Dao’ bọn ta ngươi cũng dám tranh giành, thật có tiến bộ đó. Trong tay ngươi cầm cái gì?” Thì ra mới rồi khi hai người đối chưởng, trong tay Ô Tiểu Thất có kẹp ám khí nên Đồng Bán Phiêu bị trúng ám toán. May là hãn vốn luôn cơ trí, kịp thời thu lực nên mới không bị trọng thương.

Ô Tiểu Thất đáp: “Đồng lão đầu nhi, ta cũng không muốn đắc tội ngươi, mà cũng không đắc tội được. Có điều ta mà không cứu tên họ Hắc kênh càng này thì lão đại của bọn ta sẽ không tha cho ta, mong ngươi hãy nương tay.”

Đồng Bán Phiêu hừm một tiếng, ngạc nhiên không biết Ô Tiểu Thất nhận lão đại từ lúc nào. Đang định lên tiếng, lại nghe Ô Tiểu Thất đột nhiên ngoác miệng kêu to, âm thanh chói tai: “Huynh muội ‘Thiệt Trung Đường’ ở Sơn Tây hãy nghe đây, phía trước có mai phục, có kẻ có ý đồ bắt lợi đối với hai vị.”

Đồng Bán Phiêu thoáng biến sắc mặt, biệt hiệu của Ô Tiểu Thất là ‘Ô Cước Kê’, thanh âm cực kỳ chói tai. Hãn vốn luyện ‘Kê Minh Ngũ Cốc Tiểu Chiêu Hồn’, nếu thực sự kêu lên thì chỉ sợ cách xa ngoài mười dặm cũng còn nghe thấy. Đồng Bán Phiêu vừa định lên tiếng lại nghe một tiếng mèo kêu từ xa truyền đến, chắc lại là ám hiệu của bọn chúng. Hãn lập tức phục người sát đất, áp tai trên mặt đất nghe ngóng, đã văng vẳng nghe thấy tiếng vó ngựa lộp cộp. Hãn lẩm bẩm: “Đến nhanh thật”. Y nói xong câu đó thì Ô Cước Thất cũng dìu ‘Hắc Môn Thần’ định bỏ đi. Đồng Bán Phiêu sầm mặt định xuất thủ, Ô Tiểu Thất đã tranh tiên cười nói: “Đồng lão quan nhân, vừa rồi ta không hề dùng lực để kêu, ngươi mà còn xuất thủ, ta không thể đánh lại ngươi nên chỉ còn cách kêu lên. Có câu ‘chim khi chết tiếng hót càng bi thương, người khi chết đều nói lời thật’. Tiếng kêu vừa rồi ta không dùng hết sức là còn lưu lại chút tình, ‘Thiệt Trung Đường’ chắc chắn còn chưa nghe được. Nhưng lát nữa đây, hắc hắc, ngươi thử nghĩ xem...”

Đồng Bán Phiêu thoáng do dự, trong một thoáng do dự đó, Ô Cước Thất đã vội vàng mang ‘Hắc Môn Thần’ chạy xa. Mắt nhìn bọn họ hòa vào bóng tối, Đồng Bán Phiêu khẽ thở dài, gọi một tên đệ tử đến phân phó: “Đến Bát Diện Pha báo cho đương gia biết, nếu thấy Ô Cước Thất và ‘Hắc Môn Thần’ đi qua đó thì đừng quên bắt bọn chúng lại.”

Tên đệ tử vâng lệnh bỏ đi. Đồng Bán Phiêu biết thời gian không còn nhiều, quay người đi vào trong điếm. Hãn liếc quanh một vòng, đôi nét mặt

quay sang chúng nhân nói: “Làm các vị sợ hãi rồi, việc vừa rồi tất cả đều đã nhìn rõ, xem ra ai cũng là người hiểu biết, hiểu rõ quy củ trong giang hồ, chắc sẽ không nói lung tung ra ngoài. Chỉ là mấy ngày hôm nay tất cả hãy chịu chút ủy khuất ở lại nơi đây nghỉ ngơi. Không phải ta muốn lưu các vị, nhưng ai bảo các vị lại nghe được những điều không nên nghe chứ? Đợi sau khi xong việc ta sẽ mời các vị lên đường, chư vị thấy sao?”

Trong phòng chợt trở nên lặng ngắt, nào ai dám cưỡng lại bọn họ chứ? Ai nấy chỉ đành vâng vâng dạ dạ. Chợt nghe một giọng lạnh lút vang lên: “Đồng lão đầu nhi, người làm thế thật quá phận rồi!”

Trần Hải Sơ Phùng Phương Tâm Khả

Hàn dạ độc liên manh nhãn không

Đồng Bán Phiêu ngạc nhiên ngoảnh đầu nhìn, thì ra là một tiểu tử choai choai mặc áo da dê màu xám chính đang vênh vênh bản mặt vô lại nhìn hần nói. Hần ta còn bô bô nói với những người xung quanh: “Mọi người làm sao phải sợ hần, “óc còn không mang nỗi mình óc”, kẻ địch thực sự lợi hại của hần sắp đến, chỉ có hần mới phải lo cuống cuống chứ. Nếu hần dám ép bọn ta, bọn ta đồng thanh kêu lên, từng này cái miệng hợp lại chưa chắc đã thua tiếng kêu của tên Ô Cước Thất kia!”

Đồng Bán Phiêu cẩn thận đánh giá tên tiểu tử, nghĩ thầm: “Là ai mà lại to gan đến thế, như chỉ sợ thiên hạ không loạn.” Thủ hạ của hần đã có kẻ tức giận quát: “Tiểu tử thôi, ngươi chán sống rồi hả?”

Tiểu tử Tiểu Khổ Nhi nhăn mặt xấu, cười hì hì đáp: “Chán sống rồi, chán sống rồi. Ta đúng là đang chán không muốn sống nữa, muốn tìm Diêm Vương hỏi xem y có cần tìm nữ tể không, cần mạng làm quái gì?”

Kẻ vừa lên tiếng mắng không ngờ hần lại bại hoại đến thế, tức quá định thò tay tóm lấy hần, lại bị hần ngoắt mình một cái đã chui tọt vào giữa đám đông, lại còn ở đó hò hét cổ vũ: “Tất cả mau hô lên, kẻ địch chính sắp đến, trận đấu vừa rồi bọn ta còn chưa được xem cho thỏa, hãy để bọn họ đấu một trận ngoạn mục nữa đi!”

Người bên phía Đồng Bán Phiêu vừa rồi buộc phải ngậm bồ hòn làm ngọt thả Hắc Môn Thần và Ô Cước Thất, vốn đã rất khó chịu, lúc này làm sao còn chịu nổi bị hần ta trêu chọc nữa. Đã có một vài thiếu niên đệ tử của Ngũ Phụng Dao không kìm được, bỏ nhào về phía Tiểu Khổ Nhi định tóm lấy hần. Tiểu Khổ Nhi rút đầu rút cổ la toáng lên: “Cứu mạng, cứu mạng. Các lão gia, thiếu gia, đại thúc, đại bá, chúng ta cùng hô cứu mạng nào!” La xong lại luôn lách chạy trốn trong đám đông. Hần ta nhỏ người, lại bại hoại, không thèm giữ thể diện, cứ thế chui luôn dưới gầm bàn hoặc dưới háng người khác, thân pháp cực kỳ linh hoạt, trơn như cá trạch khiến mấy kẻ đuổi theo trong nhất thời không bắt được. Đồng Bán Phiêu ngấm nghĩa hần cả nửa buổi, đột nhiên vung tay một cái đã tóm được thắt lưng hần lôi ra từ dưới gầm bàn.

Hai chân Tiểu Khổ Nhi giãy giữa lưng tung, kêu toáng lên: “Lão già này, thả ta ra, thả ta ra!”

Đồng Bán Phiêu mặt không đổi sắc chỉ lạnh lùng nhìn hần. Tiểu Khổ Nhi bị nhìn đến rợn gai óc, toét miệng cười nói: “Ngươi bắt ta làm gì? Ta cũng không nghe thấy cái bài hát gì gì mà “Thỏ, phản kỳ trạch; Thủy, quy kỳ hác”. Mà ta có nghe thấy cũng chẳng hiểu, cùng lắm là đi tìm mấy người văn hay

võ giỏi, có chút kiến thức, giúp ta giải thích một lượt để xem xem rốt cuộc ý tứ là gì.” Nói xong lại vỗ trán nói: “Đúng, thiếu gia nhà ta có học vấn thâm sâu, nếu hỏi y chắc chắn y sẽ biết.”

Tiếp đó hắn cô rướn cổ ngoái về phía công tử gia của hắn hỏi: “Thiếu gia, người nói xem cái bài hát đó ý tứ là gì?”

Đồng Bán Phiêu lúc này cũng đã nhận ra hai chủ tớ trẻ tuổi này chỉ sợ không phải kẻ tầm thường. Hắn liếc nhìn thiếu niên, thấy y mày kiếm, nét mặt tuấn tú, ngoài điều đó ra thì nhìn kiểu gì cũng không giống là người có luyện võ. Thế nhưng hắn vốn là người cẩn thận, xưa nay làm việc luôn suy trước tính sau, bèn quay sang thiếu niên hỏi: “Tiểu huynh đệ từ đâu tới? Nên biết trên bước đường giang hồ cần phải nhìn nhiều nói ít, đó chính là đạo lý ứng xử, tôn giá sao lại mặc kệ cho một tên tiểu đồng ăn nói lung tung?”

Thiếu niên nọ hình như không giỏi ăn nói, đang định đáp lời thì đã nghe Tiểu Khổ Nhi cười nói: “Khà khà, người sao có thể hỏi lai lịch của thiếu gia nhà ta? Thiếu gia nhà ta chính đang lén lút trốn nhà ra đi, dù muốn nói cho người hay thì cũng làm sao có thể nói. Còn như nói về ta ư, ta chính là công thần giúp đỡ thiếu gia trốn nhà ra đi. Sở dĩ chúng ta trốn nhà ra ngoài là vì muốn quấy phá tung bừng một phen, thiếu gia của ta sao lại đi mắng ta chứ?”

Thiếu niên nọ nhú mày, trừng mắt nhìn Tiểu Khổ Nhi. Mặt Đồng Bán Phiêu thoáng sầm lại, lạnh giọng nói: “Tiểu ca nhi không lên tiếng, có phải thật sự muốn lão phu thay người giáo huấn tiểu hài tử này không?”

Hắn nói như vậy, không ngờ Tiểu Khổ Nhi lại cười nói: “Thiếu gia, việc này thì đừng trách ta, là người ta tự khiêu chiến với người, người cứu ta hay không cứu?”

Thiếu niên nọ tức giận quát: “Người mà còn nói lảng nhảng thì việc của người ta không thềm quản nữa.”

Tiểu Khổ Nhi vênh mặt, cười hỉ hả nhìn Đồng Bán Phiêu nói: “Người nghe rõ rồi chứ? Việc của ta, thiếu gia của ta không muốn quản nữa, nếu người muốn quản giáo ta thì phải tự mình động thủ thôi.” Đồng Bán Phiêu thoáng trầm ngâm, tay gia thêm kinh lực, lòng thầm nghĩ tiểu tử người tuy bại hoại nhưng ta không tin không bóp được cho người phọt trứng. Tiểu Khổ Nhi quả nhiên hét to một tiếng “Đau quá”, rên rĩ ai oán nói: “Thiếu gia, người thật không cứu ta?”

Thiếu niên lạnh giọng: “Người thích náo loạn, thế thì tự mình đùa bỡn đi.”

Tiểu Khổ Nhi nhăn mày nhú mắt, quay đầu nhìn Đồng Bán Phiêu nói: “Ta thật sự không phải không muốn chơi đùa cùng người, mà là người làm ta

đau quá, không giống như vừa rồi bị treo ngược lưng lửng rất vui, ta chuồn đây.” Đồng Bán Phiêu còn đang không tin hẳn có thể tuột thoát khỏi tay mình, chợt nghe “bụp” một tiếng, một mùi hôi thối xông thẳng vào mặt. Hẳn vốn đang xách ngược Tiểu Khổ Nhi, mông đít của Tiểu Khổ Nhi chính đang hướng thẳng vào mặt hắn. Cái mùi hôi thối đó cực kỳ nồng nặc, Đồng Bán Phiêu chẳng kịp nghĩ ngợi vội vàng đưa tay bịt mũi.

Tiểu Khổ Nhi chỉ giẫy nhẹ đã thoát khỏi tay hắn. Có điều do Đồng Bán Phiêu đang nắm thất lưng hắn, hắn tuy tránh được nhưng chiếc quần dài vẫn bị vướng lại trong tay Đồng Bán Phiêu.

Đồng Bán Phiêu không bao giờ tưởng tới tên tiểu tử này lại có một chiêu móc meo bốc mùi như thế, nhất thời ngẩn người. Tiểu Khổ Nhi mặt không đổi sắc, một tay chống nạnh đứng đó, tay kia hùng hồn chỉ thẳng vào Đồng Bán Phiêu quát: “Tiểu lão đầu, ngươi muốn lấy quần của ta làm gì, trả ta đây.”

Khách bên trong điểm đều cảm thấy nực cười, có người không kìm được đã phá lên cười. Thủ hạ của Đồng Bán Phiêu háng giọng hừ lạnh, tiếng cười lập tức im bật. Đồng Bán Phiêu quăng cái quần đến trước mặt Tiểu Khổ Nhi, lạnh lùng nói: “Tuổi còn nhỏ mà đã bại hoại như thế, nếu không quản thúc cẩn thận thì càng hư hỏng. Ngươi mặc quần vào, sau khi mặc xong mà vẫn còn có thể thoát khỏi tay ta lần nữa thì hôm nay coi như ta tha cho ngươi.”

Mặt Tiểu Khổ Nhi vẫn giữ nguyên vẻ cợt nhả, vừa cười hì hì vừa mặc lại quần, miệng nói: “Đồng lão đầu, ngươi thật là thiếu độ lượng, chỉ tha mỗi mình ta thôi sao? Chúng ta đánh cược một phen, ngươi nếu có thể bắt được ta, ta sẽ gọi ngươi ba trăm tiếng “gia gia”. Nếu ngươi không bắt được ta, khả...”

Đồng Bán Phiêu lạnh lùng: “Khà khà cái gì, chẳng lẽ cũng muốn ta gọi ngươi ba trăm tiếng “gia gia”?”

Tên tiểu tử liếc mắt nhìn trộm công tử của hắn một cái, biết là y sẽ không chịu để cho hắn làm bậy như thế, bèn chuyển giọng nói: “Không phải thế, ngươi sẽ phải thả luôn những người có mặt ở đây hôm nay.”

Chúng nhân đều không ngờ hắn lại có thể có tấm lòng hiệp nghĩa như thế, trong lòng cũng bất giác lo lắng thay cho hắn. Ai cũng biết Đồng Bán Phiêu vốn là kẻ cay độc, nếu thật sự chọc giận hắn thì chỉ sợ tất cả sẽ chịu không nổi. Thế nhưng cũng có nhiều người không cam tâm cứ thế bị người của Hồ đại chương quỹ bắt giữ vô cớ, lòng thầm cầu mong có thể nhờ hắn mà tránh được kiếp nạn này.

Đồng Bán Phiêu không thèm nhìn Tiểu Khổ Nhi mà quét mắt lờm vị

thiếu niên công tử nọ, miệng lạnh lùng nói: “Tốt, ngươi thực sự tin mình có đạo hạnh đó thì cứ lên đi.”

Tiểu Khổ Nhi cười hì hì: “Còn một điều này nữa, ngươi không được thực sự mạnh tay để giết ta.”

Đồng Bán Phiêu cười gằn: “Bắt ngươi cần gì phải dùng trọng thủ.” Nói xong, thân hình của hắn cũng liền động. Lúc này chúng nhân mới hiểu rõ vì sao người ta lại gọi hắn là ‘Đồng Bán Phiêu’, vì chỉ có chữ “phiêu” mới đủ để hình dung thân pháp di chuyển nhanh nhẹn của hắn.

Nhưng việc khiến người ta giật mình là một trảo đó của hắn lại không chộp trúng Tiểu Khổ Nhi, chỉ thấy Tiểu Khổ Nhi co đầu rút cổ, hét lên một tiếng đã chui tọt qua háng của Đồng Bán Phiêu. Đồng Bán Phiêu cũng bất ngờ “ó” lên một tiếng. Hắn xuất thủ lần này không tùy tiện như lần đầu tiên, thân hình hắn lạng sang trái, chặn đường đi của Tiểu Khổ Nhi, chân phải ngằm thủ thế “Khôi Tinh Thích Đầu”, chỉ cần Tiểu Khổ Nhi tránh sang trái thì chắc chắn sẽ bị ngáng ngã. Nào ngờ Tiểu Khổ Nhi tránh né rất tuyệt, hắn phát hiện có người đến bắt, đã không quay người chạy trốn, cũng không phải tránh phải né trái, mà lại xông thẳng về phía Đồng Bán Phiêu. Lần này thì ngay đến Đồng Bán Phiêu cũng ngẩn người, chỉ trong một thoáng chững lại đó, Tiểu Khổ Nhi đã lại chui tọt qua háng hắn. Đồng Bán Phiêu lại buột miệng ồ lên một tiếng, lần thứ ba xuất thủ đã dùng đến “Khổng Hạc Thập Tam Thức” trong “Tiểu Cầm Long Thủ”, chính là vì hắn đã nắm rõ đường lối của đối phương. Một tay hắn giơ lên từ từ đẩy về phía Tiểu Khổ Nhi.

Lúc này Tiểu Khổ Nhi mới biến sắc mặt, kêu lên: “Đồng lão đầu, đã nói là không dùng trọng thủ mà.” Tiếng kêu chói tai đủ biết lần này Đồng Bán Phiêu đã thực sự dùng đến bản lĩnh chân chính. Kêu xong Tiểu Khổ Nhi lại phóng vọt đến phía trước Đồng Bán Phiêu, thế nhưng lần này không còn dễ dàng nữa. Tuy bàn tay của Đồng Bán Phiêu chưa đến nơi, nhưng thân hình Tiểu Khổ Nhi đã bị chân khí của hắn không chế. Tiểu Khổ Nhi biến sắc, chột ngời thụp xuống. Bàn tay của Đồng Bán Phiêu đột nhiên tăng tốc, thân hình Tiểu Khổ Nhi lại nảy bật lên lùi nhanh về phía sau. Lần này không còn chỗ cho hắn dùng tiểu xảo, hắn lùi đến đâu thì Đồng Bán Phiêu theo đến đấy. Hai người một chạy một đuổi loạn xạ cả một lúc lâu. Đồng Bán Phiêu biết nếu không dùng mưu thì hôm nay không thể bắt được tiểu tử này. Hắn bèn gia tăng cường độ như muốn một chiêu đánh chết tươi Tiểu Khổ Nhi. Mặt mày Tiểu Khổ Nhi trở nên nhăn nhó, quay người nhảy phốc tới. Điều này nằm đúng trong dự tính của Đồng Bán Phiêu, hắn cười khà khà nói: “Lần này ngươi mắc mưu rồi.” Hắn vốn muốn dọa Tiểu Khổ Nhi một phen, chụp một

cái liền đặc thủ nắm được Tiểu Khổ Nhi, sau đó lùi lại.

Lúc hắn xách Tiểu Khổ Nhi đến giữa phòng, bỗng nhiên lại thấy tay nhẹ bổng. Hắn ngẩn người, phát hiện ra Tiểu Khổ Nhi đã lại tránh thoát, đang đứng trước mặt hắn. Trong tay Đồng Bán Phiêu lại vẫn chỉ còn lại mỗi chiếc quần dài của Tiểu Khổ Nhi.

Mặt Tiểu Khổ Nhi lộ vẻ khỗ não, nói: “Lão đầu nhi, lần này ai thắng? Người... Người... Người lại lột quần ta ra làm gì?”

Hắn vừa nói xong thì xa xa đã vọng đến tiếng vó ngựa. Đồng Bán Phiêu biến sắc mặt, biết kẻ địch đã đến. Hắn phẩy tay, không thèm đùa giỡn với Tiểu Khổ Nhi nữa mà muốn trước hết xử lý xong việc ở đây. Hắn hướng về mấy người khách nói: “Chư vị, xin mời theo thủ hạ của ta về phòng.”

Hắn biết không cần phải cưỡng ép, những người ở đây đều là kẻ hiểu chuyện, chắc chắn sẽ không dám đắc tội với hắn. Còn như xử lý thế nào thì đợi hắn thu xếp xong mấy kẻ đầu kia mới tính. Mấy người khách quả nhiên ngoan ngoãn đi theo thủ hạ của Đồng Bán Phiêu quay về phòng ở hậu viện. Trong phòng lập tức trở nên vắng hoe. Tiểu Khổ Nhi không cản được hắn, chỉ đành trơ mắt nhìn, miệng la: “Đồng lão đầu, ngươi sao lại nói lời mà không giữ lời?”

Đám đông khách khứa thoáng chốc đã bỏ đi hết. Tiểu Khổ Nhi gãi gãi đầu nói với Đồng Bán Phiêu: “Mau trả quần lại cho ta.”

Hắn vừa nói xong, trong phòng chợt vang lên một tràng cười như tiếng chuông reo: “Kỳ quái, sư huynh, ngươi nói xem lão đầu kia cầm quần của tiểu hài nhi làm gì?”

Âm thanh vang lên đột ngột khiến Đồng Bán Phiêu cũng phải giật mình. Hắn ngược mắt nhìn, phát hiện ra ở một chiếc bàn gần quầy rượu có một nam một nữ ngồi đó từ lúc nào. Cả hai đều còn trẻ, nam khoảng hai mươi bảy, hai mươi tám tuổi, nữ trẻ hơn nhiều, chỉ khoảng hai mươi một, hai mươi hai tuổi. Nơi đó tối đèn nên không nhìn rõ mặt hai người, chỉ biết nam mặc đồ xanh, nữ mặc đồ hồng, đều là quần áo ngắn bằng gấm. Trong tiết trời lạnh như thế này, ăn mặc như thế mặc dù trông gọn gàng nhưng không khỏi có phần đơn bạc.

Thiếu nữ nọ chính đang khúc khích cười. Thiếu niên công tử ở bàn bên cạnh đã để ý thấy trong lúc khách nhân trong phòng vừa mới đi hết thì bọn họ lẳng lặng tiến vào phòng từ phía nhà bếp.

Tiểu Khổ Nhi chỉ mặc độc một chiếc quần lót, đột nhiên phát hiện trong phòng có thêm một nữ nhân, mặt bất giác đỏ bừng. Thế nhưng hắn ta thiên tính bại hoại, lập tức cười hì hì nói: “Đúng thế, đến vị đại tỉ đây nhìn thấy còn

xấu hổ. Đồng lão đầu, người già mà không biết tự trọng, có biết xấu hổ không hả?”

Rành rành là hấn đúng ra phải xấu hổ, vậy mà hấn lại ngang nhiên đưa đẩy, vẻ mặt nhơn nhơn không chút ngưng ngừng, khiến cho hồng y thiếu nữ phải bật cười. Khéo sao, đúng lúc nàng cười, ngọn đèn dầu phía trên đầu chột bùng lên, trong khoảnh khắc chiếu sáng khiến nụ cười của nàng càng rạng rỡ như ánh mặt trời buổi sớm. Tiểu Khổ Nhi cảm thấy trước mắt sáng bùng lên, vội thò tay kéo thiếu gia của hấn, miệng lẩm bẩm: “Thiếu gia, thiếu gia, vị cô nương kia là tiên nữ.”

Thiếu nữ nọ không kìm được, nụ cười bất giác càng thêm rạng rỡ.

Đồng Bán Phiêu lại không hơi đâu để ý xem thiếu nữ nọ cười đẹp hay xấu, trầm giọng hỏi: “Hai vị là ai?”

Thiếu nữ cười nói với nam tử nọ: “Sur huynh, xem ra chúng ta còn quá ít đi lại ở quan ngoại rồi. Nhìn y phục và bội kiếm mà còn có người không nhận ra chúng ta là ai, chiêu bài của chúng ta có lẽ không đủ phân lượng rồi!”

Nàng còn đang nói thì tiếng vó ngựa phía ngoài đã gần kề. Vẻ mặt Đồng Bán Phiêu trở nên ngưng trọng, mở cửa nhìn ra ngoài. Hấn nhìn thấy hai thớt ngựa đang từ xa phi đến, tuy trong bóng đêm nhưng vẫn nhận ra chúng thân cao chân dài, cực kỳ dũng mãnh.

Bên tai hấn nghe thiếu nữ nọ huýt lên, hai thớt ngựa hí lên vui mừng, phi thẳng đến tửu điếm. Khi đến gần mới nhìn rõ cả hai thớt ngựa đều không có yên. Đồng Bán Phiêu đã biết đối phương là ai, đóng cửa rồi quay lại cười hắc hắc với hai người nói: “Hai vị quả là có lòng! Thì ra hai vị chính là Thanh Hồng Song Kiếm danh tiếng lẫy lừng năm tỉnh phía Bắc.”

Tiểu Khổ Nhi nhìn vào eo của hai nam nữ nọ, quả nhiên ai cũng đeo một thanh bảo kiếm, thiếu nữ có vỏ bao kiếm màu xanh, còn vỏ bao kiếm của nam tử làm bằng da cá mập có màu hồng, xem ra đó chính là bảo bối thành danh của bọn họ. Thiếu nữ nọ lên tiếng nói: “Huynh muội bọn ta là do hiểu kỳ. Không hiểu sao từ Thập Lý Phố đến đây, dọc đường không ngừng có tiếng mèo kêu, thậm chí chắc đã bị một địa đầu xà nào đó để mắt tới. Bọn ta đành tháo yên cho ngựa chậm chậm đi sau, còn bản thân thì đi trước xem xét. Không ngờ thì ra đó là Đồng nhị đương gia.”

Nàng nói đến mấy chữ “Đồng nhị đương gia”, giọng nói kéo dài ra, rõ ràng hàm ý khinh miệt. Mặt Đồng Bán Phiêu nộ sắc giận, hấn vốn xuất thân không chính phái, bực mình nhất là bị đám danh môn đệ tử cao ngạo khinh người. Thiếu nữ nọ lại tiếp tục nói: “Tiểu nữ Đàm Hồng Liên, còn đây là sư huynh Trương Tiên của ta, xin ra mắt chư vị.”

Trong đám đệ tử Ngũ Phượng Dao có kẻ bất mãn nàng buông lời cao ngạo, bèn hú lên âm ỉ. Thiếu nữ không chút run sợ, mà lại quay sang sư huynh nói: “Sư huynh, bằng hiệu mà không đánh bóng thì không sáng. Bọn ta cũng nên luyện tập, bằng không danh hiệu Thanh Hồng Song Kiếm của bọn ta truyền ra ngoài lại bị mấy đôi mắt chó coi thường.”

Đệ tử Ngũ Phượng Dao không kìm được phần nộ. Đàm Hồng Liên nói xong thì cũng vừa tiến ra đến chỗ có ánh đèn chiếu sáng, dáng vẻ hơi trầm ngâm, mày ngài khê nhú. Chúng nhân lúc này mới nhìn rõ nàng ta, quả đúng là “dưới đèn ngắm mỹ nhân”! Dưới ánh đèn, chỉ thấy mặt nàng ửng hồng, hai bàn tay với những ngón tay thon dài trắng trẻo, mắt to tròn, lông mày lá liễu, cánh tay thon tròn, eo nhỏ xíu, bước đi càng thêm phần uyển chuyển tha thướt, quả là mười phần xinh đẹp diễm lệ. Thêm vào thanh bội kiếm ngắn đeo nơi hông, trong vẻ duyên dáng lại lộ ra khí phách anh thư, quả đúng là phong phạm của gianh da đệ tử. Tửu quán vốn u ám dường như trong khoảnh khắc được bộ hồng y của nàng chiếu sáng. Một số đệ tử Ngũ Phượng Dao có phần mất tự chủ, mồm miệng khô khốc, có kẻ còn thè lưỡi liếm liếm môi.

Thiếu nữ hình như đã quen thuộc với bộ dạng đó của nam nhân khi mới gặp nàng, có phần đắc ý. Nàng quét mắt nhìn quanh, nhận ra ở bàn bên cạnh chỉ còn lại duy nhất một người khách, là một thiếu niên mặc áo lông cừu, hơn nữa lại phảng phất như nhìn mà không thấy nàng. Lúc này nàng không có thời gian để ý tới chuyện đó, bàn bạc với sư huynh xong bèn bật kiếm.

Nàng mặc hồng y nhưng lại dùng kiếm màu xanh. Trong phòng chỉ thấy thanh quang chớp lên, kiếm ảnh nhập nhòa, nàng đã chém một kiếm về phía tim đèn của ngọn đèn dầu cạnh đó. Ngọn đèn bùng lên, tim đèn nhỏ xíu đã bị một kiếm đó của nàng chẻ làm đôi. Đó đúng là kiếm thuật danh gia, từ nhãn lực đến thân pháp, khinh trọng, hoãn cấp, xác thực không thể giả được. Trên mũi kiếm của nàng còn đọng lại một đóm lửa, vẫn tiếp tục cháy sáng. Tiếp đó lại thấy bóng hồng y thấp thoáng, bay về phía nóc nhà.

Xà ngang trên nóc nhà có treo một số đèn lồng, vốn để tửu điểm đốt lên nhân dịp hôn lễ hay ngày tết, giờ bị nàng bằng một chiêu “đi kiếm độ hỏa”, từng ngọn đèn lồng lần lượt được thấp sáng.

Đệ tử Ngũ Phượng Dao ai nấy ngược đầu nhìn lên, chỉ thấy bóng hồng bay lượn tung tăng phía trên nóc nhà, kiếm quang đến đâu là đèn lồng nơi đó được thấp sáng, trong phòng dần trở nên sáng tỏ như trong đêm nguyên tiêu. Thiếu nữ nọ múa lượn trên không, trông giống hệt thần tiên.

Khinh công của nàng cao, nhưng đó mới chỉ là thứ yếu. Cái khó nhất chính là trong khi bay lượn, áo quần phất gió, làm sao phải duy trì cho ngọn

lửa trên mũi kiếm không bị thổi tắt. Trong tửu quán, nào là hầu bàn, chương quỹ, cho đến đầu bếp bắt giắc đều ngẩn người ra nhìn. Ngay đến đệ tử Ngũ Phương Dao cũng bắt giắc ngẩn ngàm khen hay.

Tiểu Khổ Nhi chớp chớp mắt, đồ dẫn, dùng tay đẩy đẩy thiếu gia của hắn ra hiệu cho y nhìn. Sư huynh của thiếu nữ nọ ngồi bên cạnh đó chỉ mỉm cười im lặng.

Đàm Hồng Liên nhẹ nhàng hạ xuống đất, hướng về phía sư huynh nói: “Sư huynh, người cũng nên đánh bóng bả hiệu đi.”

Sư huynh của nàng thì trầm tĩnh hơn nàng nhiều, chỉ mỉm cười ôm quyền nói: “Tại hạ Trương Tuyên ở Thái Nguyên, được bằng hữu giang hồ tùy tiện tặng cho danh hiệu là Phi Hồng Kiếm, xin ra mắt Đồng nhị đương gia. Không biết Đồng nhị đương gia muện như thế còn lưu lại ở tiểu trấn này, có phải đang đợi huynh muội bọn ta không?”

Y ăn nói rất khách khí, cũng không động đến binh đao, nhưng có sư muội của y mới rời xuất thủ cũng đã đủ thanh thế rồi. Cùng là người một nhà, nhìn một là biết hai, sư muội đã có tu vi như thế, sư huynh làm sao có thể kém hơn được?

Tiểu Khổ Nhi quan sát nét mặt Đồng Bán Phiêu, biết rằng lai lịch nam tử này chỉ sợ còn lớn hơn nhiều bọn Hắc Môn Thần và Ô Tiêu Thất ban nãy. Đồng Bán Phiêu bố trí sơ sót, không tính đúng thời gian, chưa kịp bố trí xong đã bị người xông đến, lại thêm bị thiếu nữ Đàm Hồng Liên nọ ra đòn phủ đầu, trong nhất thời ứng đối khó khăn. Nói đến Thanh Hồng Song Kiếm, mấy năm gần đây danh tiếng nổi lên như cồn. “Phi Hồng”, “Đạm Thanh” cùng học nghệ ở Nga My, hai huynh muội lại đều là xuất thân thế gia, quanh năm hành tẩu ở vùng Thái Hành, Lữ Lương. Trong giới lục lâm, nhắc đến Thái Bình Bảo ở Sơn Tây, lại đề cập đến hai người bọn họ, không ai là không biến sắc mặt như nghe đến hổ. Đồng Bán Phiêu vốn cũng không muốn đắc tội hai người này, nếu như không phải đại đương gia Hồ Bán Điền của hắn lần này có việc cực kỳ quan trọng thì hắn cũng không đi trêu vào hai sư huynh muội này.

Đồng Bán Phiêu trầm ngâm một lát, hắng giọng lên tiếng: “Lão hủ đúng là có nghe nói hiệp giá của hai vị sẽ qua đây, nên đặc biệt ở đây chờ hai vị. Thực ra là muốn thông báo cho hai vị biết, đại đương gia Hồ Bán Điền của bọn ta cùng lão đại Cung Hải Nhân của “Hải Đông Thanh” đang cần giải quyết một trường ân oán ở Bát Diện Pha phía trước. Cục diện quan trọng, không mong bị bằng hữu giang hồ làm phiền. Tất cả đều là người trong giang hồ, hy vọng hai vị nếu có thể tránh được tuyến đường này thì xin hãy tránh,

đỡ phải tổn thương hòa khí.”

Hắn nói mấy lời này cực kỳ khéo léo, tránh nặng tìm nhẹ, hoàn toàn không nhắc đến bí ẩn giang hồ mà mới đây người trong tửu điểm còn đang bàn luận, cố ý thăm dò xem hai huynh muội này có biết tin tức đó không, đến đây có phải còn có mục đích khác. Nếu như bọn họ không biết thì càng đỡ phải động thủ, kết thêm cừu gia.

Nói xong, Đồng Bán Phiêu nhìn hai huynh muội với thần tình nghiêm túc. Một lời bất hòa lúc này chỉ sợ sẽ dẫn đến một trường ác đấu. Bên phía hắn không đủ nhân thủ, trong lòng không nắm chắc lắm. Nào ngờ Trương Tiên sau một thoáng trầm ngâm lại nói: “Thì ra là vậy, trong giang hồ có quy củ riêng. Nếu như đại đương gia của ngươi có việc, sư huynh muội bọn ta cũng không muốn tự dưng đắc tội, xem người khác tranh đấu, nghe trộm bí ẩn của người khác. Ngày mai bọn ta sẽ ly khai.”

Tiếp đó nói với sư muội: “Liêm muội, chúng ta dọc đường đuổi gấp, sao vẫn không thấy bóng dáng người đó đâu. Ài, người nói xem y có phải thực sự xuất sơn rồi không? Mà sao xuất sơn rồi lại chạy đến quan ngoại, y xưa nay rất ít khi xuất quan mà. Ài, dù có tìm được y cũng không biết y có chịu giúp chúng ta đưa thư không. Thanh Chuy của y tuy nhanh, nhưng có đến hai ngày rồi mà vẫn không nhìn thấy bóng dáng đâu, có khi chúng ta đã vượt quá y rồi. Có điều tuyến đường này đại khái là tuyến đường duy nhất đi Tuy Viễn, phía trước đã có chuyện, chúng ta đành phải đợi y ở đây một hai ngày vậy.”

Về mặt thiếu nữ lộ vẻ do dự, trầm ngâm nói: “Nếu như không tìm được y, vậy thì mười ba tên ác nhân nọ chỉ sợ không ai có thể chế trụ nổi. Được, chúng ta đành phải đợi y ở đây hai ngày vậy.”

Đồng Bán Phiêu không ngờ hai huynh muội này hôm nay ăn nói lại dễ nghe đến thế. Nghe khẩu khí bọn họ dường như lần xuất quan này không phải vì việc của bọn hắn. Trên mặt hắn bất giác thoáng lộ nét cười. Thế nhưng vừa nghe nói bọn họ muốn đợi ở đây hai ngày, bất giác hắn nhíu mày; Hắn thâm tính nhanh, biết lúc này không phải lúc lên tiếng. Nhưng vì việc này liên quan trọng đại, vẫn đành phải nói: “Hai vị, Hưng Long tập này đại đương gia của bọn ta đã sắp xếp ổn thỏa cho hai ngày tới, muốn bàn chuyện với Cung Hải Nhân. Hai vị xem thử có thể lùi một bước, hay là có thể đi đường vòng được không?”

Hắn cũng tự biết nói như thế là có hơi quá phận. Quả nhiên lời vừa dứt, Trương Tiên còn chưa kịp nói gì, hai hàng lông mày của Đàm Hồng Liêm đã nhướn lên, mặt lạnh như sương, xì một cái nói: “Cái gì, theo ý tứ của nhị đương gia, huynh muội bọn ta tiến không được mà ở lại cũng chẳng xong?”

Tuyến đường Liêu Đông lại có thêm một quy củ mới, chỉ cần Hồ Bán Điền của các người hắt hơi một cái thì người trong giang hồ đều phải nhượng bộ? Uy phong quá nhỉ!”

Khi nàng phát uy thật đúng như hồ cái ra oai. Đồng Bán Phiêu sầm mặt, đang định nói thì Trương Tiên đã bình tĩnh nói: “Đồng nhị đương gia, các người làm quá phận rồi. Quy củ của lục lâm là hai bên tranh đấu, không làm phiền đến dân thường. Hưng Long tập dù cho là địa bàn của Hồ đại chương quỹ, nhưng cũng là một thị trấn nơi có bách tính bình thường sinh sống. Các người cùng « Hải Đông Thanh » đấu đá thế nào, huynh muội bọn ta không quản đến. Nhưng nếu làm tổn thương đến bình dân bá tính, huynh muội bọn ta không thể không quản.”

Tiểu Khổ Nhi nhắc thấy lại có trò vui sắp diễn ra, không kìm được hưng phấn. Thanh Hồng Song Kiếm xem ra lai lịch không nhỏ, hẳn muốn xem cho biết công phu của bọn họ ra sao. Hắn đang định nói vài câu khiêu khích để đổ thêm dầu vào lửa, sau lưng đột nhiên cảm thấy lạnh buốt do một cơn gió lạnh thổi tới. Tiểu Khổ Nhi hắt xì một cái rõ to, khẽ rung mình, kêu lên: “Đồng lão nhị, trả quần lại cho ta, gió bắc lớn quá.”

Tiểu Khổ Nhi vốn định nói luyên thuyên để thêm chuyện, nhưng sau khi nói xong lại quả thật cảm thấy thân thể đột nhiên lạnh băng, dường như cơn gió lạnh thổi đến đã thấm vào tận xương, bất giác ngoái đầu nhìn lại. Phía sau hắn chính là một lỗ hồng lớn trên cửa sổ do lúc trước ‘Hắc Môn Thần’ bỏ trốn phá vỡ, lúc này vẫn chưa được bịt lại, gió đang thổi vào từ đó. Tiểu Khổ Nhi nhìn qua lỗ hồng, đột nhiên kêu toáng lên “Ôi mẹ ơi!”, thân hình sợ đến rúm lại, chạy đến trốn đằng sau thiếu gia của hắn, miệng la:

“Thiếu gia, thiếu gia, người xem, quý, quý!”

Hắn trước giờ luôn vờ vĩnh làm trò, chúng nhân đứng ra cũng không thèm để tâm đến tiếng kêu của hắn. Thế nhưng lần này tiếng kêu có vẻ đặc biệt chân thật, khiến cho chúng nhân toàn trường đều giật mình.

Sau tiếng kêu, ngoài tiếng gió bắc rú rít, còn nghe rõ tiếng hai hàm răng Tiểu Khổ Nhi va vào nhau lập cập. Chúng nhân bất giác đều ngoảnh đầu nhìn ra cửa sổ. Tất cả đều là người có gan không nhỏ, thế nhưng cũng không kìm được cùng giật nảy mình. Chỉ thấy trong khoảng không tối đen bên ngoài cửa sổ lúc này lại có thêm một bộ mặt người, mà lại là một người mù. Gió bắc thổi qua, vài sợi tóc bạc phát phơ trên trán lão. Sắc mặt lão trắng bệch, thoáng nhìn không biết đó là người chết hay người sống. Khủng bố nhất chính là hai con mắt, không giống mắt người mù bình thường. Trong đôi mắt đó không có một chút gì, chỉ là hai cái hốc đen ngòm, trống rỗng. Người khác nhìn vào,

mường tượng như bị hút vào trong, lại có thêm một loại cảm giác khủng bố giống như phát hiện bản thân đột nhiên nhìn xuyên thấu đến não tủy của một người. Cái loại cảm giác này không thể mô tả được. Lão mù hơi nhếch miệng, dỏng tai. Lão chỉ còn một tai, dường như đang nghe ngóng. Trên gương mặt lão không còn gì, chỉ còn một chiếc tai. Trong mồm cũng không còn đến một cái răng, nhìn vào cũng chỉ thấy một cái hốc đen ngòm. Cái hốc này hợp với hai mắt tạo thành ba cái hốc đen ngòm. Chưa từng có ai nhìn thấy một bộ mặt chỉ có ba hốc đen như thế. Hai lỗ mũi của lão vẫn còn hơi động đậy. Cái làm người ta sợ hãi trên bộ mặt của lão chính là sự “trống rỗng”, chỉ có hốc và hốc, khiến người ta nhìn một cái là nhìn thấu, dường như đến lông mũi cũng chẳng có.

Đàm Hồng Liêm cũng có thể nói là hành tẩu giang hồ lâu năm, xưa nay vẫn tự phụ là có đảm sắc, lúc này thoáng nhìn qua vẫn bất giác cảm thấy rợn người, lùi lại kêu khẽ: “Sur huynh”.

Sur huynh của nàng và Đồng Bán Phiêu cũng giật mình kinh ngạc không kém, cùng nhìn chăm chăm vào bộ mặt đó, tay bất giác đặt lên hông. Dường như toàn bộ đau khổ trên thế gian này đã tập trung trên gương mặt đó. Mỗi một nếp nhăn, mỗi một lỗ đen đều giống như một khổ nạn khiến người không nỡ nhìn nhưng lại không có cách nào tránh thoát. Lão mù nọ hình như cũng đã nhận ra sự yên lặng trong phòng, há cái mồm nhăn nhúm, mấp máy mấy lần mới phát ra một thứ âm thanh khàn khàn: “Đây có phải tử quán không?”

Thanh âm giống như do một người đã ba năm chưa mở miệng thốt ra. Tất cả những đau khổ, tàn phá ở lão dường như đang phản ngược, đối lập lại với tất cả những gì khỏe mạnh và hoàn chỉnh của mỗi cá nhân nơi đây.

Tiểu Khô Nhi run rẩy nói: “Quý, thiếu gia, là quý!” Chỉ có thiếu niên là ngây ra nhìn bộ mặt đó, không cảm thấy sợ hãi. Bởi vì có một cảm giác khác đã áp trụ nỗi sợ hãi, đó là sự đồng tình. Y nắm chặt bàn tay Tiểu Khô Nhi, nhẹ nhàng nói: “Đừng nói linh tinh.” Y rất ít lên tiếng, lúc này mới nói với lão mù, vẻ mặt tràn đầy sự đồng cảm: “Không sai, đây chính là tử quán. Ông muốn vào uống mấy chén rượu không?”

Y cố hết sức kìm chế vẻ đồng tình trong giọng nói, sợ lão mù nghe ra sẽ làm tổn thương lòng tự tôn.

Lão mù hình như cũng kinh dị vì có người còn chưa bị hình dạng của mình dọa chết khiếp, không ngừng gật đầu. Có lẽ do lạnh nên hai bàn tay nắm gậy của lão không ngừng run rẩy, đầu gậy gõ lộp cộp trên mặt đất. Thiếu niên đẩy Tiểu Khô Nhi nói: “Vị lão gia này không nhìn được đường, người mau đến đỡ ông ấy vào trong.”

Giọng nói của y có phần khản trương. Tiểu Khổ Nhi định lấy ngón tay chỉ vào mũi mình hỏi lại “Ta?”, thấy thiếu gia của hắn không có vẻ gì là đang đùa, hắn muốn cười nhưng môi mấp máy mấy lần mà không cười lên nổi. Hắn không muốn đi, nhưng từ bé đến giờ không nỡ phật ý thiếu gia của hắn, mặc dù hai đầu gối đang run bần bật nhưng vẫn đi ra ngoài điểm. Bên ngoài tối đen, lại thêm trong lòng Tiểu Khổ Nhi đang sợ hãi, mãi một lúc lâu mới dẫn người mù vào được. Trong khoảnh khắc, chỉ nghe tiếng gậy lọc cọc của người mù hòa lẫn với tiếng hai hàm răng đập vào nhau lập cập của Tiểu Khổ Nhi.

Tiểu Khổ Nhi cùng người mù vén rèm cửa. Lần này thì không còn hào hứng giống như khi vào điểm lúc mới rồi. Hắn không mặc quần ngoài, chân đi ủng, quần lót chắc cũng vài ngày rồi chưa thay, trên đó còn thấp thoàng vài vết cáu bẩn, lại phải nâng đỡ lão già mù, cục diện nhất thời cực kỳ quái dị. Thiếu niên nọ nhìn hắn đưa lão già mù đến ngồi ở một chiếc bàn khuất gió bên cạnh xong mới quay sang Tiểu Khổ Nhi gật đầu cười. Tiểu Khổ Nhi vội vàng quay lại bên cạnh. Thiếu niên hạ giọng nói: “Người rất dũng cảm đó!”

Tiểu Khổ Nhi được thiếu gia khen, ưỡn thẳng lưng muốn làm ra vẻ anh hùng, đáng tiếc hai hàm răng vẫn không ngừng va vào nhau lập cập, đành cứ thế nói: “Vị thánh nhân nọ chẳng phải vẫn thường nói” Hiệp Thái Sơn dĩ siêu bắc Hải, thị bất năng dã, phi bất vi dã; Vi trường giả chiết chi, thị bất vi dã, phi bất năng dã “(Người dịch chú thích: câu này trích trong lời của Mạnh Tử nói với Tề Tuyên Vương. Đại ý là: Nếu muốn một người kẹp núi Thái Sơn dưới tay nhảy qua biển Bắc Hải mà người đó không làm, thì đó là do không thể làm chứ không phải không muốn làm. Nhưng nếu muốn một người chặt cành cây làm gậy cho một người già chống mà người đó không làm, thì đó là do không muốn làm chứ không phải là không thể làm) đó sao?”

Hắn thật đúng là thiên tính bại hoại, đến lúc này mà còn muốn nói đùa, có điều câu đùa này còn chưa hoàn chỉnh. Thiếu niên vỗ vỗ vai hắn ra ý khích lệ, tiếp đó thở dài, phân phó tửu nhị mang đến cho lão mù một cốc nước đường pha gừng để giúp lão khử hàn. Lão muốn ăn gì thì cũng mang lên cho lão, hết bao nhiêu cứ tính trên người y. Nhất thời không khí khản trương trong điểm bị sự xuất hiện của lão già mù làm gián đoạn. Thiếu nữ mặc hồng y vốn đã sớm để ý đến thiếu niên. Đương khi nàng ta với một chiêu kiếm thấp sáng đèn lồng, đẹp đến làm ngẩn ngơ tất cả mọi người, chỉ có thiếu niên này là làm ngơ coi như không thấy. Giờ thấy y đối xử tốt như vậy với một lão già mù không hề quen biết, bất giác chăm chú quan sát y thật kỹ. Chỉ thấy thiếu niên chỉ khoảng mười bảy, mười tám, trong dáng vẻ bình đạm văn nhả

vẫn còn vương chút ngây thơ, không hề giống như các thiếu hiệp giang hồ nàng từng gặp trước đây, nhưng cũng không có khí chất yếu ớt của mấy anh học trò phổ thông. Nàng bất giác nhìn thêm mấy lần.

Thiếu niên nọ vẫn không hề phát giác có người đang nhìn mình. Tiểu Khổ Nhi lúc này cũng đã hoàn hồn, ánh mắt đảo một vòng đã nhận ra, lấy tay đẩy thiếu niên, cười nhẹ nói: “Thiếu gia, xong rồi, tai họa phần son của người chỉ sợ đến rồi.”

Thiếu niên quay đầu lại, chạm phải ánh mắt của Đàm Hồng Liêm. Đàm Hồng Liêm mỉm cười làm thiếu niên bất giác đỏ mặt. Đàm Hồng Liêm cũng cảm thấy tim đập thình thịch không rõ nguyên do. Đập đến nỗi trong lòng loạn cả lên, còn rối loạn hơn là sau khi luyện một hơi ba lượt Thanh Hòa Kiếm Pháp. Nàng bất giác cũng đỏ mặt quay đi. Sư huynh của nàng đang lúc đó nói với nàng: “Sư muội, người nói...” Nhưng Đàm Hồng Liêm không nghe thấy gì, trong đầu chỉ còn đọng lại hình ảnh của bộ mặt thiếu niên ửng đỏ lúc vừa rồi. Mãi đến khi sư huynh của nàng nói xong, nàng vẫn còn đang cúi đầu phỏng đoán: “Y là ai? Xem không giống người bên cạnh Đồng lão đầu. Nhìn khí độ của y lại cũng không giống nhân vật giang hồ. Mà nói y vẫn nhược lại có điểm gì không giống. Rốt cuộc thì y là ai?”

Có thể nàng cũng không tự nhận ra rằng trong lúc nàng suy tư, khoe miệng còn thoáng hiện nét cười. Đó chính là nụ cười của một thiếu nữ mà tình đầu vừa hé, như hòa quỳnh chớm nở. Nụ cười đó, trọn cuộc đời của một người thiếu nữ cũng chỉ có một lần. Tại một tiểu điểm ở Liêu Đông, dưới ánh đèn dầu nhờ nhờ, trong một căn phòng toàn lục lâm hảo hán với đao quang kiếm khí, có ai ngờ được đang âm thầm nảy nở một nụ hoa tình của người thiếu nữ.

Những người nhìn thấy chỉ biết nàng xinh đẹp một cách kỳ lạ. Mỗi chúng ta đều có thể nhìn thấy sóng nước đang lan ra, nhưng mấy ai đã có thể nhìn ra nguyên nhân tạo ra sóng?

Người trong phòng đang nói chuyện ồn ào, nhưng Đàm Hồng Liêm lại một mực không nghe thấy gì. Nàng chỉ nghe rõ một viên sỏi nhỏ đang chìm sâu, chìm sâu mãi trong tâm tư lúc này giống như một mặt hồ mà nàng trước nay chưa hề phát hiện. Mãi đến khi sư huynh nàng quát lên: “Liêm muội!”, rồi thò tay kéo nàng tránh ra, nàng mới nhận ra một cỗ chưởng phong vụt qua. Thì ra có kẻ trong Ngũ Phụng Đao đã nhằm nàng xuất thủ. Nếu không phải Trương Tiên kéo nàng tránh qua, “Đạm Thanh Kiếm” Đàm Hồng Liêm danh tiếng lẫy lừng suýt nữa đã lật thuyền trong công nhỏ, bị thua mất rồi.

Nàng định thần lại mới phát hiện ra tất cả mọi người bên trong điểm đã

rút đao kiếm ra giao chiến. Sư huynh của nàng đang động thủ với Đồng Bán Phiêu, hơn chục thủ hạ Ngũ Phượng Dao bên phía Đồng Bán Phiêu cũng đã xông lên, đoản kiếm trường đao ồ ạt nhắm tới thân mình hai người bọn họ. Một tên trong bọn kêu lên: “Nhị đương gia, “hàng” rắn quá, làm thế nào?”

Đồng Bán Phiêu quát: “Không được để bất cứ kẻ nào trong điểm thoát ra ngoài! Bảo nhóm phía hậu viện cử người đem Đại Lục Nhân giao cho đại đương gia trước, cả đám khách nhân cũng đưa đi. Còn những kẻ bên trong phòng này không cho ai chạy thoát.”

Đàm Hồng Liêm nổi giận, nàng gai mắt nhất là việc đám lục lâm thảo khấu coi mạng người như cỏ rác. Thế nhưng môn hạ Ngũ Phượng Dao quả thật gai góc khó nuốt. Sư huynh đấu với Đồng lão đầu, tuy chưa xuất toàn lực nhưng cũng có thể nhìn ra Đồng lão đầu cũng chỉ đang có ý thăm dò. Hai người động thủ như thế có lẽ phải cả ngày trời mới có thể phân thắng thua. Đám đệ tử Ngũ Phượng Dao còn lại quả nhiên không giống bọn trộm cướp vặt trong giang hồ. Vừa phát hiện ra Đàm Hồng Liêm tuy là phận nữ nhưng công phu không hề thua kém tu mi nam tử, chúng đã sớm hò la kêu gọi, lại có thêm hai, ba chục tên xông đến. Bọn chúng đã có chuẩn bị, luyện thành một kiếm trận chuyên dùng để đối phó cao thủ. Đàm Hồng Liêm tuy thân pháp nhẹ nhàng, lưỡi kiếm sắc bén, nhưng cũng mới chỉ làm bị thương một vài tên, nhất thời cũng khó lập công.

Một tên thủ hạ Ngũ Phượng Dao khác ở bên cạnh kêu lên hỏi: “Nhị đương gia, còn lão già mù này thì làm thế nào?”

Đồng Bán Phiêu hừm một tiếng: “Vậy mà cũng hỏi, lưu lại vương vãi, chém!”

Tên đệ tử vâng một tiếng, vung đao chém tới lão già mù. Thiếu niên bên cạnh đó ối lên một tiếng. Dù y không kêu lên thì Đàm Hồng Liêm thân là người hiệp nghĩa, quá nửa phần cũng sẽ ứng cứu, huống gì y còn kêu lên như vậy. Đàm Hồng Liêm xuất một chiêu “Kim Châm Phi Độ” hướng tới tên đệ tử Ngũ Phượng Dao nọ. Tên nọ không kịp đỡ thương người, vội quay đao tự bảo vệ. Nhưng Đàm Hồng Liêm cũng vì thế mà có thêm một mối lo. May là lão già mù không nhìn thấy gì, mặc dù đao quang chớp lóe, kiếm phong vù vù ở bên cạnh nhưng vẫn chưa bị sợ đến mức mất hết hồn vía.

Đệ tử Ngũ Phượng Dao thấy chiếm được tiện nghi, có kẻ lại hỏi: “Nhị đương gia, còn hai thiếu niên này thì sao?”

Đồng Bán Phiêu đang phát cáu vì phải đối phó với Trương Tiên, nghe bọn chúng lại hỏi, bất giác nổi giận. Nhưng hần thoáng suy nghĩ bèn hiểu ra dụng ý. Tuy hẳn biết thiếu niên nọ chỉ sợ không dễ giết nhưng vẫn quát:

“Chém luôn cho xong!”

Bọn đệ tử ở bên cạnh dạ ran, Đàm Hồng Liêm quả nhiên biến sắc. Nàng tuy nhỏ tuổi, xuất thân danh môn nhưng lại không giống như mấy kẻ danh môn ru rú trong nhà, không có được một thân công phu. Nàng hành tẩu giang hồ, chạm trán đủ loại cường đồ, đã từng nửa đêm do thám trại địch, xông vào sào huyệt giết cướp. Nhưng lúc này nghe thấy bọn chúng muốn hạ thủ hai chủ tớ thiếu niên cũng không kìm được sợ hãi. Nàng tung người phóng vút đến bên cạnh bàn của thiếu niên theo thế “Tử Yến Oanh Hồi”, tung một kiếm phá tan vòng vây xung quanh hai chủ tớ. Thiếu niên nhìn nàng mỉm cười. Thân thủ Tiểu Khổ Nhi không kém, nhưng hẳn giỏi nhất là khinh công, thế nên chỉ chạy trốn để tự bảo. Cũng trong lúc đó, lão già mù ở bàn bên liền ngộ hiểm. Đàm Hồng Liêm vội vàng quay lại cứu. Hai chiếc bàn cách nhau năm, sáu thước. Người của Ngũ Phượng Dao thấy kẻ địch trúng kế, bèn cùng lúc giáp kích hai phía, sau vài hiệp đã khiến Đàm Hồng Liêm mệt nhoài vì phải chạy đi chạy lại. Nàng thoáng suy tính, rồi không thèm quay đầu, nhảy lùi đến bên cạnh bàn của lão già mù, một tay gạt đỡ ba đao của bọn đệ tử Ngũ Phượng Dao, tay kia thò ra đằng sau định chụp lấy bàn tay của lão già mù mà nàng đã nắm từ trước. Nhưng chẳng hiểu sao cái chụp đó lại rơi vào chỗ trống. Đàm Hồng Liêm ngẩn người, nhưng thiếu niên phía bên kia đã lại ngộ hiểm, nàng không kịp suy nghĩ vội vàng phóng đến ứng cứu.

Bức lui địch thủ phía bên đó xong, nàng lại quay về phía bàn bên này, không kịp nhìn kỹ lão già mù, lại thò tay chụp lấy bàn tay lão, định kéo lão đến bàn của thiếu niên để dễ bề ứng phó. Nào ngờ cái chụp đó lại rơi vào khoảng không. Đàm Hồng Liêm quay đầu nhìn lại, lão già rõ ràng không di chuyển. Đàm Hồng Liêm như đang nằm mơ, nàng là nữ nhân, luyện công không phải là luyện khí lực mà là luyện thân pháp, thủ pháp và nhãn pháp, phối hợp với nhau không chút sơ hở. Có thể nói dù cho nàng bịt mắt lại, nếu muốn chụp vật gì thì cũng không thể trượt. Không hiểu sao hôm nay như trúng tà? Nàng không có thời gian suy nghĩ, lại quay về bên cạnh bàn của thiếu niên, vô tư thò tay nắm lấy tay của thiếu niên. Lần này thì thuận lợi, nàng đã nắm trúng. Bàn tay của thiếu niên dài, mảnh, rất hài hòa với con người. Nàng kéo thẳng thiếu niên đến bên cạnh bàn của lão già mù. Đàm Hồng Liêm không yên tâm thả tay y ra, ỷ lại vào nghệ cao, tả thủ không cần nắm kiếm quyết, chỉ dùng hữu thủ xử kiếm, mang theo thiếu niên, xoay quanh một chiếc bàn triển khai một trường ác đấu với người của Ngũ Phượng Dao. Lần này nàng không còn phải lo lắng cho đằng sau, kiếm phong lập tức tỏa rộng ra, môn hạ Ngũ Phượng Dao tuy đông nhưng trong nhất thời cũng

không chiếm được thượng phong.

Tiểu Khổ Nhi ở bên cạnh đó tránh trái né phải, miệng cũng không nhàn rỗi. Võ công của hắn cũng như bản thân hắn, luôn chỉ điểm chiêu này không được chiêu kia không đủ. May là khinh công của hắn cao, lại giỏi tránh né, đệ tử Ngũ Phụng Dao tuy bị hắn quấy nhiễu khó chịu, nhưng nhất thời cũng không làm gì được. Mỗi lần Đàm Hồng Liêm xuất một chiêu đẹp, Tiểu Khổ Nhi trước hết phải buông một tiếng “Hay”. Giọng hắn vang to, hơi lại dài, một mình hắn hò hét phải bằng cả ba người gộp lại. Vì vậy bên phía bọn họ tuy chỉ có năm người nhưng thanh thế lại không hề kém phe đối phương. Chỉ nghe hắn thỉnh thoảng lại kêu: “Đồng lão đầu, chiêu” Áp Đường Bộ” người xử không đúng, phải là chân trái ra trước.” Lúc sau lại kêu: “Một chiêu “Tam Hoa Cái Đỉnh” thật tuyệt, Đàm cô nương, cô đúng là đệ nhất kiếm khách mỹ nữ mà Tiểu Khổ Nhi ta được gặp!”

Đàm Hồng Liêm được hắn khen, hướng về phía hắn nhoẻn cười xinh xắn. Tiểu Khổ Nhi đang ác đấu nhưng vẫn không quên hát đầu cười to nói: “Thiếu gia, nàng cười với ta kìa!”

Bên cạnh đó, trận chiến giữa Trương Tiên và Đồng Bán Phiêu đã đến lúc khẩn yếu, cả hai im lặng không nói nhưng quyền cước tuyệt không lưu tình. Bọn họ không phải là đánh đấm vớ vẩn, mà mỗi một chiêu đều nguy hiểm đến tính mạng. Đồng Bán Phiêu không dùng binh khí, Trương Tiên tuân theo quy củ giang hồ cũng không chịu xuất kiếm. Hai người đánh nhau từ Đông sang Tây, từ Nam đến Bắc, toàn phòng chỗ nào cũng là bóng người hay bàn ghế nhưng hai người tuy không cúi đầu nhìn vẫn không hề va chạm một chút. Mất thấy Đàm Hồng Liêm đã chiếm thượng phong nhưng Trương Tiên lại dần dần kém thế. Đàm Hồng Liêm kêu lên: “Sư huynh, xuất kiếm!”

Nhưng sư huynh của nàng lại mím môi lắc đầu. Đàm Hồng Liêm biết rõ sư huynh của nàng tính tình cực kỳ cố chấp, trong lòng nóng nảy muốn đẩy lùi địch thủ bên mình để sang liên thủ cùng sư huynh. Có điều lại vướng thiếu niên cùng lão già mù cần được nàng bảo vệ nên không thoát đi được. Tiểu Khổ Nhi cũng nhìn ra tình huống khẩn cấp, vội vàng tính kế. Hắn vừa cúi đầu chợt phát hiện trên nền đất có bóng một người.

Tất cả mọi người trong phòng đều đang giao chiến, chẳng ai chú ý đến cái bóng đó. Chỉ có Tiểu Khổ Nhi ánh mắt lạnh lợi, hắn chăm chú nhìn liên phát hiện ra giữa đám đèn lồng treo trên nóc nhà còn có một lão già rất thấp lùn. Hắn không biết đối phương là địch hay bằng hữu, thế nhưng trong mớ hỗn loạn thế này mà người này có thể nhảy lên nóc nhà một cách thần bất tri quỷ bất giác, chỉ sợ cũng là một cao thủ. Lúc này hắn chỉ mong cục diện càng

loạn càng tốt bèn hét toáng lên: “Người là ai?”

Người bên Ngũ Phượng Dao chỉ nghĩ rằng hấn đang giả vờ đánh lạc hướng, nhưng lại thấy “ám khí” của Tiểu Khổ Nhi đã phát ra. Ông tay áo của hấn phát lên, một đốm đen từ trong ông tay phóng vụt lên xà nhà. Người trên nóc nhà thuận tay vớt một cái đã dễ dàng hóa giải ám khí đó trong vô hình. Nhưng lại nghe Tiểu Khổ Nhi cười nói: “Nổ!”

“Bùm”, một tiếng nổ vọng xuống từ nóc nhà. Tiểu Khổ Nhi ném ra chính là một quả pháo, tiếng nổ thì to nhưng lực sát thương thì yếu. Có điều cũng đã dọa cho kẻ kia hết hồn, rơi tọt xuống đất. Vừa chạm đất lại nảy bật lên chừng ba thước rồi mới rơi trở lại mặt đất.

Chúng nhân đều bị tiếng nổ làm kinh động. Đồng Bán Phiêu vội vàng hồi thủ. Điểm này thì hấn không bằng danh gia đệ tử như Trương Tiên. Tuy đột biến xảy ra, nhưng Trương Tiên vẫn bình tĩnh, toàn thần tập trung vào trận chiến với Đồng Bán Phiêu. Đồng Bán Phiêu vừa thoáng phân thần liền bị Trương Tiên một chiêu bức xuống hạ phong. Hấn vội toàn lực phản kích, nào ngờ Tiểu Khổ Nhi nhân lúc rối loạn lên đến, thò tay chụp một cái đã tóm được đai lưng của Đồng Bán Phiêu. Thủ pháp của hấn xảo diệu, nhẹ nhàng kéo một cái, đai lưng của Đồng Bán Phiêu đã bị kéo tuột. Đồng Bán Phiêu cảm thấy quần tự nhiên bị tuột xuống, hốt hoảng thò tay kéo quần, người vội lùi lại phía sau, đầu vai liền bị trúng một chưởng của Trương Tiên, đau rất. Hấn liếc mắt nhìn liền biết là do Tiểu Khổ Nhi dở trò. Hấn nổi giận tung một chưởng vào mặt Tiểu Khổ Nhi. Tiểu Khổ Nhi đang đắc ý, vội vàng lắc đầu tránh được trong gang tấc, nhưng vẫn bị chưởng phong làm cho cả nửa mặt đỏ rực lên. Miệng hấn vẫn không quên cười nói: “Đồng lão đầu nhi, người mới rồi tuột quần ta, lần này ta cũng đã tụt lại quần người!”

Đồng Bán Phiêu ngượng quá hóa giận, đang định truy kích đột nhiên trong điểm có người gầm lên: “Tất cả dừng lại cho ta!”

Tiếng quát cực lớn, khiến tất cả các vò, ám rựu cũng rung lên ong ong. Chúng nhân cảm thấy bên tai nghe “uỳnh” một tiếng, người công lực kém đều tá hỏa tam tinh. Những người còn đang giao thủ đều bị tiếng quát làm khựng lại. Chúng nhân chú mắt nhìn, phát hiện ra trong phòng có thêm một người lùn, là kẻ bị Tiểu Khổ Nhi nổ pháo làm rơi xuống từ trên xà nhà. Hấn cao không quá năm thước, đứng ở giữa phòng. Vì chúng nhân đều đứng vây xung quanh nên bóng người đồ xuống che kín cả mặt mũi hấn. Thế nhưng hấn thì vẫn hiên ngang giống như chính hấn mới là kẻ cao nhất ở đây, ngửa mặt nhìn chúng nhân hỏi: “Là ai ném pháo làm ta rơi từ trên xà nhà xuống đây?”

Hắn hỏi rất hùng hổ, cố gắng làm bộ ngang tàng bá đạo, nhưng Đàm Hồng Liêm nhìn bộ mặt hắn lại chỉ muốn phì cười. Bộ mặt hắn tròn và to bè, có khi chiều rộng bằng chiều dài. Hai mắt cũng tròn xoe, trên mặt, trên cơ thể, chỗ nào cũng tròn, ngay đến chóp mũi cũng tròn. Hắn vốn nấp trên xà nhà, chắc định xem trận đấu giữa Trương Tiên và Đồng Bán Phiêu, không biết là ai lại ném pháo vào hắn. Lúc hắn xòe hai bàn tay ra mới nhận ra toàn thân hắn chỉ có hai bàn tay là còn coi được, trắng trẻo đầy đặn, giống như bàn tay của tiểu hài tử. Có điều là lòng bàn tay bên trái lại xám đen một khoang do bị pháo nổ.

Đồng Bán Phiêu nhìn thấy song thủ của hắn, biến sắc mặt, nhíu mày thâm nghĩ: “Chẳng lẽ là hắn?” Đàm Hồng Liêm và Trương Tiên vừa nhìn thấy song thủ của hắn cũng như đã hiểu ra điều gì, đưa mắt nhìn nhau. Chỉ có một tên đệ tử Ngũ Phượng Đạo cười nói: “Là tiêu đệ nhà ai chạy ra đây, nhìn hai bàn tay bé tẹo kia!”

Đồng Bán Phiêu không kịp ngăn hắn nói. Người lùn nổi giận, ngũ quan trên mặt dუმ đó, thân hình nẩy bật một cái đã đến bên cạnh tên đệ tử đó, vung trảo tóm lấy hắn kéo đến giữa phòng. Đồng Bán Phiêu mặc dù thân thủ nhanh như thể nhưng cũng không kịp cản lại. Chúng nhân giật mình, phát hiện ra bàn tay trắng trẻo mịn màng của hắn đã thọc vào yết hầu của tên đệ tử đó. Loáng một cái cả thực quản lẫn cuống phổi của hắn đã bị lôi hết ra ngoài, máu me đầm đìa. Tên đệ tử nhất thời chưa chết ngay, chân tay vùng vẫy. Tên lùn giống như một tiểu hài đang ngược đãi súc vật, một tay dùng sức chà xát rất tàn nhẫn.

Mùi máu tanh nồng nặc toàn trường, hầu như ai cũng sợ hãi phải lùi lại một bước. Đồng Bán Phiêu cũng là một nhân vật hô mưa gọi gió trong giới lục lâm giang hồ nhưng vẫn cảm thấy buồn nôn. Tên đệ tử đó giãy giụa thêm vài cái rồi mới trợn mắt tắt thở. Tên lùn tiếp tục quát vang giận dữ: “Là ai ném pháo làm ta rơi xuống?”

Tiểu Khổ Nhi bất giác lùi lại một bước. Trương Tiên và Đàm Hồng Liêm không kìm được cùng thốt lên: “Người là « Hải Nhân Trảo » Cô Vô Minh?”

Tên lùn gườm gườm nhìn chằm chặp vào Tiểu Khổ Nhi: “Là người phải không?”, đồng thời tiến lên một bước. Trương Tiên và Đàm Hồng Liêm cùng lúc rung tay, bật kiếm khỏi vỏ, thế nhưng trong lòng vẫn bất giác lo lắng: “Với hung danh của Cô Vô Minh, dù bọn ta có dùng song kiếm hợp bích cũng không biết có thể cản được hắn không?”

Giọng nói của Tiểu Khổ Nhi đã gần như phát khóc, kêu lên: “Không phải ta!”

Cô Vô Minh lại tiến thêm một bước nói: “Người không dám thừa nhận sao? Chính là người!” Nói xong hắn định xuất thủ. Đúng lúc đó chủ nhân của Tiểu Khổ Nhi tiến lên một bước nói: “Là ta!”

Chúng nhân đều không ngờ thiếu niên này còn nhỏ tuổi như vậy mà lại dũng cảm đến thế.

Thả Dĩ Tô Du Bao Kiếm Khí

Mạn phao hồng đậu sổ phương linh

Cô Vô Minh quát vang: “Giỏi cho tiểu tử, người muốn nổ nát song thủ của ta sao!” Nói xong nhảy vọt lên xuất chiêu. Một chiêu này của hần không theo đường lối thông thường, vung trảo chụp thẳng đến yết hầu của thiếu niên nọ. Chỉ cần bị hần chụp trúng thì trong khoảnh khắc chắc chắn sẽ lại mất thêm một mạng người. Đàm Hồng Liêm vội quát: “Sur huynh, Đăn Cầu Bĩ Mục!”

Câu này chính là tên gọi của một chiêu kiếm. Hai sư huynh muội bọn họ đã diễn luyện nhuần nhuyễn đến mức có thể ngấm hiểu lẫn nhau. Nàng vừa lên tiếng vừa bạt kiếm đâm xéo ra từ mé tả. Kiếm của sư huynh của nàng cũng đồng thời đâm chéo ra từ mé hữu, tạo thành một tuyệt chiêu phối hợp kín kẽ như lưới trời. Cô Vô Minh thốt lên kinh ngạc, tả thủ khẽ rút lại, thân hình rùn thấp xuống mới tránh được kiếm thế của hai người. Hần lâm bẫm: “Lão đạo Nga My lại đã đào tạo được hai đồ nhi tốt?” Tình thế tạm thời hơi trùng xuống. Đàm Hồng Liêm vừa mới tạm an tâm, nào ngờ tên lùn lại bất ngờ nhảy vọt lên. Trong lúc chúng nhân không chút phòng bị, hần đã sấn đến sát trước mặt thiếu niên nọ, hữu thủ vẫn tiếp tục chộp tới yết hầu y. Đàm Hồng Liêm không ngờ thân pháp của hần lại linh động như thế, lúc này kiếm chiêu đã phóng ra, không kịp thu lại, khó mà quay về đề bảo vệ y. Nàng than thầm trong lòng, e sợ thiếu niên chắc sẽ không tránh khỏi bị chọc thủng hầu, nhắm chặt hai mắt không nỡ nhìn.

Tiểu Khổ Nhân kêu lên: “Thiếu gia!”, vừa định xuất thủ thì nghe một âm thanh trầm thấp cất lên: “Người giết y không nổi đâu.”

Âm thanh không ngờ lại phát ra từ miệng lão già mù! Giọng nói của lão trầm thấp, phát âm vẫn không được lưu loát. Lão nói xong, ông tay áo bên trái phát lên chắn trước yết hầu của thiếu niên. Trảo của Cô Vô Minh kích trúng ông tay áo của lão nghe “Đình” một tiếng như đập vào kim loại. Những người ở đây không ai nắm chắc có thể đỡ được một kích của Cô Vô Minh, nhưng một cái phát tay nhẹ nhàng của lão lại ngang nhiên hóa giải trảo công của hần!

Cô Vô Minh cười rú lên, thân hình vụt thối lui, nhưng trong nháy mắt lại phát ra chiêu thứ hai, vẫn nhằm vào thiếu niên nọ. Lão già mù lại vung tay áo đón đỡ, lần thứ hai hóa giải trảo thế của hần. Cô Vô Minh không tức giận mà lại cười phá lên như đang rất hưng phấn.

Hần tung người lùi lại, lộn liên hai vòng trên không, tiếp đó thân hình chột chững lại trong khoảnh khắc rồi mới từ từ hạ xuống. Thanh Hồng Song

Kiểm xuất thân danh môn, kiến thức bất phàm, thế nhưng ngay cả bọn họ cũng không biết đó là thứ công phu gì.

Cô Vô Minh như vừa khám phá ra điều gì, cười vẻ quái gở nói: “Cung lão đầu, vật trong tay áo của lão thật cứng rắn đó, quăng cho ta xem nào!”

Lão già mù nghiêm mặt: “Thánh vật như thế đâu có thể để cho hạng yêu ma ngoại đạo như ngươi nhìn?”

Cô Vô Minh cười quái dị: “Có thể đỡ được một trảo Hải Nhân Tha Nương của ta, thế gian này không có mấy vật. Đó chắc chắn là một bảo vật. Không ngờ khối thép đó lại cứng rắn như thế! Cung lão đầu, ngươi bị khốn ở Thạch Nhân Sơn cả chục năm, vậy mà vẫn giữ được vật đó. Ngươi nói xem, Miễn Tử Thiết Khoán đã mất tích gần mười năm nay lại tái xuất giang hồ, rốt cuộc là vì cái gì?”

Nét mặt lão già mù lộ vẻ cung kính: ““Miễn Tử Thiết Khoán xuất giang hồ, Giang hồ chính nghĩa túc!” Ngươi nói xem là vì cái gì?”

Cô Vô Minh cười: “Ngươi tưởng vẫn còn là Thiết Khoán Tả Sứ của năm xưa sao? Mười năm trước Cô Vô Minh ta còn sợ ngươi ba phần. Nhưng giờ đây ngươi đã bị khốn mười năm ở Thạch Nhân Sơn, tưởng vẫn còn uy phong như xưa sao?”

Lão già mù vẫn vói về mặt chính khí nói: “Cung Trường Xuân ta dù chỉ còn ba thành công lực nhưng để đối phó với ngươi thì vẫn còn dư sức.”

Cô Vô Minh bất chợt ngửa mặt quát vang: “Miễn Tử Thiết Khoán ở đây, Thất Yêu Bát Quỷ, Ngũ Hồ Thập Thánh, các ngươi còn không ra đi?”

Hắn vừa quát xong, chỉ thấy Đồng Bán Phiêu khẽ nghiêng răng, thân hình vụt lùi lại, thoáng chốc mất bóng. Hắn cũng không thèm kêu gọi đám đệ tử. Những người khác đều đang chăm chú nhìn vào giữa phòng nên cũng không ai chú ý. Lát sau, chỉ nghe bên ngoài cửa điểm trở nên náo nhiệt. Có đủ loại âm thanh, nào là tiếng đàn sáo, tiếng ca hát, tiếng chào hàng, tiếng ngâm thơ... Nam thanh nữ xướng, không biết là có bao nhiêu người đã đến. Lão già mù Cung Trường Xuân thở dài, chậm rãi nói: “Cái gì mà Thất Yêu Bát Quỷ, Ngũ Hồ Thập Thánh, ma giáo làm gì còn lại nhiều người như thế. “Bê Khẩu Thiện” Tăng Nhất Đắc, ngươi không cần giả vờ, ta biết ngươi chỉ có một mình, mau tỉnh lại đi.”

Ngoài cửa quả nhiên trở nên im ắng, tiếp đó nghe tiếng một người cười nói: “Cung lão đầu quả nhiên là Cung lão đầu, bị giam mười năm mà vẫn có thể khám phá ra “khẩu kỹ” của ta.”

Tiếp liền sau đó lại có một giọng nói u sầu vang lên: “Còn ta nữa? Ta không phải là người sao?”

Giọng nói vang lên từ rất xa, có đến ngoài một dặm, u uất, xa xăm, phiêu đảng, cực kỳ động lòng người. Rồi có tiếng gõ mõ vang lên, một âm thanh bi thương cất tiếng rao: “Mì vằn thắn bán đây, mì vằn thắn bán đây.”

Tiếng rao u sầu, phảng phất như đang nghe một khúc hát buồn bã nhất giữa đêm dài thê lương. Đau buồn cũng có thể làm tổn thương con người. Tiếng rao đó tựa như tiếng rao hàng trên đường sông xuôi vàng. “Mì vằn thắn bán đây, mì vằn thắn bán đây”, từng tiếng, từng tiếng rao dần sát lại gần.

Một số đệ tử Ngũ Phụng Dao còn trẻ tuổi, huyết khí bông bột đã không kìm được hai hàng lệ nóng. Thanh Hồng Song Kiếm trong lòng cũng cảm thấy buồn bã. Tiểu Khổ Nhân trái lại không hề có chút cảm giác gì. Hắn bẩm sinh vốn vô tư, thấy thiếu gia đã có người cứu bèn không còn lo lắng gì nữa, bất giác lại nảy sinh tâm lý đùa giỡn. Hắn phẩn khởi cười nói: “Ta muốn ăn một bát.”

Kẻ bán mì vằn thắn chính đang lúc sử dụng Đại Bi Chú để làm mê hoặc chúng nhân. Đại Bi Chú vốn xuất phát từ Thiếu Lâm Tự. Trong bảy mươi hai tuyệt kỹ của Thiếu Lâm, có một tuyệt kỹ gọi là Sư Tử Hống, vốn là để niệm kinh phật, giữ cho lòng trong sạch, lại có thể bài trừ ma niệm. Không ngờ tám mươi năm trước có một vị tiên bồi cao nhân trong đám tăng lữ Thiếu Lâm, vốn là tục gia cao thủ nhưng vì quá thương tâm mà xuất gia. Vị này tuy đã vào cửa phật nhưng vẫn không hết thương tâm, mỗi lần thương tâm lại niệm kinh, trong lúc vô tình đã sáng tạo ra công phu Đại Bi Chú, đường lối khác hẳn Sư Tử Hống. Công phu này về sau rơi vào tay ma giáo, trở thành bảo vật trấn giáo.

Kẻ bán mì vằn thắn định dùng tuyệt kỹ này để làm loạn tâm tư chúng nhân một cách vô hình. Nào ngờ Tiểu Khổ Nhân trời sinh vô tư, không bị rơi vào bẫy mà đột nhiên hét toáng lên như thế, ngang nhiên làm đứt đoạn lời tụng của hắn, khiến nửa đoạn còn lại bị nghẽn nơi yết hầu.

Kẻ đó tức giận điên cuồng, một cổ thương tâm nghẽn lại trong ngực, đã không thể đả thương người thành ra quay lại đả thương chính bản thân mình. May là công phu của Tiểu Khổ Nhân không cao, lại hết lên trong lúc vô tình, bằng không hắn đã phải thổ huyết đương trường. Hắn vừa nổi giận, người bên trong điểm chỉ nghe hắn quát lên “này!” một tiếng, rồi quả thật có một bát mì vằn thắn phá vỡ cửa sổ bay vào, khói bốc nghi ngút. Thì ra hắn rao bán mì vằn thắn không phải là giả.

Thế bay của bát mì đó rất kỳ lạ. Cái cửa sổ này từ khi bị Hắc Môn Thần xô vỡ có thể nói là đã gặp đại hạn ngày hôm nay, vừa mới được che tạm lại bây giờ lại bị xô đổ. Kèm theo đó là một luồng gió lạnh lùa vào. Bát mì bay

lơ lửng trước mũi của những người trong phòng. Kẻ ở bên ngoài kêu lên: “Không phải muốn ăn mì vằn thắn sao? Đón lấy đi chứ?”

Người bên trong điểm nào có ai dám đón lấy chứ? Lão già mù từ khi kẻ rao bán mì vằn thắn lên tiếng thì tâm thần đã bắt đầu lung lay, hầu như không tự kìm chế được. Trong cuộc đời lão có quá nhiều việc thương tâm, Đại Bì Chú đã đánh trúng vào điểm yếu nhất của lão, khiến lão cảm thấy buồn bã ủ rũ, cảm thấy thế gian chỉ toàn là phiền não không bao giờ hết. Nếu không nhờ tiếng kêu của Tiểu Khổ Nhân, chỉ sợ đôi mắt sâu tựa đáy hồ của lão cũng sẽ rơi lệ. Mười năm qua lão bị khốn trong Thạch Nhân Sơn, tuy cuối cùng vẫn cố gắng thoát ra được nhưng nội lực bị tổn thương trầm trọng, chỉ sợ chính lão cũng không hiểu rõ điều này. Hộ Khoán Tả Sứ Cung Trường Xuân một đời uy danh, suýt chút nữa thì bị hủy nơi đây, nhưng người khác tuyệt không hiểu rõ nội tình.

Lão già mù quay đầu hướng về phía phát ra âm thanh của Tiểu Khổ Nhân. Lão không còn mắt nhưng lại giống như đang dùng một thứ cảm giác còn sâu thẳm hơn cả đôi mắt “quan sát” kỹ càng Tiểu Khổ Nhân.

Lão khẽ thở dài: “Người cũng đã đến rồi. Liêu Đông xa xôi, ai ngờ Cung Trường Xuân ta vừa xuất sơn lại đã được gặp cao nhân, may thay, may thay!”

Kẻ bên ngoài điểm cười nói: “Cung lão nhi, người nếu như không thoát ra thì tất cả dù có muốn khôi sát đó cũng không thể tìm được người. Dù có biết tung tích của người thì cũng chẳng có ai dám tiến vào Thạch Nhân Sơn. Người thoát ra lần này có thể nói là một sai lầm lớn!”

Cô Vô Minh ở bên trong điểm cũng cười nói: “Hắn đâu có sai? Nếu hắn không thoát ra, bọn ta đi đâu mà kiếm Miễn Tử Thiết Khoán? Không kiếm được nó thì làm sao giải được Dong Phó Chi Chú?”

Bên ngoài điểm, kẻ rao bán mì vằn thắn cười: “Tiểu Cô, người đừng mơ nữa, hắn đâu có phải thoát ra ngoài vì người. Hắn mang Khoán thoát ra chắc chắn là vì thế gian này lại xuất hiện một oan án tày trời gì đó. Thật nực cười, lão đầu nhi này già đến vậy rồi mà vẫn còn tự hào chủ trì chính nghĩa, vác theo khôi sát đó ra ngoài muốn cứu người.”

“Bé Khẩu Thiện” Tăng Nhất Đắc này giờ không lên tiếng, lúc này mới hỏi: “Oan án? Oan án nào? Sao ta không biết?”

Cô Vô Minh mau miệng đáp: “Thì chính là Cô Tăng...”

Hắn chưa nói hết câu, Tăng Nhất Đắc ở bên ngoài đã “a” lên một tiếng, còn kẻ rao bán mì vằn thắn vội cướp lời quát lên tức giận: “Tiểu Cô, người có chán sống thì cũng đừng làm liên lụy người khác!”

Cô Vô Minh không sợ trời, chẳng sợ đất, vậy mà bị hắn mắng một câu lại

vội vàng giơ tay bịt miệng. Như thế dường như còn chưa đủ, đôi mắt tròn xoe của hắn còn nhìn lướt qua lướt lại mấy lần chúng nhân tại trường, giống như một đứa trẻ làm sai hay nói sai điều gì, đang hy vọng những người xung quanh chưa có ai nhìn hoặc nghe thấy. Mặc dù nửa câu cuối của hắn còn chưa nói ra, nhưng Tăng Nhất Đắc ở bên ngoài vẫn run giọng nói: “Ăn tử như vậy mà Cung Trường Xuân còn muốn tiếp lấy? Hắn bị điên thật rồi?”

Trong lúc vội vàng hắn vô tình sử dụng đến “khẩu kỹ” của hắn, khiến cho khắp nơi đâu đâu cũng nghe thấy vọng đi vọng lại hai tiếng “Điên rồi, điên rồi, điên rồi...” . Đàm Hồng Liêm và Trương Tiên đều cảm thấy mù mờ. Về mặt lão già mù Cung Trường Xuân đột nhiên tăng thêm vài phần sùng kính: “Đại trượng phu hành xử tất nhiên có chỗ khác với đám thường dân các người.”

Lão gương đôi mắt đen thui nhìn chúng nhân, tuy trống rỗng nhưng lại khiến mỗi người bị nhìn tim đập thành thịch. Lão nói rất chậm rãi: “Chỉ cần Cung Trường Xuân ta còn sống một ngày nào thì Miễn Tử Thiết Khoán còn tồn tại ngày đó, và sẽ không để cho nó bị rỉ sét.”

Âm thanh trầm lắng, trống rỗng, lan tỏa rộng ra. Thiếu niên công tử nọ liếc nhìn Cung Trường Xuân, nhận ra ở lão một khí phách mà y chưa từng được nhìn thấy trong suốt nửa năm hành tẩu giang hồ.

Lão nói xong câu đó, bên ngoài im đi một thoáng, tiếp đó vang lên ba tràng cười “Ục ục”, “Khà khà”, “Ha ha” với ba kiểu khác nhau. Bọn chúng bị lép vế bởi vẻ chính khí đường đường của Cung Trường Xuân nên càng muốn giết lão cho bằng được mới có thể trút được nỗi khó chịu trong lòng. Cô Vô Minh cười lên quái dị, nói: “Cung lão đầu lại còn ở đây khoác lác, bọn ta đến đây không phải là để nói chuyện lý lẽ xuông. Họ Tăng, người đánh hắn vào đâu?”

Tăng Nhất Đắc đáp: “Lỗi tại!”

Kẻ bán mì vẫn thẩn bên cạnh đó cũng kêu lên: “Ta sẽ mời hắn ăn một bát mì vẫn thẩn.” Lời còn chưa dứt đã thấy một bát mì vẫn thẩn phá cửa sổ bay vào, đánh thẳng vào ngực Cung Trường Xuân. Cung Trường Xuân xuất sơn lần này nội lực bị tổn thương trầm trọng, chỉ đành phát tay áo, bát mì vẫn thẩn bị lão làm cho chuyển hướng bay ngược trở lại. Một chiêu đó rất ung dung tiêu sái, có điều ánh mắt sắc bén của Cô Vô Minh đã kịp nhận ra bát mì vẫn thẩn sau khi bị ông tay áo quét qua đã bắn ra một chút nước thang. Đó tuyệt không phải là phong thái của “Trường Xuân Kiếm” Cung Mỗ Nhân lúc thịnh khí, xem ra nội thương của lão quả thật không nhẹ.

Hắn nhận thấy có thể thừa cơ hội, song thủ bèn vỗ ra tấn công vào hai bên

sườn Cung Trường Xuân. Cung Trường Xuân cười khẩy, lão không đủ sức dùng chưởng hay chỉ đón đỡ trảo đó của Cô Vô Minh, đành dùng khối sắt bên trong ống tay áo đón đỡ. “Keng”, một chiêu đó của Cô Vô Minh lại bị gạt ra.

Ngoài cửa chợt nghe tiếng gõ mộc vang lên. Vào lúc đêm đông lạnh lẽo buồn tẻ như thế này, không ngờ lại có kẻ mở hí đài diễn kịch. Tiếp đó vang lên đủ loại giọng nói của thiếu nữ, thanh niên, người già, trẻ em. Tiếng cười nói, hoan hô tới tấp vọng vào. Màn kịch bắt đầu, một giọng nữ chua loét cất lên: “Nô gia vốn là ngọc quý trên tay, chẳng may lưu lạc đến chốn lầu xanh, trước mặt người cười cười nói nói, sau lưng người lệ tuôn hai hàng... Ở đâu có mười lượng vàng, đền chuộc Vân Nương...”

Giọng nói vừa vang lên, Trương Tiên liền nhận ra vẻ mặt vốn luôn bình tĩnh của Cung Trường Xuân chợt có biến đổi, dường như đã chạm đến tâm sự thương tâm nào đó của lão. Giọng nói bên ngoài cửa chợt cất lên cao vút: “Xuân ca, ngươi là đại nhân quản chuyện bất bình, nhưng có thể chưa từng nghĩ qua đã phụ lòng Vân Nương ta!”

Chỉ nghe choang một tiếng, Cung Trường Xuân không đón đỡ bát mì vằn thắn do kẻ bán rong tập kích lần thứ hai, để mặc nó vỡ tung trên mặt đất. Nhìn mấy miếng vằn thắn nằm giữa mấy sợi mì, vỏ trắng nhân xanh, quả là hàng thật đúng giá. Thế nhưng không hiểu sao chúng nhân nhìn vào lại có cảm giác dù cho có dâng miếng vằn thắn đó đến trước mặt cũng không dám ăn. Đang còn suy nghĩ, chợt nghe “Xùy” một tiếng, nền gạch vuông bốc lên một làn khói trắng, một tảng gạch đã bị nước thang ăn mòn. Đó là mì vằn thắn kiểu gì vậy?

Lại nghe Cô Vô Minh quát lớn: “Cung lão đầu, giao Thiết Khoán ra thì tha cho ngươi được toàn thân!”

Cung Trường Xuân chỉ hừm lạnh.

Cô Vô Minh thấy lão đến nước này vẫn còn coi thường mình, bất giác nổi giận quát: “Ngươi tiêu rồi!”, vung trảo chụp tới, phối hợp với một bát mì tập kích đến từ bên ngoài cửa sổ. Chỉ nghe soạt một tiếng, ống tay áo của lão già mù đã bị xé rách. Một trảo nữa lại bổ tới. “Soạt” một tiếng, Cô Vô Minh tung mình lùi lại, cười vang quái dị. Toàn bộ cánh tay của Cung Trường Xuân bị lộ hẳn ra, máu chảy đầm đìa, còn nhìn thấy rõ cả xương trắng hếu.

Cô Vô Minh đang hăm hở định kết liễu lão già mù cho xong rồi còn tính tiếp, đột nhiên nghe thấy phụ bếp phía hậu viện kêu lớn: “Không xong rồi, dầu cháy rồi!”

Cô Vô Minh vốn định không lý tới, nhưng thế lửa do dầu cháy quá lớn,

“Bùng” một cái bốc thẳng lên tận nóc nhà khiến hấn giật bắn mình. Hấn ngoái đầu nhìn lại, quả nhiên trong nhà bếp phía hậu viện có một chiếc chảo lớn đựng đầy dầu vừa mới bén lửa. Trong chớp mắt, mùi dầu đã xộc vào mũi. Bên cạnh chảo là một đầu bếp ước chừng hơn ba mươi tuổi, lúc này đang hoảng hốt múc một muôi đầy nước tạt vào trong chảo! Như thế thì còn gì mà chẳng nổ? Chúng nhân ai nấy đều liên miện kêu lên “ôi, ái”. Dầu nổ bắn tung tóe, nóng bỏng, còn hiểm hơn cả ám khí, thế bắn vừa hung mãnh vừa dày đặc, hoàn toàn không có đường lối để đón đỡ. Ngay cả cao thủ như Cô Vô Minh cũng bị nóng bỏng phải nhảy tránh, nói gì đến đám đệ tử Ngũ Phụng Dao. Trong cả bọn thì có Đàm Hồng Liêm là sợ hãi nhất, vì nàng là một thiếu nữ, tất nhiên rất yêu quý dung mạo. Nàng vội vàng lấy ống tay áo che mặt. Sư huynh của nàng hiểu rõ nỗi lo của nàng, lúc này dùng tâm lung to rộng của mình che kín toàn thân nàng. Trong nhất thời, bên trong điểm người người hoảng hốt.

Bên ngoài điểm, Tăng Nhất Đắc và kẻ bán mì vẫn thẩn chỉ biết bên trong lửa cháy, tiếng kêu la ầm ĩ, nhưng không hiểu rõ chuyện gì xảy ra. Kẻ bán mì vẫn thẩn vẫn còn nhẫn nại được, tuân theo quy tắc thông thường trong giang hồ là “gặp loạn chớ dây vào”. Nhưng Tăng Nhất Đắc thì đã sớm chui qua cửa sổ vào trong, vừa nhìn đã hiểu ra chảo dầu bén lửa. Hấn xuất thủ cực nhanh, cởi áo choàng vốc một bọc đất cát bên ngoài cửa sổ. Thoáng một cái đã lại xuyên qua cửa sổ vào trong, hai tay rung một cái, một đám đất cát bằng bần tung ra phủ đúng lên đầu ngọn lửa. Lửa dầu lập tức bị dập tắt. Hấn lại dùng áo bọc số đất cát còn lại bịt lỗ thông gió của bếp lò.

Trong điểm đến lúc này mới yên tĩnh được một lúc. Tất cả định thần nhìn lại mới phát hiện ra hai chủ tớ thiếu niên và lão già mù đều không thấy đâu nữa!

Cô Vô Minh tính tình cực kỳ nóng nảy, tóm lấy cổ áo đầu bếp hung hãn nói: “Ngươi đúng là con cháu loài rùa, làm chạy mất kẻ lão tử đang cần.”

Tên đầu bếp run cầm cập, sợ đến nỗi nói không lên lời. Tăng Nhất Đắc nói: “Lão tiểu tử kia bị thương, chắc chạy không xa, hướng gì còn có hai tên tiểu quỷ vương chân. Bọn ta mau đuổi theo!”

Cô Vô Minh thả cổ áo tên đầu bếp ra rồi phóng vọt qua cửa sổ vội vàng đuổi theo. Chợt nghe thấy tiếng cười âm u của kẻ bán mì vẫn thẩn bên ngoài cửa sổ: “Chỉ sợ Cung lão nhi chưa hề chạy đi xa mà có khi lại đang trốn ở trong bếp. Hắc hắc, cái chiêu “trốn trong miệng cọp” này mà cũng dám đem ra múa may trước mặt ta.”

Cô Vô Minh đưa tay vỗ trán, cười hắc hắc: “Vẫn là Chu Hồn Đồn ngươi

ting minh, lão tử suýt nữa thì bị trúng mưu của lão hồ ly.” Nói xong hấn hít mạnh một hơi nói: “Ta đã nghĩ thấy bệ bếp phía sau có hơi người.”

Lúc hấn nói câu đó, vẻ mặt giống như đang thềm thuồng nhỏ dãi. Đàm Hồng Liêm cũng không biết hấn nói thế để dọa nạt hay là nói thật, chỉ cảm thấy dạ dày quặn thắt. Lúc này khói lửa dần tan, lửa còn lại trong lò cũng vừa tắt. Một tên đệ tử Ngũ Phụng Dao chột thốt lên kinh ngạc. Chúng nhân thuận thế nhìn theo ánh mắt hấn, phát hiện ra dưới ánh lửa lò, trên bức tường đằng sau bếp lò hiện rõ ba bóng người thấp bé. Ai nấy đều hiểu ra, chẳng phải là lão già mù Cung Trường Xuân và hai chủ tớ Tiểu Khổ Nhân thì còn ai?

Cô Vô Minh, Tăng Nhất Đắc và Chu Hồn Đồn chỉnh sắc mặt, cả ba nhảy vọt vào trong bếp, từ từ vây lấy bệ bếp. Bọn chúng biết Cung Trường Xuân tuy bị thương nhưng lại sợ chiêu phản kích trước lúc chết của lão sẽ không tầm thường, vì thế tiến lên rất cẩn thận.

Người bên trong điểm đều nín thở hồi hộp. Đàm Hồng Liêm tuy cực kỳ lo lắng cho hai chủ tớ thiếu niên, nhưng một tay của nàng đã bị sư huynh nắm chặt, như muốn bảo nàng hãy bàn tính kỹ trước rồi mới hành động. Đàm Hồng Liêm nhìn vào ánh mắt trước giờ luôn tràn đầy tự tin của sư huynh, chột hiểu ra rằng dưới sự giáp kích của ba đại cao thủ này thì dù cho hai huynh muội bọn họ toàn lực xuất thủ, sợ cũng chỉ như châu chấu đá xe mà thôi. Lại nghe Chu Hồn Đồn lên tiếng hỏi trước: “Cung lão đầu, đây là lần đầu tiên Chu Hồn Đồn quăng lại gánh mì vằn thắn. Chẳng qua chỉ muốn mời người ăn một bát mì vằn thắn, sao người lại xấu hổ như tân nương như thế?”

Đằng sau bếp ầm ưc có tiếng hô hấp truyền ra, thế nhưng ba người vẫn không đứng lên, vì vậy bọn ba tên Cô Vô Minh trong lòng cũng nghi hoặc.

Trong bọn thì Chu Hồn Đồn là có tính tình cực kỳ âm độc và cẩn thận. Hấn nhìn Cô Vô Minh, tay chỉ chỉ lên trời ra hiệu cho hấn xông vào từ trên cao. Tiếp đó nhìn Tăng Nhất Đắc chỉ sang bên phải, lại chỉ vào bản thân rồi chỉ sang bên trái, ý muốn hấn và Tăng Nhất Đắc phân ra bao vây hai bên. Bọn chúng định kế xong, đang muốn động thủ chột nghe tên đầu bếp run rẩy cất giọng khàn khàn hỏi: “Ba vị, các người tiến vào bếp của ta định làm gì?”

Cục diện vốn cực kỳ khẩn trương, ngay đến kẻ ngốc cũng có thể nhận ra. Vì vậy lúc này mà vẫn còn người dám lên tiếng khiến cho ngay cả Chu Hồn Đồn cũng bị giật mình. Chúng nhân nhìn xem, nhận ra người vừa hỏi chính là tên đầu bếp mới rồi ngốc ngếch muốn dùng một muôi nước dập tắt dầu đang bốc cháy. Chỉ thấy hấn ta mặt mày nhem nhuốc, lại thêm mới rồi bị khói hun đen thui nên không nhận ra được tuổi tác. Hấn ngây ngô nhìn ba người bọn

Cô Vô Minh. Ba tên cũng không ngờ trên đời này lại còn có kẻ ngu ngốc đến thế, bất giác bị hỏi đến ngớ người ra.

Lại nghe tên phụ bếp đó nói: “Bếp thần bếp tiên, ai vào ai ra đều phải theo quy củ của nhà bếp bọn ta. Các người sao lại nói vào là vào như thế?”

Cô Vô Minh cười rú lên: “Hắc, tên tiểu tử đàn này lại còn biết pha trò với bọn ta nữa! Bọn ta cứ vào đây, người định làm gì nào?”

Tên phụ bếp cúi đầu nói: “Ta không dám làm gì, nhưng chỉ sợ trong bếp này có một thứ không chịu đáp ứng.”

Hắn nói với giọng điệu cực kỳ yếu ớt, như rất sợ sự độc ác của ba tên. Về mặt Cô Vô Minh trở nên danh ác, quát: “Là cái gì? Táo Quân à?”

Tên phụ bếp yếu ớt đáp: “Là hộ Táo tam bảo của Táo Quân.” Đáp xong, hắn thò một tay khoắng vào trong chảo dầu lúc này tuy đã tắt lửa nhưng vẫn còn nóng bỏng. Đàm Hồng Liêm nhìn trông có vẻ hung dữ như cộp cái, nhưng thực ra vẫn chỉ là một thiếu nữ, lòng dạ thiện lương. Nàng cho rằng tên đầu bếp đã bị mất trí, kêu lên: “Nóng! Cẩn thận đấy! Người điên rồi!”

Tên đầu bếp ngẩng đầu cười với Đàm Hồng Liêm: “Ta hình như điên thật rồi.” Không hiểu sao Đàm Hồng Liêm nhìn nụ cười của hắn, trong lòng chợt nảy sinh cảm giác lạ lùng. Chu Hồn Đồn dường như đã nhận ra điều gì, bất ngờ kêu lên: “Ủy Bất Bình, thì ra là người...” . Hắn vốn định nói “là người ở đây giờ trò ma quỷ”, nhưng lời còn chưa kịp ra đến miệng đã thấy Ủy Bất Bình vỗ một chưởng lên chảo dầu, cười nói: “Ta không còn là Ủy Bất Bình của năm xưa nữa!” Dầu vốn đang nằm yên trong chảo, bị một chưởng của y vỗ liền bắn vọt lên, sắc vàng óng ánh, nổ tung ra bắn hết về phía ba người bọn Cô Vô Minh. Người nọ quả đúng là không sợ bỏng, lại thò tay vào trong chảo vẫn còn đọng lại ít dầu mò ra một thanh kiếm. Kiếm vừa hiện, hào quang đã chiếu sáng rực. Ghê người hơn nữa là thanh kiếm còn phát ra một luồng gió kèm theo hàng vạn giọt dầu, như chim công xòe cánh bùng lên trong căn nhà bếp vẫn còn vương chút khói chưa tan hết. Trương Tiên thốt lên: “Đó là Du Tàng Kiếm của Ủy Bất Bình!”

Người nọ cũng cười vang nói: “Kiếm đúng là Du Tàng, nhưng người thì không còn là Bất Bình nữa!” Một kiếm xuất ra trong lúc cười nói nhưng cả Cô Vô Minh, Tăng Nhất Đắc và Chu Hồn Đồn đều cùng lúc bị tấn công. Cô Vô Minh thấp lùn nhất nên bị dầu làm bỏng nhiều nhất. Hắn hét lên đau đớn, giận dữ quát: “Mẹ nó!”, rồi vung hai bàn tay bé xíu bầu về phía yết hầu của người nọ.

Người nọ cười nói: “Hải Nhân Tha Nương, Hải Nhân Tha Nương, luyện môn công phu này đúng là tự tổn thương bản thân, thảo nào người mãi vẫn

không lớn.”

Y vừa thốt xong chữ “Lớn” bèn há miệng ngoạm về phía hai bàn tay trắng trẻo mịn màng của Cô Vô Minh đang bỏ tới. Công phu trên hai bàn tay đó của Cô Vô Minh đã luyện hơn ba mươi năm, thế nhưng không hiểu sao nhìn hai hàm răng trắng bóng của người nọ, hắn lại không dám để bị cắn trúng, vội vàng quát lên một tiếng thu chiêu lùi lại. Người nọ lại chuyển kiếm sang tấn công Tăng Nhất Đắc, một kiếm đâm thẳng vào mắt hắn. Phần lớn những giọt dầu bay theo thế kiếm bị hất bắn thẳng vào hắn. Tăng Nhất Đắc thét lên quái gở, chụp vội vạt áo bao kín đầu mặt chân tay. Tuy vậy vạt áo cũng vẫn bị dầu loang nhem nhuốc không còn ra hình thù gì. Hắn tiện tay giật một cái đã lột bỏ chiếc áo choàng mà đáng lẽ mới rồi đã bị lột bỏ trong lúc dập lửa, nhưng bên trong vẫn còn một chiếc khác. Cũng không hiểu làm sao hắn có thể mặc được nhiều lớp áo choàng như thế. Lớp này vừa lột bỏ lại còn lớp khác, lớp khác vừa lột bỏ bên trong lại vẫn còn một lớp nữa. Thật giống hết như khẩu kỹ của hắn, tầng tầng lớp lớp mãi không hết. Mặt y cũng thoáng tối sầm, lại đã biến thành một bộ mặt khác. Đó chính là tuyệt kỹ “biến kiếm” của ma giáo. Mặt hắn lúc này đột nhiên biến thành nhợt nhạt trắng bệch, hai hàng lông mày giống như hai chiếc chổi sể rũ xuống, đúng là bộ mặt của quỷ vô thường.

Người nọ thấy vậy cười nói: “Tăng Nhất Đắc, hắc hắc, đến công phu lột hòm của ngươi cũng đã đem ra dùng rồi.” Do Tăng Nhất Đắc phải hốt hải nhảy tránh dầu bỏng, nên nhát kiếm chém về phía hắn đành phải nhờ Chu Hồn Đồn đỡ giúp. Một chiêu này mới đúng là lấy cứng chọi cứng. Chiếc mõ sắt dùng để gõ khi rao bán mỳ văn thần của Chu Hồn Đồn va chạm với thanh kiếm, “keng” một tiếng chói tai vang lên, âm thanh lọt vào tai, len lõi chui sâu vào trong tận não tủy của chúng nhân, vang lên ong ong không ngừng khiến tất cả mãi một lúc lâu vẫn không hồi phục được, càng khỏi phải nói cảm giác của đương sự là Chu Hồn Đồn. Chỉ thấy hắn vừa đỡ xong một kiếm bèn vội lùi lại kêu lên: “Hàng cứng quá!”, kêu xong lại tiếp tục lùi.

Tăng Nhất Đắc và Cô Vô Minh vốn là đồng bọn với hắn từ lâu, vừa nhìn qua liền hiểu ngay hắn muốn lùi đến chỗ gánh hàng mì. Tất cả các pháp bảo của Chu Hồn Đồn đều đang ở đó. Một kiếm đó của người nọ giống như phải giết bằng được Chu Hồn Đồn, lập tức truy theo. Tăng Nhất Đắc và Cô Vô Minh cũng vội đuổi theo sau người nọ. Bốn người rượt đuổi nhanh như chớp, thoáng cái đã từ nhà bếp vào đến gian chính, rồi lại từ đó vọt qua cửa sổ ra ngoài. Chu Hồn Đồn chớp mắt đã đến gần gánh hàng mì của hắn, đặt gánh hàng lên lưng xong mới dám thở phào một hơi. Đàm Hồng Liêm và đám đệ

tử Ngũ Phượng Dao nhìn qua cửa sổ, thấy mấy người bọn họ nhảy nhót đấm đá, chớp mắt đã biến mất trong màn đêm.

Đàm Hồng Liêm và Trương Tiên đưa mắt nhìn nhau. Lúc này bên ngoài lại vút lên một tràng cười đặc biệt. Đệ tử Ngũ Phượng Dao bên trong điểm đều biến sắc mặt, đưa mắt nhìn nhau, chỉ thoáng chốc đã quay người bỏ đi hết. Trương Tiên vỗ vai sư muội rồi xuyên qua cửa sổ đuổi về phía nhóm bốn người bọn Cô Vô Minh, miệng nói: “Ta đi trước xem xét, Liêm muội, lát nữa muội hãy theo sau.”

Đàm Hồng Liêm ngoảnh đầu nhìn xung quanh, chỉ thấy cả một tửu điểm vốn tung bừng nhiệt náo giờ trở nên trống không hiu quạnh, mặt đất bừa bộn. Trong lòng nàng không hiểu sao chợt nổi lên một chút cảm giác thê lương. Tất cả người bên trong nhà bếp đã sớm bỏ đi hết, quầy hàng bên trong điểm cũng chỉ còn mỗi viên chủ quản quỳ là còn run rẩy đứng đó. Không phải là y không muốn bỏ chạy, mà là vì bị sợ đến tê liệt ở đó, động đậy không nổi. Đàm Hồng Liêm nhìn vào phía sau bếp lò, nhận ra mấy bóng người trên vách cao dần lên, tiếp đó có mấy người đi ra. Quả nhiên là lão già mù cùng hai chủ phó Tiểu Khổ Nhân.

Về mặt lão già mù hoang vắng, dường như không ngờ đến Cung Trường Xuân lại có ngày phải chui lủi lẩn tránh như thế này. Tiểu Khổ Nhân thì vẫn cứ cười hì hì, có vẻ như tình hình mới rồi thật thích thú vô cùng. Chủ nhân của hán thì chỉ nhìn mặt đất toàn là dầu loang gỗ vỡ, không biết là đang nghĩ gì. Không hiểu sao Đàm Hồng Liêm nhìn thấy biểu tình của y như vậy lại cảm thấy rằng cảm giác lúc này của y chắc giống như cảm giác lúc mới rồi của nàng.

Cung Trường Xuân đến ngồi bên cạnh một chiếc bàn. Hai mắt lão tuy mù nhưng hình như cái gì cũng nhìn rõ, trên đường đi không hề va chạm vào bất cứ vật gì, khiến Đàm Hồng Liêm phải nhìn lão với vẻ hơi nghi hoặc. Lão như cũng đoán ra, hướng về Đàm Hồng Liêm cười nói: “Tiểu cô nương, người không cần phải nghi ngờ, tiểu lão thật sự là bị mù.”

Đàm Hồng Liêm đỏ bừng mặt. Lão già mù lại cười khà khà: “Có người mắt sáng nhưng lòng thì lại mù đó.”

Nói xong lão như có thâm ý liếc nhìn thiếu niên một cái: “Lão đầu ta tuy mắt đã mù, nhưng lòng vẫn còn chưa mù.”

Đàm Hồng Liêm bất giác cảm thấy xấu hổ. Nàng vội vàng chuyển đề tài, lên tiếng hỏi: “Lão tiên bối chính là người năm xưa được tôn xưng là Trường Xuân Kiếm Cung lão tiên bối phải không?”

Lão già mù mỉm cười gật đầu.

Đàm Hồng Liêm lại nói: “Còn người vừa rồi là ai? Có phải là Ủy Bất Bình không?”

Hình như nàng có ấn tượng đặc biệt đối với ba chữ Ủy Bất Bình, như đang muốn tìm y có việc.

Lão già mù thở dài: “Ngoài Miễn Tử Thiết Khoán, Hộ Khoán Hữu Sứ Ủy Bất Bình thì còn ai vào đây? Năm xưa y chán nản vì đạo nghĩa giang hồ tiêu vong, bản thân lại bị hãm hại, nên không chịu lấy tên là Bất Bình nữa, mà đổi thành Ủy Tùy An, lấy ý từ câu “tùy ngộ nhi an”. Y nổi giận thối xuất giang hồ, dấu kín tung tích, tự xưng là đại ẩn giữa chốn đô thị, từ đó không quản chuyện thị phi giang hồ. Có điều cái cá tính thích bênh vực kẻ yếu, dẹp chuyện bất bình đã hình thành từ lúc nhỏ, dù cho có bị đả kích hơn thế nữa đi thì cũng chắc gì đã quên đi được? Khả khả, không ngờ hôm nay y cũng có mặt ở đây, lại còn rút cuộc không nhận được phải ra tay xuất thủ. Lão già mù ta đang muốn xem tên hữu sứ này có thật không còn quản đến chuyện của ta sứ ta? Thì ra y vẫn còn chưa quên chức trách của Hộ Khoán Song Sứ năm xưa. Có y xuất thủ, Hộ Khoán Song Sứ bọn ta lại hợp bích, vậy thì đoạn oan tình tày trời kia có lẽ đã đến lúc được làm sáng tỏ rồi chăng?”

Tiểu Khổ Nhân hiếu kỳ hỏi: “Oan án? Là oan án gì vậy?”

Lão già mù giương đôi mắt không trông nhìn chòng chọc vào màn đêm tối đen ngoài song cửa đồ nát, mãi một lúc sau mới lên tiếng: “Các người đã nghe nói đến truyền thuyết “Đọa Dân” chưa?”

Đàm Hồng Liêm ngẩn người. “Đọa Dân”? Đây là lần đầu tiên nàng được nghe nhắc đến danh xưng này.

Chủ nhân của Tiểu Khổ Nhân hình như kiến văn rất rộng, trái lại biết rõ cổ sự này. Lúc này y mới cất tiếng xen vào giải thích: “Chuyện này tiểu khả có biết được chút ít. Nghe nói ở vùng Chiết Giang, Thiệu Hưng, Trữ Ba Phủ và Giang Tô, Thường Thục, có một hạng người từ khi sinh ra đã bị người khác gọi là “đọa dân”. Hộ tịch của bọn họ đăng ký trong quan phủ cũng không giống như những nhà khác, được gọi là “cái hộ” (hộ ăn xin). Thế nhưng bọn họ tuyệt không phải đi ăn xin để sống, mà phần lớn đều có nghề nghiệp. Nghe nói do tổ tiên bọn họ đã từng phản đối quan phủ, hình như còn có người đi theo giặc phản lại triều đình. Sau khi bị triều đình đánh bại, giết không hết bèn đem già trẻ trên dưới, vợ chồng con cái nhất loạt dầy làm tiện dân. Chiếu theo quy định, các triều đại đều ban luật cấm bọn họ “không được làm nghề trong bốn nghề của tứ dân(); không được có hộ tịch như của tứ dân; không được ăn mặc giống như tứ dân”. Nếu nói như thế nghĩa là đã loại bọn họ ra ngoài bốn hạng người sĩ, nông, công, thương, vốn để làm nhục bọn

họ. Trong bọn họ, nam thì chủ yếu làm mấy nghề hèn mọn như thổi kèn, đánh trống, diễn kịch, phu kiệu. Nữ thì làm mấy việc vất vả như bà mai, bán hàng tạp hóa, đỡ đẻ hay là làm nghề tiểu thủ công kiếm sống. Người dân bình thường đều không thông hôn với bọn họ, mà bọn họ cũng không được giao tiếp bình đẳng với những người dân thường, càng không thể thi cử làm quan, chỉ có thể làm người hầu mà thôi. Những lúc nhàn rỗi còn phải chủ động tìm đến làm người hầu cho những nhà giàu trong vùng, địa vị cực kỳ tệ tiệt. Đó chính là cái gọi là “Đọa Dân” ở vùng Giang Chiết.”

Đàm Hồng Liêm ngẩn ngơ, lắp bắp nói: “Thế không phải là quá bất công sao?”

Cung Trường Xuân thở dài: “Không sai, đúng là quá bất công. Nhưng hơn hai mươi năm trước, trong số đọa dân đã sản sinh ra một nhân vật cái thế.” Lão hướng mắt ra ngoài song cửa, lạnh lẽo nói: “Hắn tên là Kịch Thiên Trạch!”

Đàm Hồng Liêm buột miệng “A” lên một tiếng, lại vội vàng lấy tay bịt miệng, dường như có ấn tượng cực kỳ sâu đậm với danh tự này. Nàng hít sâu một hơi hỏi: “Chính là kẻ lừa đảo gian dân, giết người vô số, khiến cho cả Ngũ Phái Tam Minh truy bắt mãi không được, “Sĩ Kiếm, Nghiệt Tử” Kịch Thiên Trạch?”

Giọng lão già mù nhàn nhạt: “Lời đồn cô nương nghe thấy có thể đã quá phóng đại rồi, tuy nhiên cũng không sai, chính là “Nghiệt Tử Thiên Kiêu” Kịch Thiên Trạch. Tên của hắn chính là xuất phát từ việc tự bản thân hắn phải nỗ lực đấu tranh để sinh tồn, lại thêm chữ” Kịch “(trong “kịch liệt”) phía trước, đủ biết trong lòng hắn thống hận đến mức nào. Trong thiên hạ ngày nay, nếu luận về võ công, chỉ sợ ngoài khoảng chục vị cao thủ thế ngoại đã ẩn dật thì không còn ai hơn được hắn. Bắt đầu từ tiền triều kéo dài hàng hơn hai trăm năm nay, dù là trong giới giang hồ thảo mãng hay nơi thành thị, ai ai cũng có thể tùy ý miệt thị những người bị coi là đọa dân. Có điều chèn ép quá mức thì sự phản kháng càng quyết liệt. Có quá nhiều chuyện, nói thẳng ra cũng không thể trách hắn.”

Lão nói đến đây chợt ngưng. Đàm Hồng Liêm lần đầu tiên được nghe có sự giang hồ này, bất giác lâm bầm: “Chuyện này sao ta chưa từng được nghe cha và sư phụ nhắc tới?”

Cha nàng chính là Đàm Thiết Sơn, bảo chủ Thái Bình Bảo ở Sơn Tây. Còn sư phụ nàng chính là Vô Thiêm Tử, một trong những cao thủ của Nga My. Cung Trường Xuân cười nhẹ: “Nhất Mạch Tâm Kinh của Nga My chính là bị hắn ra tay cướp đi, còn Sơn Tây Thái Bình Bảo, khả khả, năm xưa cũng

chịu nhục nhã dưới tay hắn. Bọn họ giấu giếm chuyện này cũng là lẽ đương nhiên thôi.”

Lão chột nghiêm mặt: “Muời bảy năm trước, Kịch Thiên Trạch quật khởi. Hắn đau xót cho thân thế, không chịu để người kỳ thị, với nghị lực phi thường đã tự luyện thành Bồ Thiên Đại Pháp mà hàng trăm năm nay không ai luyện thành. Sau khi luyện thành bèn tự sáng lập ra Đọa Dân phái. Khả khả, khi đó phong ba nổi lên, người người đều táng đờm. Bọn họ kinh chống với bình dân bách tính trong dân gian, lại đối chọi với quan sai trong mười lăm Châu phía Đông Nam, rồi lại xung đột với Thất môn Cửu phái trong giang hồ. Hắn đã từng dẫn môn nhân đầu nhập vào ma giáo. Ma giáo không cho là có được trợ thủ đắc lực, mà lại ức hiếp hắn quá mức nên hắn lại bỏ ma giáo ra đi. Sau đó, bọn họ trở thành thù địch với giặc cướp trong lục lâm, lại ngang nhiên chống đối với Ma Giáo vốn vẫn được xưng tụng là thiên hạ đệ nhất bàng môn từ hàng trăm nghìn năm nay. Bọn họ tuy cuồng ngạo bất kham nhưng nếu luận về phong thái, người khác ta không biết thế nào, riêng Cung Trường Xuân ta thì trước nay kính ngưỡng có thừa.”

Sắc mặt Tiểu Khổ Nhân có chút thay đổi, nhưng ánh đèn trong phòng tù mù nên người khác không nhìn thấy được. Hắn lên tiếng hỏi: “Thế về sau này thì sao?”

Cung Trường Xuân nhấp một ngụm nước trà gừng, cười lạnh nói: “Về sau?... Về sau, đến ngày mừng ba tháng chín của mười sáu năm trước...” Lão im lặng, ngược mặt lên, phảng phất như tình hình lúc đó vẫn còn hiện rõ mồn một trước mắt. Lão chột ngừng lại rồi tiếp tục kể. “Hắn liên tục đánh bại vô số cao thủ chính phái trong các danh môn đại phái. Hắn không hề giấu giếm xuất thân thấp hèn của mình, nhưng còn tỏ ra cao ngạo hơn cả những kẻ xuất thân danh môn chính phái. Một mình một kiếm, với sức của một người liên tục giao chiến với hàng loạt các đại môn phái như Không Động, Kỳ Liên, Võ Dương, Thiếu Lâm, Sơn Tây Thái Bình Bảo, Trường Giang Thủy Đà Liên Hoàn Thập Nhị Ổ. Mỗi lần chiến thắng, hắn lại dùng mực đỏ viết mấy câu cuồng ngạo như: “Đọa Dân Kịch Thiên Trạch sỉ nhục (tên môn phái gì đó) tại đây”, niêm yết trên tám hoành phi trước cửa để làm nhục. Sau đó, hắn đã phải hứng chịu một trường ác đấu mà chỉ sợ vài trăm năm về sau trong giang hồ cũng không thể có. Số là hồi đó hắn tung hoành khắp nơi, trở thành công địch của võ lâm. Các đại môn phái võ lâm đều coi hắn là cừu địch, phao tin ra rằng bất cứ ai cũng có quyền trừ diệt hắn. Hắn đã khiến cho công chúng nổi giận. Từ đó Cửu phái, Thất thế gia, Tam cung Nhị bảo trong giang hồ cùng liên minh, đặt nhiệm vụ tru diệt Kịch Thiên Trạch lên hàng đầu. Nhất

thời, có thể nói là bão táp nổi lên khắp bốn biển. Hắn gặp phải quá nhiều kẻ địch, ngay đến người của ma giáo cũng oán hận hắn. Khi đó có thể nói là dù hắn chạy lên trời hay chui xuống đất cũng đều không có chốn nương thân.”

Không hiểu sao mặc dù trong lòng biết rõ kẻ này chính là cừu nhân của Sơn Tây Thái Bình Bảo, nhưng Đàm Hồng Liêm vẫn bất giác cảm thấy hết sức bội phục sự tích anh hùng của hắn. Nàng buồn bã lắm lắm: “Chẳng lẽ trong thiên hạ lại không có một ai chịu giúp đỡ hắn sao?”

Cung Trường Xuân lắc đầu: “Không một ai.”

Sắc mặt Tiểu Khổ Nhân trở nên thê lương.

Cung Trường Xuân tiếp đó lại thở dài: “Nhưng về sau lại có người.”

Đàm Hồng Liêm ngạc nhiên, không biết một kẻ khiến cho trời cảm đất hận như thế lại còn có người nào dám giúp đỡ? Giọng Cung Trường Xuân đều đều: “Đó chính là người khiến cho Hồ Bán Điền và Hải Đông Thanh xung đột.”

Mắt lão hướng ra phía ngoài song cửa, dường như cũng không biết cảm giác của chính bản thân là gì: “Đó cũng chính là kẻ mà đám nhân sĩ chính phái ngoài miệng thì chửi rủa mà trong lòng thì ngấm ngấm bội phục, Yêu Tăng.”

Lão chợt ngưng, quay đầu nhìn Tiểu Khổ Nhân nói: “Người qua đây.”

Tiểu Khổ Nhân hí hửng cười, đi đến cạnh lão. Cung Trường Xuân vung hai tay chụp lấy hai bả vai hắn. Bàn tay lão lạnh ngắt. Tiểu Khổ Nhân kêu lên: “Lão làm gì?” Hai bàn tay Cung Trường Xuân thuận thế sờ nắn từ hai vai hắn trở xuống. Cách sờ nắn của lão không như bình thường, lúc khinh lúc trọng, lòng bàn tay chợt nóng chợt lạnh, miệng thì lắm lắm: “Căn cốt tốt, căn cốt tốt.”

Tiểu Khổ Nhân cảm thấy nhột nhột không chịu nổi, lúc thì bị lão làm cho cười sằng sặc, lúc lại bị làm cho đau đến phải nghiến răng, thế nhưng miệng vẫn không hết ranh mãnh, cười nói: “Lão muốn thu ta làm đồ đệ sao? Tiếc là ta không muốn theo lão học võ, công tử nhà ta mặc dù không xuất thủ nhưng thật ra y chính là một hảo thủ. Ta mà đi theo lão học thì không bằng đi theo y học còn hơn.”

Sắc mặt lão già mù càng lúc càng trở nên trịnh trọng, khi hai tay lần đến huyệt khí hải của Tiểu Khổ Nhân, mặt thoáng hiện vẻ ngạc nhiên như vừa gặp phải việc gì ngoài ý liệu. Lòng bàn tay lão chợt phát ra một luồng khí ấm áp ôn hòa, thử thúc đẩy vào trong khí hải huyệt của hắn. Lão cảm thấy trong đan điền của Tiểu Khổ Nhân, chân khí như có như không. Nét mặt lão già mù lộ vẻ kinh ngạc, lên tiếng hỏi: “Người tên là gì?”

Tiểu Khổ Nhân bị lão nắn bóp đến nhăn nhó mặt mày nhưng vẫn cười hi hi đáp: “Là Tiểu Khổ Nhân”

Lão già mù nói với vẻ mặt kỳ quái: “Ngươi có phải họ Ngô không?”

Đàm Hồng Liêm đang ngơ ngẩn ngấm nhìn thiếu niên nọ, không hề chú ý đến biến hóa trên mặt Tiểu Khổ Nhân. Tiểu Khổ Nhân biến sắc mặt, thân hình khẽ giãy đã thoát ra khỏi tay lão già mù, miệng kêu bai bai như gặp quỷ: “Ta không phải họ Ngô, ta không có họ, ta là một hài tử không có họ.”

Lão già mù như đã liệu trước phản ứng của hắn, lại vung tay chụp. Tiểu Khổ Nhân vung chân lạng đi một bước, thoáng cái đã tránh thoát. Lão già mù như không ngờ tới một trào của mình lại không chụp trúng, tay trái lại vung lên chụp vào bả vai Tiểu Khổ Nhân. Chiêu này của lão rất xảo diệu, còn tuyệt hơn chiêu thức của Đồng Bán Phiêu vừa nãy nhiều. Đáng lẽ Tiểu Khổ Nhân không thể nào tránh được chiêu đó, ai ngờ thân hình Tiểu Khổ Nhân chớp lên xoay một vòng đẹp mắt, thân pháp sử dụng không hề giống như lúc mới rồi đối mặt với Đồng Bán Phiêu, Cung Trường Xuân lại chụp hụt. Cung Trường Xuân bật cười khà: “Không sai, không sai, quả nhiên là Khích Trung Câu bộ pháp. Nói, ngươi có quan hệ gì với Chi Nghiên Trai?”

Đàm Hồng Liêm bên cạnh đó chính đang bàn luận hứng thú với thiếu niên nọ, lúc này chợt thấy bọn họ kẻ chụp người tránh, bất giác ngạc nhiên. Lại nghe Tiểu Khổ Nhân hạ giọng đáp: “Ta không biết cái gì là Khích Trung Câu, cũng không biết cái gì là Chi Nghiên Trai. Lão già mù, ngươi chớ nói vớ vẩn!”

Lão già mù nghiêm sắc mặt, hạ giọng: “Ngươi cũng vì hắn mà đến, đúng không?”

Tiểu Khổ Nhân sầm mặt: “Ta không hiểu lão nói gì.”

Lão già mù chợt ngẩng đầu dùng đôi mắt trống rỗng nhìn lên trời, vẻ mặt cực kỳ quái dị, lầm bầm: “Tốt lắm, Khích Trung Câu bộ pháp cũng đã xuất hiện, chẳng lẽ thiên hạ quả vẫn còn mầm mống nổi loạn không cam chịu diệt vong?”

Tiểu Khổ Nhân khẽ nghiêng người, vọt qua song cửa đổ nát ra ngoài. Thiếu niên “ơ” một tiếng, vội hỏi: “Khổ Nhân, ngươi làm gì thế?”

Tiểu Khổ Nhân ở bên ngoài song cửa lắc đầu đáp: “Ta muốn hóng gió.”

Giọng nói của hắn vang lên trong màn đêm mù mịt, bị gió thổi loãng đi, phảng phất như đang nghẹn ngào. Lão già mù chợt giương mắt, trong đôi mắt không trông chợt trào ra hai dòng lệ. Lệ rơi ra từ đôi mắt lão thật hết sức quý dị khiến cho Đàm Hồng Liêm và thiếu niên cùng ngậy người nhìn về phía lão.

Một lúc sau Cung Trường Xuân mới định thần lại, nói với thiếu niên: “Quý tính của tiểu ca là gì?”

Thiếu niên lễ độ đáp lại: “Tiểu khả họ Yên.”

Ngập ngừng một lát, lại thêm: “Yên Hàm Mai.”

Sắc mặt Cung Trường Xuân lộ vẻ suy tư: “Không biết có quan hệ gì với Yên Gia ở Sơn Đông không?”

Thiếu niên thở dài. Y vốn không muốn nói ra lai lịch, không ngờ mới một câu đã bị người nhận ra. Có vẻ như y không quen nói dối nên chỉ đành thừa nhận. Đàm Hồng Liêm “A” lên một tiếng, Tề Nam Yên Gia cũng là một danh môn thế gia trong võ lâm, có điều mấy năm gần đây suy yếu nên trong giang hồ rất ít người còn nhắc tới. Thiếu niên nọ quả có phong độ của con cháu thế gia. Cung Trường Xuân lẩm bẩm: “Vì sao hắn lại nấu mình trong Yên gia làm một tiểu tử tầm thường? Hay là... hay là đã hơn mười năm rồi nhưng bọn họ vẫn còn truy sát hắn?”

Đàm Hồng Liêm thoáng ngạc nhiên. Cung Trường Xuân lại nhấp một ngụm trà lạnh rồi tung người xuyên qua cửa sổ ra ngoài. Tiểu Khổ Nhân đang đứng trong gió lạnh phía bên ngoài cửa sổ. Lão đến cạnh Tiểu Khổ Nhân, ôn tồn hỏi: “Người nói không phải họ Ngô, vậy là họ gì?”

Sắc mặt Tiểu Khổ Nhân lần đầu tiên lộ vẻ nghiêm túc, còn thêm sắc giận, đáp: “Ta họ Cam, đại danh của ta là Cam Khổ Nhân. Bây giờ lão nói đi! Lão muốn thế nào? Lão muốn gì nào?”

Cung Trường Xuân ngẩn người một lát rồi mới bừng tỉnh, phá lên cười khà khà nói: “Hay, Cam Khổ Nhân! Hay, tên hay lắm! Người đừng nên phụ thanh danh một đời của cha người năm xưa!” Trong tiếng cười, lão đã tung người chạy về phía Úy Bất Bình bỏ đi lúc nãy.

Tiểu Khổ Nhân nhìn Cung Trường Xuân bỏ đi xa hẵn rồi mới nhún người nhảy qua cửa sổ vào lại trong phòng. Yên Hàm Mai vẻ như không thích nói chuyện, còn Tiểu Khổ Nhân thì lại có quá nhiều chuyện để nói. Hắn không ngớt nói cười liên thoảng cùng Đàm Hồng Liêm. Một lát sau hắn nói: “Tỉ tỉ, người thật xinh đẹp, năm nay được bao nhiêu tuổi rồi?”

Hắn vừa nói vừa liếc nhìn thiếu gia của hắn, vẻ như đang hỏi giúp thiếu gia của hắn. Đàm Hồng Liêm ngạc nhiên, không định nói nhưng nếu không nói thì hình như lại không hay cho lắm. Ngẫm nghĩ một lát mới lấy từ trong bọc ra một vốc hạt đậu đỏ, rải ra trên mặt bàn.

Nàng cười nói: “Tiểu huynh đệ, tỉ tỉ lần đầu tiên gặp người, không có lễ vật gì ra mắt. Mấy hạt đậu này là thánh dược trị thương do gia sư luyện thành. Người hỏi niên kỷ của ta, chính là ở trên mấy hạt đậu này. Để xem

người có thông minh hay không nào.”

Tiểu Khổ Nhân hiểu kỳ, nhìn kỹ mấy hạt đậu. Mấy hạt đậu này trông giống hệt đậu thường, nhưng thực ra đều là dược hoàn. Đàm Hồng Liêm học nghệ của Vô Thiêm đạo trưởng phái Nga My, thuốc trị thương Kim Đỉnh Đậu của Nga My chính là loại cực tốt, rất có danh tiếng trên giang hồ. Nàng chỉ tiện tay đã đem cho người ta một vốc, đủ thấy rất rộng rãi, đồng thời cũng cho thấy tình ý của nàng đối với hai chủ phó này. Tiểu Khổ Nhân phát hiện ra trên mỗi hạt đậu đều có khắc một số hiệu, từ một đến mười sáu. Lại thấy Đàm Hồng Liêm nhúng ngón tay vào chén rượu vẽ mấy hình vuông trên mặt bàn, tổng cộng là mười sáu hình. Nàng cười nói: “Người bỏ vào mỗi hình vuông này một hạt đậu, tổng số thứ tự trên mỗi hạt đậu nếu cộng theo hàng ngang, dọc hay chéo đều phải bằng một số. Lấy số đó trừ đi mười lăm, mười sáu thì ra tuổi của ta.”

Tiểu Khổ Nhân ngẩn người, không ngờ muốn hỏi tuổi của nàng lại rắc rối đến thế. Lúc này bên ngoài truyền đến một tiếng huýt gió. Đàm Hồng Liêm nghe thấy liền biết sư huynh đang gọi mình, mỉm cười nhìn hai chủ phó rồi tung mình lướt đi, bỏ lại Tiểu Khổ Nhân vẫn còn đang loay hoay với đồng ô vuông trên mặt bàn. Hắn là người thông minh, chỉ lát sau đã cười nói: “Thì ra là vậy, tí tí hóa ra là hai mươi hai tuổi.” Vừa ngẩng đầu lên thì Đàm Hồng Liêm đã không còn thấy bóng dáng. Hắn nhìn thiếu gia của hắn, trong lòng thầm cười, chợt hiểu ra rằng Đàm Hồng Liêm làm như vậy vì đã sớm nhìn ra thiếu gia nhà hắn tối đa chỉ khoảng mười bảy mười tám tuổi, nên không chịu nói ra vì không muốn để lộ ra bản thân lớn hơn y nhiều tuổi. Vì vậy mới dùng chút mẹo của một thiếu nữ mới lớn để ngầm trả lời.

Yến Hàm Mai thấy hắn ta cười gian xảo, y vốn thông minh nên đã đoán ngay ra ý nghĩ trong đầu hắn, mặt bất giác đỏ bừng. Tiểu Khổ Nhân cười nói: “Vị Lô Bán Tiên nọ nói quả không sai...”

Còn chưa nói xong, chợt nghe trong gió ẩn ước vọng lại tiếng kêu gọi. Yến Hàm Mai và Tiểu Khổ Nhân cùng đồng tai nghe ngóng. Âm thanh nọ rất nhỏ, mãi một lúc mới nghe được thì ra âm thanh đó đang kêu: “Thỏ, phản kỳ trạch; Thủy, quy kỳ hác; Côn trùng, vật tổ; Thảo mộc, quy kỳ trạch...”

Trên mặt Yến Hàm Mai lộ rõ nét kinh ngạc, mặt Tiểu Khổ Nhân cũng biến mất vẻ cười cợt, răng cắn vào môi đến mức khiến nó biến thành trắng nhợt. Thanh âm bên ngoài vẫn phiêu đẳng khắp nơi, như đang kêu gọi oan hồn: “Thỏ, phản kỳ trạch; Thủy, quy kỳ hác...”

Quyển Địa Bạch Mao Phong Phiêu Đăng

Triêm nhục tế ngũ lệ anh ninh

Yến Hàm Mai và Tiểu Khổ Nhi nghỉ ngơi một đêm, sáng sớm ngày hôm sau cưỡi ngựa rời khỏi Hưng Long tập. Đúng như Tiểu Khổ Nhi đã nói, bọn họ đi xa nhà lần này là lén trốn mà đi, còn mục đích bỏ trốn thì là để đào hôn.

Yến gia ở Sơn Đông là một thế gia lâu đời, đáng tiếc là mười mấy năm gần đây gia cảnh sa sút. Yến Hàm Mai có thể tính là cháu chính tông duy nhất đời thứ tư trong Yến phủ, vì vậy trưởng bối trong tộc rất kỳ vọng ở y, thu xếp cho y kết hôn với nữ nhi của một trong những vọng tộc đương thời, nhằm gia tăng thế lực. Bên nữ chính là tiểu nữ của Tà gia ở Giang Nam, nghe đồn tính tình cực kỳ hung dữ. Yến Hàm Mai vì thế mà không được vui. Tiểu Khổ Nhi không sợ trời, chẳng sợ đất, cực lực xúi bẩy, cuối cùng đã dẫn dụ được tiểu chủ nhân của hãn trốn nhà ra đi.

Hai người bọn họ cứ thế ủ rũ lên đường, Tiểu Khổ Nhi mấy lần lên tiếng muốn nói chuyện cùng Yến Hàm Mai, nhưng cũng đành chịu vì y nhất định không đáp lại, khiến cho một Tiểu Khổ Nhi ranh ma cổ quái cũng không có cách gì vì thiếu người cùng tung hứng. Bầu trời âm u xám xịt, mặt Yến Hàm Mai cũng được phủ bởi cùng một vẻ u ám như thế, lại thêm bốn phía là một màn tuyết mịn mù, càng khiến cho trong lòng Tiểu Khổ Nhi thêm buồn chán. Gió chợt thổi mạnh khiến những bông hoa tuyết ào ào rơi xuống. Tiểu Khổ Nhi bị lạnh phải rút đầu cổ rúc sâu vào đằng sau cổ áo. Hắn đang định tìm cách chọc phá làm cho thiếu gia của hãn vui vẻ lên, còn chưa nghĩ ra thì con ngựa đang cưỡi bỗng héch mũi phì phò đánh hơi, lộ vẻ bồn chồn bất an, còn có phần hơi hoảng loạn. Sau đó, mặc cho Yến Hàm Mai và Tiểu Khổ Nhi quát roi thúc giục thế nào đi nữa, tám vó của hai tiểu súc sinh cũng chỉ giẫm loạn trên mặt tuyết, không chịu tiến lên một chút. Cứ nhùng nhằng như thế mất một lúc, Tiểu Khổ Nhi đang lăm bằm chửi rửa chợt phát hiện Yến Hàm Mai giơ tay chỉ về phía trước, biến sắc mặt kêu lên: “Tiểu Khổ Nhi, xem kìa!”

Tiểu Khổ Nhi biết thiếu gia của hãn trước nay rất ít khi biến sắc như thế, không kìm được nhướn mắt nhìn theo. Khoảng chừng gần hai dặm phía trước mặt, một bức tường trắng xóa cao chừng một trượng đột nhiên dựng lên, nhìn giống như đang nhảy bổ về phía họ. Tiểu Khổ Nhi giật thót mình, nhìn kỹ lại mới phát hiện ra đó là do một trận gió lớn cuốn theo tuyết tích tụ trên mặt đất, cuộn thành từng vòng xoáy, gió thổi bay tuyết, tuyết cuộn theo gió, cả bức tường tuyết giống như đang đổ ập về phía bọn họ. Mặc dù Tiểu Khổ Nhi ranh

mãnh gan dạ, nhưng nhìn thấy bức tường tuyết trắng xóa đó, đầu lưỡi cũng không tránh khỏi bị biến thành cứng đờ, không thốt lên lời.

“Bão tuyết!” Cả hai chủ phó đồng thời nghĩ đến hai chữ đáng sợ này. Bọn họ vừa tiến vào địa phận Liêu Đông thì đã được nghe nhắc đến hai chữ đó. Đó có thể nói là tiết trời đáng sợ nhất trong vùng đất Liêu Đông lạnh lẽo khắc nghiệt này. Những người bị hãm trong bão tuyết, không một ai còn sống sót. Nghe nói cơn gió lốc tuyết kiểu này đôi khi cuộn xoáy thành một chiếc đuôi rồng, người nào bị cuộn vào thì sẽ cứ thế bị bốc tung khỏi mặt đất rồi sau đó bị quăng ra ngoài xa hàng vài trăm dặm. Yên Hàm Mai vội vàng quay đầu ngựa, kêu to: “Tiểu Khổ Nhi, chạy mau!”

Tiểu Khổ Nhi lúc này đã dẹp bỏ tính cách thích quây phá, quay đầu ngựa định bỏ chạy. Nhưng hắn vừa quét mắt nhìn, đột nhiên giật mình kêu lên: “Thiếu gia, người xem!”

Yên Hàm Mai ngoái đầu, nhìn theo ánh mắt Tiểu Khổ Nhi, phát hiện ra ngoài xa hơn một dặm phía đông ảm ước có một thót ngựa màu đen đang phi nhanh, hướng thẳng về phía nơi cơn bão tuyết đang quét tới! Ai mà lại to gan đến thế, không muốn sống nữa sao?

Nhãn lực của hai chủ phó đều rất tốt, mà con ngựa đó lại đen tuyền, mặc dù tuyết rơi đầy trời tạo thành một màn trắng xóa ngăn cản tầm nhìn, nhưng thót ngựa vẫn nổi bật lên thành một vệt đen nhánh. Người trên lưng ngựa khoác một chiếc áo choàng đang đón gió tung bay. Mặt ngoài áo choàng cũng toàn một màu đen, khiến người nhìn vào bất giác không khỏi nảy sinh cảm giác muốn nói với nhau một câu: “Người xem tên kia đen còn hơn Trương Phi kia!”. Lúc này áo choàng theo gió bay lên, để lộ ra lớp vải lót mặt trong. Trong bão tuyết, lớp vải lót mặt trong đó toát lên một màu đỏ khiến người nhìn qua là không thể quên được. Bởi vì, dù ngập trời băng tuyết, bùn đất bẩn thỉu, nhưng vẫn không lấp đi được một chút màu đỏ sẫm đó. Chính vì sẫm, mà thành ra lại càng nổi bật, một khi đã lọt vào mắt thì cực kỳ khó quên đi. Người trên lưng ngựa có thân hình cực kỳ cao lớn, Tiểu Khổ Nhi tặc lưỡi nói: “Hảo hán tử, ngang nhiên dám đọ sức với lão trời già!”

Hắn còn đang ở đó nói chuyện, bức tường gió tuyết mới rồi còn cách hai người hơn hai dặm đã cuộn cuộn tiến đến gần, chỉ còn cách hai người không đến trăm thước. Bên tai giờ chỉ còn nghe tiếng gió gầm rú, quả thật dù cho vạn vó ngựa cuồng xông hay nghìn ngọn sóng biển dâng trào cũng không thể bằng được tiếng gió hú lúc này. Tiểu Khổ Nhi vừa buột miệng kêu hồng hét, đã thấy phía bên kia một người một ngựa nhanh như chớp chìm lấp vào trong bức tường gió tuyết. Dải buộc tóc của người trên lưng ngựa đã bị đứt khiến

mái tóc bị rối tung. Y đột nhiên phấn chấn, ngẩng đầu hú vang. Tiếng hú như rỗng găm, rầm rập như voi chạy giữa thảo nguyên, dù cho gió lốc đang găm rú khắp đất trời vẫn không nhấn chìm được tiếng hú của y. Ngay đến hai con ngựa mà Yên Hàm Mai và Tiểu Khổ Nhi đang cưỡi cũng bị tiếng hú kích động, dường như có thêm dũng khí sẵn sàng phóng thẳng ra sa trường. Tiểu Khổ Nhi vỗ đùi khen: “Hảo hán tử! Thiếu gia, chúng ta...”

Yên Hàm Mai nhìn hấn về ngò vức, như sợ hấn cũng hứng chí học theo người nọ phóng về phía bức tường tuyết. Nhưng chỉ nghe Tiểu Khổ Nhi rụt cổ hét lên: “... chạy mau thôi!”

Hết xong hấn đã thúc ngựa chạy đi. Lúc chạy ngang qua Yên Hàm Mai, roi ngựa trong tay hấn không quên vung lên quét mạnh vào mông con ngựa mà thiếu gia của hấn đang cưỡi một cách không thương tiếc.

Hai người thúc ngựa phi như bay. Con lốc tuyết thế như dời non lấp biển đuổi theo đằng sau. Gió lốc chốc chốc lại chuyển hướng, Tiểu Khổ Nhi và chủ nhân sớm đã không còn sức phân biệt phương hướng, chỉ đành thuận theo hướng gió mà chạy không ngừng. Chạy được chừng ăn xong một bữa cơm, tiếng gió hú phía sau xa dần, di chuyển lệch về phía trái. Tiểu Khổ Nhi lúc này mới kịp lau mồ hôi, ngoái đầu nhìn lại, phát hiện ra vị thiếu gia vốn trước nay luôn trầm ổn trấn tĩnh, giờ đã sớm chạy đến mũ áo xộc xệch, mồ hôi tuôn ra đầy đầu tóc mặt mũi. Mồ hôi vừa chảy ra, thoáng chốc đã bị đông cứng thành băng, đọng lại thành từng hạt trên mặt Yên Hàm Mai, bộ dạng cực kỳ buồn cười. Tiểu Khổ Nhi nhìn nhìn một lát, không kìm được bật cười phá lên.

Yên Hàm Mai cũng đã vút bỏ vẻ rầu rĩ, trước hết lừ mắt nhìn Tiểu Khổ Nhi rồi cũng phá lên cười, có lẽ vì Tiểu Khổ Nhi cũng nhếch nhác như y. Lòng Yên Hàm Mai bắt đầu cảm thấy vui lên, đột nhiên vung chân đạp bay Tiểu Khổ Nhi từ trên lưng ngựa xuống đất. Tiểu Khổ Nhi lập tức bị ngã xuống đất, nhưng tay hấn cũng không chút chậm trễ, đã kịp kéo lấy chân thiếu gia của hấn. Yên Hàm Mai tức thì cũng bị hấn kéo ngã xuống đất. Hai thiếu niên không dừng tay, thả lỏng tâm tư, ôm nhau vật lộn cười đùa trên mặt tuyết, ai cũng cố gắng đè đối thủ xuống phía dưới. Dường như chỉ có cách đấm đá vật lộn như thế mới có thể làm cho họ hoàn toàn quên đi đại nạn sanh tử mà mới rồi lần đầu tiên bọn họ phải đối diện. Mãi một lúc sau, đến khi cả hai mũi miệng thở ồ ồ, hồng hển không ra hơi, mới chịu buông nhau ra, cứ thế nằm lăn trên mặt tuyết, ngẩng đầu ngắm bầu trời đầy mây xám xịt. Hồi lâu, Tiểu Khổ Nhi cười nói: “Tiểu Yên Nhi, bọn ta sao lại không bị cơn bão đó nuốt mất nhỉ?”

Yến Hàm Mai hỏn hỏn cười đáp: “Đúng là không ra khỏi cửa thì không biết trời cao đất rộng, hóa ra cảm giác chạy trời chết lại thích thú như thế! Con bà nó, cảm giác được sống sót thật là sướng!”

Từ khi lọt lòng tới nay, đây có lẽ là lần đầu tiên y vắng tục. Tiểu Khổ Nhi nghe xong ngẩn người, nhìn y chăm chăm một hồi rồi cười phá lên, chỉ vào y nói: “Tiểu Yến Nhi, ngươi vắng tục rồi! Thất thúc công của ngươi mà nghe thấy, chắc chắn sẽ dùng gậy đánh nát đít ngươi!”

Yến Hàm Mai giật thót mình, lộ vẻ ngượng ngịu, cố nhịn cười nghiêm mặt nói: “Ngươi mới càng không có tôn ti, còn dám mách lẻo. Mới rồi dám gọi ta là Tiểu Yến Nhi... Đó là để cho ngươi gọi sao? Phải gọi là Thiếu Gia!”

Tiểu Khổ Nhi cười, đẩy y một cái, kéo dài giọng: “Được... Thiếu... Gia...!”

Nhất thời hai thiếu niên cười hỉ hả nhìn nhau, ngoài trời tuy lạnh căm nhưng trong lòng cả hai lại nổi lên cảm giác ấm áp. Một lát sau, Yến Hàm Mai cười nói: “Lạnh quá, Khổ Nhi, bọn ta mau tìm chỗ khuất gió nghỉ ngơi thôi.”

Hai người tìm kiếm một lúc mới tìm thấy một khe núi khuất gió, ngồi nhấm nháp mấy miếng thịt nguội mang theo. Bọn họ định nghỉ một lúc, đốt lửa sưởi cho ấm, rồi nhận định lại phương hướng, tìm một thị trấn trọ qua đêm. Bất chợt ở sườn núi không xa phía sau truyền đến tiếng ca hát, giọng ca khàn khàn, lúc có lúc không, lời ca chập chờn trong gió: “Thiên hoàng hoàng, địa hoàng hoàng, ngã gia hữu cá sảo dạ lang. Quá lộ quân tử niệm tam biến, nhất giác thủy đáo đại thiên lượng...” (Chú thích: đây có lẽ là một tập tục gọi hồn trong những gia đình có trẻ con nửa đêm giật mình tỉnh dậy, rồi cứ quậy phá kêu khóc không ngủ lại được. Họ cho rằng đứa trẻ bị bắt mất hồn, nên gọi hồn như vậy sẽ có công dụng! Tạm dịch nghĩa của bài ca trên: “Lạy trời, lạy đất, nhà tôi có đứa trẻ hay quấy lúc nửa đêm. Xin người qua đường hãy niệm bài này ba lần, để cho nó được ngủ ngon đến tận sáng...”)

Tiểu Khổ Nhi ngẩn người, đưa mắt nhìn Yến Hàm Mai: cái gì, gần đây hóa ra có thôn xóm? Có thể tìm được chỗ trọ rồi! Trời tuyết to như thế này, không ngờ hải tử nhà nào lại khóc quấy dữ dội như thế, khiến cho người lớn trong nhà bất quản thời tiết chạy ra ngoài gọi hồn?

Âm thanh khàn khàn đó tiến đến gần, lại tiếp tục ca: “... Thủy phản trách, thổ quy hác, Tiểu Khổ Nhi không cần trốn nữa. Mưa máu gió tanh sắp nổi lên, đừng để người nhà tựa cửa ngóng trông!”

Sắc mặt Tiểu Khổ Nhi trở thành trắng bệch. Yến Hàm Mai bắt giác hiểu kỳ, cười với Tiểu Khổ Nhi: “Khổ Nhi, thì ra ở đây cũng có một Tiểu Khổ

Nhi. Hà hà, lại còn là một đứa trẻ khóc quấy ban đêm! Người hồi nhỏ có khi cũng là một đứa trẻ khóc quấy lúc nửa đêm phải không? Đứa trẻ này lớn lên chẳng phải cũng sẽ nói nhiều như người sao?”

Chợt nhận ra sắc mặt Tiểu Khổ Nhi đột nhiên biến đổi, gần như biến thành trắng bệch. Yên Hàm Mai vừa định lên tiếng hỏi, Tiểu Khổ Nhi chợt nhích đến trước mặt, thò tay bịt miệng y, hạ giọng nói: “Tiểu Yên Nhi, đừng lên tiếng!”

Yên Hàm Mai lập tức im bật. Tiếng ca vẫn tiếp tục vang lên, quần quanh không dứt. Yên Hàm Mai nhận ra một Tiểu Khổ Nhi trước giờ luôn gan to mật lớn mà lúc này thân hình co rúm lại, run lên nhè nhẹ.

Đột nhiên, hai bên tả hữu cũng đồng thời có tiếng ca vang lên, vẫn hát cũng một bài. Qua âm thanh có thể nhận ra tổng cộng có hai nam một nữ, đều có vẻ đã cao tuổi: “...Thủy phản trạch, thổ quy hác, Tiểu Khổ Nhi không nên trốn nữa. Mưa máu gió tanh sắp nổi lên, đừng để người nhà tựa cửa ngóng trông...”

Trên mặt Yên Hàm Mai lộ vẻ nghi hoặc, nhìn chằm chằm Tiểu Khổ Nhi. Tiểu Khổ Nhi nhăn nhó hạ giọng nói: “Bọn họ đến đây tìm ta.”

Yên Hàm Mai ngạc nhiên, Tiểu Khổ Nhi theo y đã được ba năm. Nói đúng ra việc y và Tiểu Khổ Nhi gặp nhau quả rất kỳ lạ. Hơn ba năm trước, y lần đầu tiên nhìn thấy thiếu niên này ở trên đường vào Lục Dương phủ Tế Nam. Mặt mũi hắn ta hí hửng, ngũ quan sinh động, hai hàng lông mày xoắn tít cực kỳ độc đáo. Bộ mặt tí tưng của hắn tuy cáu bẳn, gầy gò, nhưng lại toát lên một vẻ tinh ranh mà nghìn người không có được. Yên Hàm Mai trước giờ rất tự cao, có rất ít bạn bè đồng lứa, vừa gặp hài tử này không hiểu sao lại sinh ra cảm giác rất hợp ý. Vừa hay y gặp Tiểu Khổ Nhi đang lúc bị người đồ cho là đánh bạc gian lận, bị bắt lại chuẩn bị đánh đập. Y nhất thời nổi lòng trượng nghĩa, cứu Tiểu Khổ Nhi ra khỏi bàn tay của đám vô lại đó. Tiểu Khổ Nhi cười toe toét cảm ơn Yên Hàm Mai, cố sống cố chết đòi đi theo y đến Yên phủ làm tiểu đồng. Yên Hàm Mai vốn không chịu, nhưng y vừa gặp Tiểu Khổ Nhi đã cảm thấy hắn rất có duyên với mình. Y cũng không muốn ngang nhiên ức hiếp người khác, nhưng Tiểu Khổ Nhi lại năng nặc đòi làm thư đồng. Yên Hàm Mai tuy trước nay kiên định, ít khi chịu để người khác an bày, vậy mà cũng không đấu lại hắn. Lại thêm bị người nhà khuyên: “Đương không đem hài tử này vào trong phủ, chẳng lẽ nói hắn là huynh đệ kết nghĩa sao? Chỉ đành nghe theo lời hắn thôi.”

Sau khi Tiểu Khổ Nhi vào phủ, mặc dù rất không hợp với quy củ ở đây, nhưng vì hắn chiếm được tiện nghi là thư đồng thân cận của Yên Hàm Mai,

lại thêm Yến Hàm Mai rất được lòng mọi người trong nhà, nên người khác cũng không biết làm sao trách mắng hấn. Hai người tuy danh là chủ phó, nhưng tình như huynh đệ. Tiểu Khổ Nhi chăm sóc chiếu cố y như thế nào, Yến Hàm Mai tuy không nói ra ngoài miệng nhưng trong lòng rất cảm kích. Tình cảm tuy tốt, thế nhưng chỉ cần hỏi đến thân thể của Tiểu Khổ Nhi là hấn lại im re, còn vì thế mà mất ửng đỏ. Yến Hàm Mai cũng không muốn ép hấn, từ đó không hỏi lại nữa. Hôm nay, trên đất Liêu Đông lạnh căm khắc nghiệt, sao lại có người đến tìm hấn? Rốt cuộc hấn có thân thể bí mật gì?

Yến Hàm Mai nhẹ gỡ bàn tay Tiểu Khổ Nhi đang bịt miệng y, hạ giọng hỏi: “Sao thế, là cừu gia của ngươi?”

Tiểu Khổ Nhi ngơ ngác, như không biết đáp làm sao. Một lát sau mới gật đầu.

Mặt Yến Hàm Mai bừng sắc giận. Y vốn là công tử thế gia, ngày thường không dễ kích động hi nộ. Nhưng một khi nổi giận, tuy còn ít tuổi nhưng vẫn toát lên một vẻ oai phong凛冽. Y trầm giọng nói: “Tiểu Khổ Nhi, ngươi đừng sợ. Họ Yến ta tuy không thích đánh đấm, nhưng nếu thực có kẻ muốn ức hiếp ngươi, mười năm luyện võ của ta cũng không phải dễ chọc vào đâu.”

Tiểu Khổ Nhi ngơ ngẩn nhìn vị Tiểu Yến Nhi - Yến Hàm Mai, dù xuất thân từ thế gia nhưng bình sanh chán ghét võ nghệ. Mấy năm gần đây Yến gia tuy gia cảnh sa sút, thế nhưng gia học tổ truyền Liệt Quốc Kiếm đã truyền vào tay y từ lúc mới vừa mười sáu tuổi. Liệt Quốc Kiếm là bảo vật trấn gia của Yến phủ, nếu như công phu không đủ, thì dù cho y có là cháu chắt chính tông duy nhất của Yến phủ thì cũng không trịnh trọng giao vào tay y như vậy. Thanh danh mấy đời của Yến phủ, chỉ sợ trong giang hồ rất ít người không được biết đến. Tiểu Khổ Nhi kề cận y đã ba năm nhưng chưa thấy y nổi giận bao giờ.

Yến Hàm Mai trước nay luôn trầm tĩnh, mặc dù tu vi đã có thành tựu nhưng một thân kiếm pháp vẫn chưa từng đem ra thử nghiệm. Tiểu Khổ Nhi cảm kích trong lòng, siết chặt bàn tay Yến Hàm Mai, nhỏ giọng nói: “Cảm ơn ngươi, Tiểu Yến Nhi.”

Yến Hàm Mai vỗ vai hấn cười, thâm nhủ: “Thật khó mà nhìn thấy ngươi cũng có lúc lộ vẻ sợ hãi như thế.”

Hai thiếu niên tuy đã hạ giọng nói chuyện, nhưng đều hiểu rằng chỉ thông qua tiếng kêu gọi truyền đến từ ba phía cũng biết bọn họ đều là cao thủ. Một chiêu truyền âm trong gió, ngưng tụ thành tia, lại thêm kỹ thuật điều khiển âm thanh lung lay vang vọng, chỉ sợ so với bọn Cô Vô Minh, Tăng Nhất Đắc, Chu Hồn Đồn đem qua còn hơn xa không biết đến đâu. Thanh âm từ ba phía

hình thành một tam giác dần dần tương ứng hỗ trợ lẫn nhau, giống như đang hòa hợp thành một. Yên Hàm Mai biến sắc, hạ giọng kêu lên: “Ma giáo?”

Y đã nghe ra âm thanh kêu gọi đó không phải đơn giản cứ thế phát ra, mà cách vận dụng khí tức trong đó có phần quỷ dị, giống như dị thuật của ma giáo.

Tiểu Khô Nhi thở dài: “Không sai, chính là thuật Bức Thanh Tâm Vật của bọn chúng. Với ba kẻ này, chỉ cần thời gian tàn một nén hương, bọn chúng từ ba hướng kêu gọi hỗ trợ nhau, âm thanh chạm vật phản xạ lại, sẽ tìm được chỗ trốn của bọn ta.”

Yên Hàm mai thôi không nói gì nữa. Mắt y không nhìn Tiểu Khô Nhi, mà lại nhìn vào con ngựa của mình, bên hông ngựa đang treo thanh kiếm Liệt Quốc của y. Đêm ở tử điếm Hồ Ký, sóng gió nổi lên, nhưng Yên Hàm Mai vẫn kìm chế không chịu xuất thủ. Giờ đây, huynh đệ gặp nguy, trên mặt y lộ rõ vẻ quyết tâm.

Âm thanh từ ba phía quả nhiên càng lúc càng gần, xem ra đang bao vây nơi hai người trú thân. Chỉ lát nữa là sẽ đến gần chỉ còn trăm bước. Thân hình hai người tuy được gò tuyết che kín, nhưng hai con ngựa thì không giấu được. Yên Hàm Mai siết chặt tay Tiểu Khô Nhi, đứng bật dậy. Tiểu Khô Nhi vội kéo lại, nhưng kéo không được trái lại còn bị y kéo bật dậy theo. Chỉ nghe Yên Hàm Mai cất tiếng quát vang: “Tê Nam Yên mỗ ở đây, là thần thánh phương nào, hãy hiện thân đi!”

Y vừa quát xong, chỉ thấy ngoài trăm bước tả, hữu và trước mặt xuất hiện ba bóng người. Bọn họ đều mặc quần áo màu mè, tuổi tác đã già. Bọn họ mặt mũi nhăn nheo, nhưng lại ăn mặc như trẻ con, cách ăn mặc trang điểm hoàn toàn không tương xứng với tướng mạo. Yên Hàm Mai bắt giác ngăn người.

Ba người nọ nhìn thấy hai người bọn họ, không kìm được cười lên vui sướng, quay sang nhìn nhau hô: “Tìm được rồi!” Nói xong cùng gia tăng thân pháp, phóng thẳng về phía hai người.

Yên Hàm Mai xách theo Tiểu Khô Nhi, nhảy đến trước mình ngựa, thò tay rút ra từ trong bao da bên hông ngựa một thanh kiếm dài ba thước, chính là Liệt Quốc Kiếm gia truyền nhà y. Chu Du Kiếm Pháp của y cũng đã luyện đến mức thâm ảo. Nhưng không hiểu sao Tiểu Khô Nhi như rất không muốn gặp ba người này. Yên Hàm Mai một tay nắm chặt tay Tiểu Khô Nhi, còn tay kia trong lúc bật kiếm, ngón cái khẽ bấm lên miếng đồng phía trên vỏ kiếm, “Keng” một tiếng vang lên, rút ra một thanh kiếm trần. Bàn tay nắm Tiểu Khô Nhi của y lại khẽ tăng thêm lực. Y hốt nhiên hé miệng thổi một hơi lên thân kiếm. Thân kiếm thoáng hiện lên hoa văn màu xanh, một lớp sương mù

bàng bạc lập tức đọng lại trên thân kiếm. Lốp sương mù trong nháy mắt đã đóng băng. Yên Hàm mai không nhìn đối phương, mắt nhìn mũi, mũi nhìn miệng, miệng hướng tâm, tâm phẳng lặng như mặt nước, rõ ràng đang điều tức định lực. Yên Hàm Mai bình sinh tính tình trầm ổn, tuy không chuộng võ, nhưng nếu cảm thấy tự mình nên làm chuyện gì thì lại rất chịu khó ra sức. Vì thế tuy tuổi y còn nhỏ nhưng thuật “định tâm” của y đã cực kỳ thâm hậu. Ba người kia đang lúc phóng đến, thoáng nhìn thấy vậy cùng bật kêu khe khẽ, một người hạ giọng nói: “Quả đúng là “tâm phẳng như mặt nước”, tuổi còn nhỏ vậy mà tu vi đã đạt đến mức đó rồi!”

Tiểu Khổ Nhi với y tâm ý tương thông, vụt thò tay búng lên thân kiếm, “keng”, âm thanh ngân lên vang vọng. Ba người đang đến cười nói: “Khổ Nhi, ngươi chơi đùa ở bên ngoài đã đủ rồi, ở nhà vẫn còn người đợi đó. Lần này không thể cho phép ngươi quậy phá nữa. Bọn ta chẳng phải đã nói trước, bình thường thì tùy ngươi, nhưng một khi mấy câu “Thổ phản trạch, Thủy quy hác” xuất hiện, thì ngươi phải quay về đó sao?”

Tiểu Khổ Nhi chỉ lắc đầu.

Ba người kia lại nói: “Giang hồ sắp nổi lên mưa máu gió tanh, ngươi lần này không được la cà nữa. Mau, mau, đi theo bọn ta. Ngươi không biết có những ai đang đến đâu, còn không mau cùng bọn ta quay về?”

Yên Hàm Mai nghe mấy người này hỏi han, dường như không giống như có thù với Tiểu Khổ Nhi, trong lòng bất giác ngờ vực. Tiểu Khổ Nhi kê tai y thì thầm: “Thiếu gia, đánh chết ta cũng không muốn đi theo bọn họ, hay là bọn ta ... chạy là trên hết.”

Yên Hàm mai ưỡn thẳng lưng, đang định lên tiếng quát. Đột nhiên nhìn thấy Tiểu Khổ Nhi chú mắt nhìn ra xa, kêu lên thất thanh: “Hồng bát!”

Ba người kia như đã quá quen với sự ranh mãnh xảo quyết của Tiểu Khổ Nhi, không hề quay đầu nhìn lại. Yên Hàm Mai qua thanh âm của Tiểu Khổ Nhi nhận ra hẳn thực sự hốt hoảng. Y ngược mắt nhìn, lần theo âm thanh vọng tới, phát hiện ra cơn bão tuyết mà mới rồi bọn họ tưởng đã tránh thoát giờ bỗng nhiên xuất hiện trở lại ở một chỗ cách đây chừng vài trăm trượng chéch về mé tả. Một bức tường tuyết bỗng chốc lại dựng lên, thanh thế còn lớn hơn lúc mới rồi. Tiểu Khổ Nhi không sợ trời chẳng sợ đất, nhưng không cách gì chống lại uy lực của trời đất. Hắn vừa phải chạy trốn mới vót được tính mạng nên cực kỳ sợ cơn bão tuyết này. Chỉ nghe hắn lấy hết sức hét lên chói tai: “Gió lớn lắm, các ngươi không muốn sống nữa sao? Tránh ra!”

Giọng nói của hắn vốn sắc nhọn, tiếng hét vừa vang lên giống như quát

một vết hằn trên màn tuyết mênh mông bao quanh. Con bão tuyết đột ngột quay trở lại lúc này đã phát uy, tiếng gió hú vang lên như trăm nghìn tiếng trống trận đồ dồn, như thiên quân vạn mã cuồng xông. Ba người đang tiến đến giật mình kinh hãi, ngoảnh đầu nhìn lại, bất giác nhìn nhau thất sắc. Trong khoảnh khắc đó, Tiểu Khổ Nhi và Yên Hàm Mai đã tung mình lên lưng ngựa. Tiểu Khổ Nhi vỗ mạnh vào mông ngựa, trong lúc gấp rút vẫn không quên thò cẳng đập một cái vào mông con ngựa của Yên Hàm Mai. Hai người hai ngựa thuận theo hướng gió, lại cầm đầu chạy trời chết.

Trận cuồng phong này không giống như hồi nãy, tốc độ và sức gió còn nhanh hơn cả tốc độ phi đã đến mức cực hạn của hai thót ngựa vốn đã mệt mỏi. Mấy con ngựa dường như cũng hiểu nguy hiểm cận kề, dù cực kỳ mệt mỏi nhưng không dợ bị người thúc giục vẫn cầm đầu khua vó cuồng xông. Hai người chạy được chừng hai, ba dặm đã bị cuồng phong đuổi kịp, cuốn bọn họ vào trong biển tuyết. Lúc này họ không còn nhìn thấy trời đất gì nữa, mà bốn bề chỉ toàn một biển tuyết. Trên, dưới, trái, phải, đằng trước, đằng sau, đập vào mắt chỉ toàn là tuyết và tuyết, lẫn bên trong còn có bóng người ẩn hiện. Hai người như hai con cá đang bơi lội cực nhanh trong tuyết băng lạnh cóng, mới đầu còn mơ hồ nhìn thấy bóng nhau, nhưng chỉ trong nháy mắt đã không còn thấy gì nữa. Yên Hàm Mai và Tiểu Khổ Nhi kêu gọi lẫn nhau, nhưng không thể nghe đối phương nói gì, bên tai chỉ còn tiếng gió hú. Tiếp đó là từng hạt tuyết to như hạt đậu bắn vào khắp đầu, mặt, khiến hai người không thể mở nổi mắt. Đến khi mở được mắt ra thì chỉ còn nhìn thấy một màn trắng xóa, tuy biết đối phương cách mình không xa nhưng không thể nhìn thấy bóng nhau. Tiểu Khổ Nhi và Yên Hàm Mai thi nhau kêu gọi: “Tiểu Yên Nhi”, “Tiểu Khổ Nhi”, thế nhưng âm thanh phát ra không nói gì đến đối phương mà ngay bản thân cũng không nghe được chút gì.

Tiểu Khổ Nhi chỉ đành tiếp tục thúc ngựa chạy trốn. Hắn rất muốn tìm được thiếu gia của hắn, nhưng nào có nhìn thấy chút bóng dáng? Lòng hắn chột ngẩn ngơ, như thế nghĩa là.. nghĩa là hắn và vị bằng hữu duy nhất ba năm nay sớm tối kề cận đã lạc mất nhau sao? Ông trời già sao lại đối đãi bất công như thế! Lòng hắn nổi lên niềm cảm khái, cố sức vùng vẫy tranh đấu cùng bão tuyết. Con ngựa đang cười cũng như bị nhiễm khí phách của hắn, không chịu nhận mệnh, trong mớ hỗn độn quay cuồng liều mạng loạng choạng tiến lên. Tiểu Khổ Nhi than thầm: “Chẳng lẽ... chẳng lẽ hắn và Tiểu Yên Nhi cứ như vậy bị táng thân trong cơn bão tuyết này ư?”

Không biết đã vùng vẫy được bao lâu, trong đầu Tiểu Khổ Nhi đã không còn khái niệm về thời gian, chỉ cảm thấy cơn bão tuyết giống như trợn đời

trợn kiếp cũng không ngừng lại. Đột nhiên bên tai nghe tiếng gió rít giảm nhẹ, mới đầu còn cho là ảo giác không dám tin, một lúc sau mới dám mở mắt nhìn. Mới rồi do tuyết lớn, hấn vẫn luôn nhắm tịt hai mắt, giờ mới phát hiện ra gió đột nhiên ngừng thổi, không biết đã biến đi đằng nào. Còn hấn thì vẫn sống nhăn.

Cơn gió lốc đến nhanh mà đi cũng nhanh. Tiểu Khổ Nhi đưa mắt nhìn ra xung quanh, khắp nơi toàn là tuyết, ngoài tuyết ra chỉ còn... tuyết, một màn trắng xóa đến nhức mắt. Trời đất không còn phương hướng, không còn vật định vị, tất cả đều không có. Trong lòng hấn cũng hoàn toàn trống rỗng, có cảm giác của một người vừa thoát khỏi cái chết nhưng lại ngơ vực không biết sẽ dùng quãng đời còn lại để làm gì. Trong lòng hấn rất hốt hoảng, nhưng mắt không có lệ. Hấn không thể chịu nổi sự trống rỗng này, từ nhỏ hấn đã không chịu được rồi. Không chịu nổi trang viên quá rộng của ông ngoại, không chịu nổi việc người trong toàn trang viên đều mặt mũi âm trầm. Hấn thích được nói được cười, thích tiếng ồn ào nhiệt náo của nhân gian. Hấn thích hương vị của cải xanh vừa cho vào chảo dầu liền bốc hương thơm phức... Vì thế mà hấn mới trốn ra ngoài. Vậy mà, khó khăn lắm hấn mới tìm được một người bạn cùng vui đùa, nay lại bị thất lạc như thế. Hấn cúi đầu nhìn bàn tay phải của hấn, mới rồi còn bị Tiểu Yến Nhi nắm chặt, giờ tuy đã bị lạnh cóng nhưng hình như vẫn còn đọng lại chút hơi ấm. Hấn bất giác ngẩng cổ gào to: “Tiểu Yến Nhi, Tiểu Yến Nhi... Thiếu gia, thiếu gia... Người ở đâu hả, chúng ta không đùa nữa, không trốn nữa được không? Mau ra đây đi!”

Biển tuyết mênh mông, không chút hồi âm. Tiểu Yến Nhi, y có thoát khỏi kiếp nạn này không? Nhưng chính ta đã một mực kéo y đến cái mảnh đất Liêu Đông chết tiệt này mà. Trong đôi mắt Tiểu Khổ Nhi bắt gặp trào ra hai dòng lệ. Lệ chưa kịp chảy xuống lưng chừng má thì đã bị đông cứng thành băng. Tiểu Khổ Nhi vung tay áo quét bừa lên mặt, cảm thấy hai mắt sưng phồng đau nhức, biết mắt mình đã bị tuyết băng làm tổn thương. Hấn tự mình lắm bảm trấn an: “Y chắc không sao đâu. Những người quen biết Tiểu Khổ Nhi ta có bao giờ không có vận khí tốt đâu? Tiểu Khổ Nhi ta chính là căn Chính mạng Ngạnh, phúc to mạng lớn, chính là tà linh khiến cho thần đến thần phải tránh, quỷ đến quỷ phải lui! Bọn ta chẳng qua là lạc nhau trong nhất thời, chắc chắn sẽ tìm lại được nhau.”

Thế rồi hấn dùng ngón trỏ chỉ vào mặt mình tự giễu: “Lớn như thế rồi mà còn khóc, ngượng chết người đi, ngượng chết người đi!”

Hấn vốn trời sinh lạc quan, sau một lúc tự tung tự hứng, tâm tình đã cảm

thấy tốt hơn. Tiếp đó hấn gân cổ hát vang: “Lạy trời, lạy đất, nhà ta có đứa trẻ hay khóc. Tiểu Yên Nhi người hãy niệm ba lần cho ta, dù chân trời hay góc bể cũng có thể thương lượng...”

Giọng của hấn như cái nồi bễ, bài hát bị hấn hát cho đến không còn chút gì hay ho hấp dẫn. Có điều lòng hấn rất chân thành, sau khi hát xong câu đó, trong mắt hấn tuyết đã không còn là tuyết nữa, mà có cảm giác như vạn vật đang bị tuyết phủ trùm, từ cây cối đến đá núi, đều bị hấn làm cảm động đến nhe răng há miệng ra cười. Vì vậy hấn cũng há miệng cười. Thế rồi hắt lại tiếp tục bài hát chẳng còn vắn điệu gì, hấn còn tự ý đổi lời bài hát. Hát, hát mãi. Hấn xuống ngựa nhận định lại phương hướng, đồng thời cũng để cho con ngựa được nghỉ ngơi. Đột nhiên có tiếng rên nho nhỏ như có như không xen vào giữa tiếng hát của hấn. Tiểu Khổ Nhi mới đầu ngơ ngác, tiếp đó vỗ đùi nhảy dựng lên: “Tiểu Yên Nhi!”

Sau khi nhảy căng lên, miệng hấn vẫn không ngừng thét toáng lên trong cơn gió mạnh: “Thiếu gia tốt của ta, người chịu khổ kém quá, gió mới thổi to một chút, Tiểu Khổ Nhi ta ngay đến lông mày cũng còn chưa rụng đến một sợi, người lại đã kêu rên như cô dâu trẻ rồi.”

Lông mày của hấn đúng là không lay động đến một sợi, bởi vì đã bị băng tuyết làm cho đông cứng lại, đông thành hai hàng xoắn tít ẩn chứa niềm vui và tinh thần không sợ trời chẳng sợ đất.

Tiểu Khổ Nhi nhận thấy âm thanh phát ra từ đằng sau một đồng tuyết, hấn lần theo âm thanh, phát hiện xa xa một bóng người nằm im lìm trên mặt tuyết. Bên cạnh đó còn có một con ngựa cũng nằm quay trên tuyết. Khoảng cách đến đó không quá trăm thước, bóng người đó đang rên rỉ khe khẽ. Tiểu Khổ Nhi bước cao bước thấp loạng choạng tiến lên trong tuyết, miệng không ngừng pha trò, vừa vỗ đùi vừa nói: “Hắc, giao tình của bọn ta thật đúng như keo sơn. Xem ra trọn đời này người sẽ mãi là thiếu gia của ta, còn ta sẽ mãi là thư đồng của người. Gió to đến thế mà cũng không thổi tan được bọn ta cơ mà. Chỉ tiếc là Tiểu Khổ Nhi ta thông minh tuyết dính lại sẽ bị người chèn ép cả đời, thật là khổ đó nha!”

Miệng hấn kêu khổ nhưng nếu như có ai nhìn thấy hấn lúc này, sẽ nhận ra trong mắt của hấn ngập tràn niềm vui như sắp phun trào ra ngoài. Ở một nơi băng tuyết ngập trời như thế này, cảnh tình đó quả thật dễ làm mềm lòng người. Người nằm trên mặt đất mặc áo tối màu, viền cổ áo lộ ra lớp lông cáo mềm mại, lay động phát phơ trong gió. Tiểu Khổ Nhi trước tiên liếc mắt nhìn con ngựa, từ xa cũng biết chắc chắn nó đã bị đông cứng mà chết. Mắt hấn bị tuyết làm bị thương nên không dám mở to, chỉ dám hấp háy nhìn sơ địa hình

để tiến lên phía trước, tiến lại gần nâng người nọ lật ngửa lại. Hấn biết Yên Hàm Mai xưa nay cứng cỏi, nếu không phải bị lạnh cóng đến hôn mê thì sẽ không rên lên như thế. Không kịp nhìn kỹ, hấn thò tay vỗ mấy cái lên mặt người nọ, rồi chuyển xuống nghe nhịp tim, tay kia thò vào túi áo đằng sau lưng tìm bình rượu thuốc đã chuẩn bị sẵn. Miệng vẫn tiếp tục lầm bầm: “Thiếu gia ơi là thiếu gia, người còn không chịu cho ta mang rượu theo nữa đi. Xem này, bây giờ nhờ vào cái gì để sưởi ấm cho người đây? Ài, Tiểu Khổ Nhi ta xưa nay luôn có tài tiên tri, còn cao cường hơn lão Lô Bán Tiên kia nữa. Ta đã sớm biết người sẽ bị lạnh cóng, càng sớm biết có trận bão tuyết này.”

Một tay y lần tìm rượu, tay còn lại chợt cảm thấy như sờ vào một thứ gì rất mềm mại, bất giác buột miệng kêu lên: “Thiếu gia, ngực người giấu cái gì vậy, sao mềm nhũn thế này, định giả làm tiểu cô nương hay sao?”

Trong lòng hấn tuy lấy làm lạ, nhưng vì mắt hấn bị đau nên vẫn không mở mắt ra, chỉ tiện tay nắn nắn mấy lượt, chợt nghe từ khuôn mặt người nọ đang nghiêng nghiêng sát mặt tuyết vọng ra mấy tiếng hừ hừ yếu ớt, có lẽ là Yên Hàm Mai đang giận vì bị hấn chọc phá. Hấn không kìm được cười nói: “Ta biết người không cao hứng, nhưng bây giờ người còn sức để chửi ta sao? Còn sức sao? Không nhân cơ hội này mà chửi thì sau này tìm đâu ra dịp làm khó Tiểu Khổ Nhi ta vốn trời sinh lắm miệng chứ?”

Hấn nói nói cười cười, nhưng trong lòng thâm hiểu hai mắt hấn đã bị tuyết làm tổn thương rất nặng, đau nhức không chịu nổi. Hấn phải gằn như nhắm tịt mắt lại, chỉ nhờ một chút khe hở giữa hai hàng lông mi để nhìn, nâng đầu của người nọ lên ôm vào lòng. Hấn không kịp lo nghĩ đến hai mắt của mình, lần tìm miệng của người nọ vạch ra, đổ vào một ngụm rượu. Cổ họng người nọ kêu lên rột rột, Tiểu Khổ Nhi cảm thấy thân hình người nọ ở trong vòng tay mình nóng dần lên, miệng vẫn còn giờ giọng kẻ cả: “Con cháu thế gia đúng là không chịu được khổ cực, cơ thể yếu ớt, sức khỏe yếu ớt, đây là người còn tính là người có luyện qua võ công. Nếu là Tiểu Khổ Nhi ta...” Hấn dùng lưng bàn tay xoa khẽ trên hai mí mắt, trong tay đang ôm Yên Hàm Mai khiến hấn bất giác cảm thấy ấm áp trong lòng, lầm bầm: “... Được rồi, không làm khó người nữa. Sao người vẫn còn chưa động dậy được? Mau vận khí, bọn ta còn phải nhanh chóng tìm một chỗ khuất gió để nghỉ ngơi.”

Nói xong, hấn lại thò một tay vào trong ngực người nọ, vận lực nhẹ nhàng truyền vào huyết “nhũ đột”, từ từ xoa nhẹ. Một luồng khí ấm áp nhẹ nhàng len lỏi xâm nhập vào khiến người nọ cảm thấy dễ chịu hơn. Tiểu Khổ Nhi thủ thi: “Tiểu Yên Nhi, đừng trách ta, là do ta không tốt, không nên lời

ngươi đến đất Liêu Đông quỷ quái này. Nếu như không phải ta muốn tìm mẹ, cũng sẽ không làm như thế. Xem ra con người ta quả đúng là có tư tâm, vừa mới nẩy sinh là đã suýt nữa thì hại chết cái mạng nhỏ của người bạn thân nhất.”

Do hắn đang ôm một người nửa tỉnh nửa mê trong lòng, bản thân lại vừa trải qua một trận nguy hiểm, trong lòng liền nẩy sinh nhiều tâm sự, thế nên mới nói lộ ra bí mật mà trước nay hắn chưa từng nói với bất cứ ai. Bàn tay hắn đút trong ngực áo người nọ, nhờ vận công cộng thêm cử động xoa bóp nên lúc này đã cảm thấy ấm áp hơn, từ từ khôi phục cảm giác. Cùng với sự khôi phục cảm giác, hắn cũng chợt nhận ra nơi bàn tay chạm vào cực kỳ mềm mại dễ chịu, bất giác buột miệng kêu lên: “Tiểu Yến Nhi, ngực của ngươi sao lại mềm một cách... cổ quái thế này!”

Lời còn chưa dứt, người nằm trong vòng tay hắn hình như đã có thể cử động. Tiểu Khổ Nhi vui mừng, cố gắng mở bừng mắt ra: “Ngươi khỏe lại rồi!”

Nhưng mắt chưa kịp mở ra hết cỡ, mặt hắn đã bị một bàn tay tát bốp một cái. Tiểu Khổ Nhi bị đánh đến ngó ngẩn cả người. Hắn theo Yến Hàm Mai mấy năm nay, Tiểu Yến Nhi đừng nói là đánh, ngay đến nặng lời cũng chưa từng làm. Lại nghe người nọ lên tiếng, dù còn yếu nhưng vẫn không ngừng kêu lên giận dữ: “Ngươi, ngươi...!”

Đó hình như không phải giọng nói của Yến Hàm Mai!

Tiểu Khổ Nhi giật mình, không quản mắt đang bị đau, cố gắng mở bừng ra. Chẳng phải hắn đang ôm một kẻ lạ hoắc hay sao?

Người này tuy mặc quần áo nam nhân, nhưng vì dải buộc tóc đã bị thổi bay nên có thể nhìn ra rõ ràng là một thiếu nữ, khoảng chừng mười sáu, mười bảy tuổi, không lớn hơn Tiểu Khổ Nhi là bao. Bàn tay Tiểu Khổ Nhi bắt giắc sờ ra trong ngực áo của thiếu nữ. Thiếu nữ nọ thấy hắn vẫn còn ngó ngẩn nhìn mình như gặp quỷ, bộ mặt tái xanh bỗng thoáng ửng hồng, yếu ớt quát: “Còn không mau bỏ bàn tay ngươi ra?”

Tiểu Khổ Nhi ngơ ngẩn rút tay lại. Thiếu nữ mới thở phào một hơi, lại thò tay tát hắn. Tiểu Khổ Nhi né tránh theo bản năng, hắn vẫn chưa nhìn rõ mặt thiếu nữ này, trong lòng chỉ đang ngẫm nghĩ: “Kẻ này không phải Tiểu Yến Nhi, vậy thì Tiểu Yến Nhi ở đâu? Ta đã bỏ rơi y rồi, ta lại bỏ rơi Tiểu Yến Nhi rồi!” Trong lòng hắn bất giác kêu to: “Ta đã bỏ rơi Tiểu Yến Nhi rồi! Y chắc hiện giờ đang ngã vùi trong tuyết, không biết có ai cứu không?”

Nghĩ mãi nghĩ mãi, hắn đột nhiên nổi giận, thấy thiếu nữ nọ không biết tốt xấu còn giơ tay muốn đánh mình, liền vụt vung tay tát thẳng vào mặt nàng

ta, người cũng nhảy dựng lên quát: “Người không phải là Tiểu Yến Nhi! Nói, người sao lại lừa ta? Người vì sao lại lừa ta?”

Thiếu nữ có lẽ là lần đầu tiên bị người đánh, bị hấn đánh đến ngây ngốc, đồng thời cũng dờ ra vì câu hỏi đó, không nói lên lời. Tiểu Khổ Nhi đặt nạng xuống, quay người bỏ đi, từng bước từng bước trầm trọng không thể tả: “Tiểu Yến Nhi tuy có tập võ, nhưng thể chất yếu đuối, bây giờ hấn đang ở đâu? Hay là đã...” Hấn không dám nghĩ tiếp. Bên tai nghe tiếng thiếu nữ nọ yếu ớt gọi: “Quay lại...”

Tiểu Khổ Nhi không có tâm tư để ý tới, chỉ muốn lên ngựa mau mau đi tìm Yến Hàm Mai. Hấn đi được chừng mười bước, lại nghe thiếu nữ nói: “Là ta không tốt, không nên đánh người, ta biết người chỉ là vô tình thôi. Có phải, có phải... Có phải bằng hữu của người bị lạc mất rồi không?”

Nhắc đến hai từ “bằng hữu”, đầu óc Tiểu Khổ Nhi mới tỉnh táo hơn một chút. Hấn lẳng lặng gật đầu, đột nhiên cảm thấy hai chân mỏi nhừ, không thể bước thêm được nữa, đành dừng lại.

Thiếu nữ nọ lại nói: “Cảm ơn người, xin hãy cứu ta được không?”

Âm thanh nhu mì, ấm áp, lại đượm vẻ cầu khẩn. Tiểu Khổ Nhi sững người, dường như bây giờ mới chợt nhận ra rằng nằm kia cũng là một mạng người. Trong lòng hấn vì đang nghĩ đến Tiểu Yến Nhi, nghĩ đến bằng hữu của mình, nên bất giác nảy sinh lòng trân trọng đối với thế giới này.

Nếu như ta chỉ biết tốt cho ta thì sẽ biến thành đối xử không tốt với người khác. Nhưng nếu giữa người và người đối xử tốt hơn với nhau, thế gian này chẳng phải sẽ có thêm nhiều người tốt hay sao? Nếu bản thân ta cứu người này, không chừng cũng sẽ có người chịu ra tay cứu giúp bằng hữu của ta? Chẳng phải là như thế ư?

Hấn nghĩ như vậy, dường như có thêm chút hy vọng, trong lòng bất giác cũng trở nên dễ chịu hơn. Thiếu nữ nọ không biết hấn đang nghĩ gì trong đầu, khẩn cấp nói: “Người cứu ta, ta chắc chắn sẽ hậu tạ. Bên mình ta có đem theo rất là nhiều vàng.” Nàng ta muốn dùng tiền tài để lay động Tiểu Khổ Nhi.

Tiểu Khổ Nhi quay phắt lại. Thiếu nữ thấy hấn quay phắt lại như thế, trong lòng bất giác nổi lên cảm giác sợ hãi: “Không biết hấn có định giết người cướp của hay không? Ngu quá, mình thật là ngu.” Mắt nhìn tên tiểu tử lông mày xoắn tít này bước từng bước dài đến trước mặt, nàng sợ đến nhắm tịt mắt lại. Trước khi nhắm mắt còn kịp nhìn thấy tên tiểu tử thò hai tay ra ôm nàng lên. Hấn vẫn còn có chút khí lực, ôm nàng lên đi về phía con ngựa của hấn.

Thiếu nữ lúc này mới cảm thấy yên tâm. Hình như nàng là người bản địa,

hạ giọng nhỏ nhẹ chỉ điểm: “Người đi về phía trái, dắt ngựa theo, không đến một dặm đường sẽ gặp một sơn động khuất gió. Trong động còn có củi do thợ săn chuẩn bị sẵn.”

Thiếu nữ nói không sai, ngoài một dặm quả nhiên có một quả núi nhỏ, dưới chân núi có một sơn động. Tiểu Khổ Nhi ôm nàng vào trong, cả ngựa cũng dắt vào theo. Trong động đúng là có sẵn củi, Tiểu Khổ Nhi vun củi, do mỗi lửa đem theo đã bị ướt hết, phải tốn công một lúc mới nhóm được lửa. Hắn đặt thiếu nữ bên cạnh đống lửa, tự bản thân cũng cảm thấy rất mệt, bèn ngồi sang một chỗ khác bên cạnh đống lửa. Quả đúng là “Hỏa khảo hung tiền noãn, phong xuy bối hậu hàn” (Dịch ý: được ngọn lửa sưởi ấm phía trước thì phía sau lại bị gió lạnh lùa. Câu này trích trong một bài hát sáng tác bởi Dương Tĩnh Vũ, một nhà hoạt động cách mạng vô sản nổi tiếng của Trung Quốc). Thiếu nữ thấy hắn đặt mình trong chỗ khuất gió, còn bản thân hắn thì dùng lưng chắn cửa che gió, trong lòng bất giác nổi lên niềm cảm kích.

Tiểu Khổ Nhi chống chọi với luồng gió thổi vào từ cửa động được một lúc lâu, cơ thể quả thật đã quá mệt mỏi khó mà chịu được thêm nữa, bất giác thiếp đi. Không biết đã ngủ được bao lâu, chợt cảm thấy có hơi thở nóng hổi phả vào mặt. Dịu dàng ấm áp như thế, chẳng lẽ là mẹ hay sao? Trong lòng hắn chợt trở nên nhẹ nhõm, thanh thản, bao nhiêu u uất tích tụ bấy lâu trong tâm khảm chợt bị xua tan. Dường như cũng quên đi bản thân đã sắp mười sáu tuổi, đã sắp thành người lớn rồi. Hắn chỉ cảm thấy thân hình như đang co quắp lại, bỗng chốc biến thành bé tí xiu, không còn phải lo giữ sĩ diện, không còn phải sợ bị đau đớn, không còn phải sợ cái thế giới này nữa. Hắn khẽ lắm bầm gọi: “Mẹ...”

Tiếng gọi thật yếu ớt, nước mắt hắn trào ra. “Mẹ, con tìm mẹ thật cực khổ. Vì sao bọn họ đều nói con là một đọa dân? Vì sao ông ngoại không chịu cho con ra ngoài, lại nói rằng ra khỏi cửa này là thiên hạ đều sẽ biết thân thế của con, sẽ coi thường con? Mà con cũng coi thường bọn chúng đấy nhé!”

Một lát sau, khuôn mặt Tiểu Yến Nhi chợt hiện ra trước mắt hắn. Tiểu Khổ Nhi vừa nhìn thấy y bèn mỉm cười. Hắn cười méo máo: “Nhưng bây giờ con đã có một bằng hữu rồi nhé.” Hắn thò tay kéo nhẹ bàn tay của Tiểu Yến Nhi chìa ra khoảng không mông lung trước mắt, vẫn không nhìn rõ gương mặt của mẹ hắn: “Y sẽ không coi thường con. Chỉ cần y không coi thường con, thì con sẽ không cần quan tâm tới thiên hạ nói gì...”

Nói xong, hắn khe khẽ siết bàn tay gầy gò trắng trẻo của Yến Hàm Mai, cười với mẹ hắn: “Y chính là công tử thế gia đó. Hừ, ông ngoại đúng là một người xấu. Lúc ông ấy cao hứng thì nói con chính là cháu ngoại của ông, địa

vị thân phận không ai bằng, là người cao quý nhất trong thiên hạ. Nhưng lúc ông ấy không cao hứng thì lại nói con là đứa con hoang. Phì, con không thèm hưởng chút hào quang của ông ta, làm cái gì “ma tử” trong giáo, cũng không sợ làm con hoang. Con hoang thì có gì là xấu? Đây người muốn làm mà không được đấy thôi! Nhưng mà... sao mẹ lại bỏ rơi con? Con tìm mẹ đã hơn mười năm rồi! May là còn có Tiểu Yến Nhi tốt bụng... Nhưng... Y không phải là bằng hữu của con, y là tiểu chủ nhân của con. Bọn họ nói dọa dân dê tiện, con không thèm để ý. Con cứ muốn làm người hầu, chọc tức hắn, chọc tức ông ngoại, chọc tức những người bên cạnh bọn họ. Hừ, làm người hầu dê tiện lắm sao? Chỉ có người trong lòng dê tiện thì con người mới sẽ dê tiện. Trong lòng không dê tiện, thì dù có làm người hầu cũng vẫn không hề dê tiện.”

Hắn lải nhải căn vặn một hồi, tuôn ra một tràng đạo lý cao thâm, tưởng là trong lòng đã nhẹ nhõm hơn, ai ngờ lại khóc tỉ tê: “Mẹ, con thật sự là một đứa con hoang sao? Dọa dân bọn ta có thật từ khi mới sinh ra đã phải cúi đầu chịu nhục sao? Nếu như Tiểu Yến Nhi biết, y có còn coi con là bằng hữu không?... Hu hu, y sẽ không đâu, sẽ không đâu, phải không mẹ?”

Bóng người trong mộng hình như đang dần dần trở nên xa xăm, Tiểu Khổ Nhi đột nhiên gọi vang: “Mẹ đừng đi. Mẹ đừng mỗi lần vừa mới xuất hiện lại đã bỏ đi. Con biết có thể mẹ đang bị giam ở một chỗ nào đó mà con không biết, không trốn thoát ra được. Nhưng trước khi đi, mẹ hôn con đã, hôn con một cái thôi có được không?”

Tiểu Khổ Nhi hình như nghe thấy bên tai vang lên tiếng nấc. Hắn thì thầm: “Hôn con đi...”

Tiếp đó hắn cảm thấy một bờ môi mềm mại khẽ chạm vào má. Đó là một niềm hạnh phúc mà hắn mong chờ đã lâu. Cứ thế, hắn thiếp đi trong hạnh phúc.

Lúc Tiểu Khổ Nhi tỉnh lại, khóe miệng còn đọng nét cười ngọt ngào, như vẫn còn chưa nhận ra mình đang ở đâu. Mới đầu hắn cảm thấy hơi lạnh, tiếp đó vừa mở mắt ra liền nhìn thấy phía bên kia đồng lửa có một thiếu nữ đang nhìn mình, thần tình ôn nhu pha lẫn cảm thông. Hắn giật mình, chợt nhớ lại giấc mộng vừa rồi, lặng người một lát rồi mới ngồi dậy. Hắn chợt ngượng ngùng nhận ra trên mặt vẫn còn ướt, như vẫn còn đọng nước mắt. Hắn tự mắng thầm trong bụng, phen này đúng là hắn đã mất mặt hết sức. Khóc trong mơ đã đành, chỉ sợ lại còn bị con nhóc kia nhìn thấy hết. Nghĩ đến đây hắn bất giác nảy sinh ác cảm đối với “con nhóc”. Mặc dù đúng ra hắn đã tát cô nàng một cái rõ mạnh, thế nhưng hắn thù dai, vẫn còn nhớ rõ chính là cô

nàng đã dử như quẻ cái ra tay tát hấn trước tiên. Bản thân hấn lúc đó còn tưởng cô nàng là Tiểu Yên Nhi nên đã để yên cho đánh. Nghĩ đến đây hấn càng cảm thấy bất phục, định lên tiếng mắng cô nàng, cho cô nàng biết Cam Khổ Nhi đã có khi nào bị người khác đánh chứ? Nhưng rồi chợt nghĩ lại, nhớ đến những nữ nhân hấn từng gặp qua, ai ai cũng lắm mồm. Đúng, hấn không nên lên tiếng, mặc cho cô nàng tức chết, buộc cô nàng phải lên tiếng trước.

Ý nghĩ oái ăm hành hạ người khác vừa hiện ra trong đầu, hấn liền hào hứng hấn lên. Giả đồ làm như không hề nhìn thấy thiếu nữ nọ, hấn lấy từ trong bọc hành lý ra một miếng thịt nguội. Hấn vốn háu ăn nên bên mình mang theo rất nhiều thứ để ăn. Miếng thịt này đã được tẩm ngũ vị hương rồi hàm nhừ. Hấn cầm miếng thịt ngồi xuống bên cạnh đồng lửa, lòng nhủ thầm: “Không tin không khiến ngươi chảy nước miếng.”

Thiếu nữ nọ cũng không lên tiếng, nhưng chỉ một lát Tiểu Khổ Nhi đã nghe bụng nàng sôi lên òng ọc. Hấn cười thầm, lại càng cố tình lật đi lật lại ngắm nghía miếng thịt, bụng tuy đã sôi réo đòi ăn nhưng vẫn nhất định phải khiến cho thiếu nữ thềm nhỏ dãi, thế nên vẫn không vội ăn ngay. Được một lát, đến khi hương thịt thơm lừng đã bao trùm cả sơn động, hấn mới khoan khoái cầm miếng thịt cắn một miếng thật to.

Hấn ra vẻ không lưu tâm đến thiếu nữ, nhưng khóe mắt và hai lỗ tai vẫn chú ý quan sát. Quả nhiên nghe rõ “ực ực” mấy tiếng, hiển nhiên cô nàng vừa mới nuốt nước bọt. Hấn mừng thầm trong lòng, càng làm ra vẻ ăn uống thật ngon lành. Bên tai rột cuộc cũng nghe thấy thiếu nữ lí nhí nói: “Này, đa tạ ngươi đã cứu ta. Ngươi tên là gì?”

Tiểu Khổ Nhi chỉ chỉ vào tai mình, lạnh nhạt liếc nhìn nàng ta không nói gì, ra ý ta đây bị điếc. Hấn đưa mắt liếc trộm, nhận ra thiếu nữ nọ hình như đang giận đến biến sắc. Nàng lại tiếp tục hỏi liên mấy câu nhưng Tiểu Khổ Nhi một mực giả vờ không nghe thấy gì. Thiếu nữ chỉ đành lẩm bẩm tự nói một mình, cứ thế được một lúc, đột nhiên nàng nổi giận. Cơ thể nàng vốn đã bị lạnh, lại đang đói đến lả người, nhưng vẫn run rẩy lần ra ngoài cửa động. Đến trước cửa động, hàn phong từ bên ngoài thổi vào khiến nàng chợt rùng mình co rúm người lại. Trời lạnh thế này, nàng lại không có ngựa, còn có thể đi đâu được. Chỉ nghe nàng giận dữ nói: “Ê, ngươi còn không lý tới ta, ta sẽ bỏ đi đấy!”

Tiểu Khổ Nhi chỉ liếc mắt nhìn nàng ta, nửa câu cũng không thềm nói. Thiếu nữ trong lúc giận dữ, bất chấp cái giá lạnh khủng khiếp bên ngoài, sải chân bước ra, trong lòng như vẫn không cam chịu, mắng: “Thật không có lương tâm, mới nhìn là đã biết ngươi không phải người tốt! Ngươi muốn giả

vờ điếc thì cứ việc. Trong mơ vẫn còn nói được, bây giờ lại giả vờ điếc, chẳng phải là vì chút thịt sao? Sợ ta đòi ăn à, thật không có một chút khí phách của bậc đại trượng phu.”

Tiểu Khô Nhi nghe nàng đề cập đến mấy lời hắn nói trong mơ, bất giác giật mình. Hắn tuy bại hoại nhưng cũng không đến nỗi thật sự khích cho thiếu nữ phải ra khỏi sơn động như thế. Hắn nhả nha nói: “Người đang nói với ta sao? Ta không điếc, nhưng không muốn trả lời. Bởi vì ta sớm biết thực ra người muốn nói với miếng thịt bò này chứ có phải muốn nói với ta đâu? Ta vì sao phải để ý đến người chứ?”

Thiếu nữ giận dữ dừng phắt lại, không nói nổi thành lời. Tiểu Khô Nhi cười hề hề, khua khua miếng thịt, nói với nó: “Thịt bò ơi thịt bò, dạo này tự nhiên lại có mấy đứa con gái khùng, lên tiếng nói chuyện với mày! Lại còn không chịu nói to mà chỉ ngậm ngậm nói: “Thịt ơi thịt, mày có đồng ý để ta ăn không?””

Hắn làm điệu làm bộ khiến thiếu nữ nọ tuy đang tức vẫn phải bật phì cười. Tiểu Khô Nhi lại nhăn nhó mặt mày, vỗ vỗ bụng nói: “Ta nói cho mày biết nhé thịt ơi, ta đã ăn no rồi, mày hãy nói đi, có chịu để người khác ăn mày không?”

Thiếu nữ nọ biết tính nết của hắn, bèn không thèm dỗi với cái dạ dày của mình nữa, quay người về lại bên đồng lửa, thò tay tiếp lấy miếng thịt từ tay Tiểu Khô Nhi, trừng mắt nhìn hắn nói: “Nó nói là bằng lòng...”

Về sau còn muốn nói gì đó nhưng lại lúng ba lúng búng không thể nghe rõ, hóa ra miệng nàng đã bị miếng thịt lấp đầy.

Tiểu Khô Nhi nhờ ánh sáng ngọn lửa quan sát thiếu nữ, nhận ra nàng có lẽ lớn hơn hắn một, hai tuổi, dung nhan xinh đẹp, trên má trái điểm một vài nốt tàn nhang. Nhưng như thế lại càng hoàn hảo, không đến mức làm cho nàng trở thành đẹp như tiên nữ trên trời chứ không phải người trần. Ánh lửa làm mặt nàng ửng hồng, mặc dù toàn thân vẫn mặc đồ nam, nhưng dáng người yếu điệu, thắt đáy lưng ong, cánh tay thon dài, quả thật cực kỳ có eo có ngực. Dáng vóc so ra cũng xấp xỉ hắn, miệng ngoạm thịt bò, hai hàm răng lộ cả ra, khiến Tiểu Khô Nhi nhìn mà bất giác trong lòng cảm thấy vui vui.

Tiểu Khô Nhi nổi hứng nhất thời, bất giác lên tiếng: “Thịt ơi thịt, mày bị người ta ăn như thế, mà vẫn còn chưa hỏi người ăn mày tên là gì sao?”

Thiếu nữ không nín được phải bật cười, cũng bắt trước hắn nói với miếng thịt: “Nhóc thịt, nói cho người biết là được rồi, ta tên là San San, Hải San San.”

Tiểu Khô Nhi bĩu môi: “Tục, quá tục, tục không thể chịu được.”

Thiếu nữ không kìm được tức giận: “Tên của người chắc không tục, nói ra nghe xem sao!”

Tiểu Khổ Nhi đang định mở miệng đáp: “Tiểu Khổ Nhi”, chợt nghĩ lại, cái tên này đâu có thể để cho cô ta gọi chứ? Để Tiểu Yên Nhi gọi còn được, phải nói cho cô ta biết “Tôn Tịch Đại Danh” của mình mới được. Hắn bèn nghiêm mặt đáp: “Đại danh của tại hạ là Cam Khổ Nhi. Cam khổ nghĩa là có cay đắng, có ngọt bùi. Ài, kẻ chỉ biết nhận thịt không nhận người đương nhiên không nhìn ra cái nhĩ trong cái tên này rồi.”

Thiếu nữ bật cười. Nàng tuy chỉ mới gặp Tiểu Khổ Nhi không lâu nhưng đã hiểu rõ tính nết của thiếu niên này. Nghĩ tới mấy câu nói của Tiểu Khổ Nhi trong cơn mơ, nét mặt nàng chuyển sang tươi cười, dịu dàng nói: “Quả nhiên bất tục, tên thật hay! Tên San (ảo) của ta không phải là san (ảo) trong cụm từ “lũng thũng”, mà là san của “loại bỏ”.”

Tiểu Khổ Nhi ngấm nằng cười, mặc dù sau lưng vẫn lạnh cóng nhưng lại cảm thấy trong động như tràn ngập sắc xuân. Hắn cũng thay đổi vẻ mặt cười nói: “Trời tuyết to như thế này, người không ở nhà thổi cơm ăn lại một mình chạy ra ngoài làm gì, chán sống rồi sao?”

Nói đến hai chữ “chán sống”, trong lòng hắn chợt tràn ngập nỗi thương xót Tiểu Yên Nhi. Tiểu Yên Nhi hắn có sao không? Bản thân mình giờ đang ngồi sưởi ấm trong động, lại còn có người trò chuyện cùng. Còn Tiểu Yên Nhi có phải vẫn còn bị đông cứng trong tuyết hay không?

Hải San San hình như rất giỏi hiểu ý người khác, nhắc thấy sắc mặt của hắn như vậy đã đoán ra hắn đang nghĩ gì, nhỏ nhẹ nói: “Người lại nhớ đến vị bằng hữu đó của người sao?”

Tiểu Khổ Nhi giận dữ trừng mắt nhìn nàng, không vui vì nàng đã khám phá ra tâm sự của bản thân, cũng không vui vì nàng nhắc tới hai từ “bằng hữu”. Hắn nhủ thầm: “Con nhóc người thì biết cái gì là bằng hữu chứ!”

Hải San San như không quan tâm đến ánh mắt của hắn, đặt miếng thịt đang ăn dở xuống, nhỏ nhẹ: “Y chắc chắn không sao đâu. Người tốt như thế, y là bằng hữu của người thì chắc cũng là người tốt. Người tốt thì làm sao gặp chuyện được chứ? Huống gì các người giao tình sâu đậm như vậy, nếu y có chuyện gì, trong lòng người chắc chắn sẽ có cảm ứng, đúng không? Nếu người không hề cảm ứng thấy y bị chuyện gì, có lẽ là không có chuyện gì rồi.”

Nàng ôn nhu nói ra mấy câu đó, ánh mắt nhìn hắn vẻ hòa nhã. Tiểu Khổ Nhi vỗ đùi đánh bốp: “Không sai, Tiểu Yên Nhi nếu có chuyện gì, mình chắc chắn đã có cảm ứng.” Trong lòng hắn chợt cảm thấy mười phần an ủi. Lần

đầu tiên hắn nhìn “con nhóc” với vẻ biết ơn, bất giác cũng nói với nàng: “Người vẫn chưa trả lời ta, trời tuyết to thế này, một mình người chạy ra ngoài làm gì?”

Hải San San nhắm mắt như không muốn nghĩ đến chuyện này, nhưng vẫn đáp nhỏ: “Ta giận người nhà.”

Mắt Tiểu Khổ Nhi sáng rực lên. Bản thân hắn cũng là do giận đối với người nhà mới bỏ trốn ra ngoài, thế nên nghe thiếu nữ nói vậy bất giác nổi lên cảm giác đồng tình, không kìm được buột miệng hỏi: “Có phải là giận ông ngoại người không?”

Hỏi xong mới cảm thấy mặt nóng bừng lên, tự mắng mình ngu ngốc! Người khác cũng giống như người chắc, cũng giận đối với ông ngoại chắc!

Hải San San thở dài buồn bã: “Không phải, ta không có ông ngoại, cũng không có cha mẹ. Ta giận đối với ca ca.”

Tiểu Khổ Nhi “úi” lên một tiếng, hỏi: “Ồ, ca ca của người? Y là ai? Y cậy lớn bắt nạt người?”

Hải San San thở dài: “Y thỉnh thoảng vẫn bắt nạt ta.”

Nàng mở choàng mắt ra: “Bởi vì tính nết của y quá bướng bỉnh. Tên của y cùng với tính khí của y đều xấu xí như nhau. Y sớm đã không còn cần cái tên cha mẹ đặt cho y nữa. Hiện tại y được người ta gọi là Hải Đông Thanh, con ung hung hãn Hải Đông Thanh.”

Y Nỉ Xuân Quang Động Trung Động
Thảm đạm sinh nhai không ngoại không
“Hải Đông Thanh?”

Cam Khổ Nhi vỗ trán, chợt nhớ lại câu chuyện nghe được ở tửu lâu Hồ Ký đêm qua. Hắn khẽ dịch ra cách xa Hải San San hơn một chút, thè lưỡi cười nói: “Hóa ra là một nữ mã tặc. Cam Khổ Nhi ta sợ lắm, tốt nhất cách xa người ra một chút.”

Hải San San biết hắn nói đùa, chỉ nhoẻn cười. Nàng vốn xinh đẹp, khi cười càng giống như một viên ngọc tỏa sáng, lung linh trong suốt. Tặc tính của Cam Khổ Nhi khó chứa, bị nụ cười của nàng kích thích, ra vẻ trầm ngâm nói: “Rốt cuộc là người cười lên thì đẹp hay là khi giận thì đẹp đây? Ta quả thật không phân biệt nổi.”

Hải San San nghe hắn khen mình, tuy rằng hắn còn nhỏ tuổi, ăn nói cợt nhả, nhưng vẫn không kìm được vẻ đắc ý. Nàng thầm nhủ: “Ở cùng tên nhóc hèn này chỉ sợ là ai cũng không thể yên thân được, không bị chọc cười thì cũng là bị chọc tức.” Nàng chợt nhớ đến tình hình lúc mới gặp Cam Khổ Nhi, mặt bất giác ửng đỏ. Cam Khổ Nhi không rõ được cái tâm tư khúc khuỷu đó của nàng, cười hề hề hỏi: “Ca ca của người có phải là đang đánh nhau với Hồ Bán Điền không?”

Hải San San ngạc nhiên: “Ồ, người cũng biết việc đó sao?”

Cam Khổ Nhi vỗ tay cười nói: “Ta có thể biết được quá khứ của năm trăm năm trước cũng như tương lai của năm trăm sau, là đệ nhất thần tiên từ khi khai thiên lập địa đến nay. Như chút việc nhỏ nhoi đó của bọn họ, ta chẳng cần bấm đốt ngón tay cũng có thể biết được. Ta còn biết nguyên nhân vì sao bọn họ đánh nhau, đó là vì một hòa thượng.”

Vẻ mặt Hải San San trở nên u ám, ủ rũ nói: “Không sai.”

Nàng lo lắng cho ca ca, lòng nặng trĩu, một lúc sau mới cất giọng chán nản: “Người hỏi ta vì sao lại bất chấp sống chết chạy ra ngoài giữa lúc tuyết to như thế này, thật ra, đó là vì để tìm một người.”

Cam Khổ Nhi ngạc nhiên hỏi: “Là ai?”

Hải San San thở dài: “Chính là hòa thượng mà người nói. Hiện nay toàn bộ Liêu Đông đều đang tìm kiếm y. Mặc dù y chưa từng nói tên cho ta nghe, nhưng ta biết y chính là “Cô Tăng” Thích Cửu Yêu. Từ bé ta đã được nghe cha kể về y. Ta nghĩ, tìm khắp thiên hạ này cũng không thể tìm đâu ra một hòa thượng thứ hai có được phong thái như y.”

Miệng nàng vừa nói, trước mắt cũng như hiện lên hình bóng của hòa thượng nọ. Bất giác nàng thở dài: “Rốt cuộc y có biết là hiện giờ y đang lâm

vào hiểm cảnh hay không? Nhiều người tìm kiếm y như vậy, kể cả ca ca của ta cũng thế, miệng y lúc nào cũng nhắc đi nhắc lại chắc như đinh đóng cột là phải tìm bằng được Yêu Tăng.”

Trong mắt Cam Khổ Nhi vụt lướt qua một tia sáng mà người khác khó phát hiện. Lão già mù nọ nói không sai, hần lần này đến Liêu Đông, xem có vẻ như vô tình, nhưng thực tế trong lòng có chút tính toán: hần trước nay luôn luôn lưu tâm đến hành tung của Cô Tăng, bởi vì nếu tìm được người này thì có khả năng tìm được mẹ của hần. Lòng hần chợt gợn lên một chút hưng phấn. Tuy hần còn nhỏ tuổi, xem có vẻ ngây thơ, nhưng đã rất giỏi ẩn giấu suy nghĩ. Hần không tiếp lời mà chỉ cười nhẹ hỏi: “Ca ca của ngươi vì sao muốn tìm y?”

Hải San San đáp giọng buồn buồn: “Mẹ ta nói: ca ca cho rằng Cô Tăng là kẻ thù đã hãm hại cả gia tộc. Dù hiện nay trong tộc đã không còn ai, nhưng chỉ cần ngày nào y vẫn còn sống thì y vẫn còn muốn báo thù. Thật lắm chuyện, ca ca của ta còn tưởng là ta không biết. Thật ra mẹ đã sớm nói cho ta biết điều đó. Ba năm trước, mẹ ta qua đời, cha ta sau đó cũng bị tẩu hỏa nhập ma, biến thành bại liệt. Ta nhìn dáng vẻ vui sướng đến phát cuồng của ca ca khi đó, liền hiểu ngay chủ ý của y. Hôm đó, ta thấy y đứng chấp tay bên bờ biển, miệng lầm bầm cả nửa buổi cũng chỉ lặp đi lặp lại một câu: “Tám nghìn đệ tử giờ đang ở đâu? Tám nghìn đệ tử giờ đang ở đâu?” Ta hiểu ra y chắc chắn đang nghe ngóng hành tung của Cô Tăng, chuẩn bị hành động gì đó.”

Cam Khổ Nhi ngơ ngác: “Tám nghìn đệ tử giờ đang ở đâu” là có ý gì chứ?

Hải San San liếc nhìn Cam Khổ Nhi, như đang đánh giá xem hần có đáng tin không, thấy bộ dạng Cam Khổ Nhi rất vô tư, gần gũi, mới tạm yên tâm. Dường như mấy ngày này trong lòng nàng rất đổi bối rối, khổ não. Nỗi khổ não này vốn không thể chịu đựng được đối với một thiếu nữ như nàng, nhưng nàng lại không tìm được ai để tâm sự. Lần này rốt cuộc đã có cơ hội, không thể không dốc hết ra cho lòng được nhẹ nhõm. Nàng ngẫm nghĩ một lát, thở dài nói tiếp: “Ta biết, trong lòng ca ca thật ra luôn oán hận cha ta. Ngươi có biết gì về truyền thuyết “Đọa Dân” không? Ca ca của ta... chính là một đọa dân.”

Về mặt Cam Khổ Nhi dần dần trở nên nghiêm túc, nghe lời nàng có vẻ cổ quái, không kìm được nói xen vào: “Ca ca ngươi hận cha ngươi? Vì sao? Y từ bé đã bị cha ngươi đánh sao? Còn cha ngươi là ai?”

Hải San San ngẩng đầu, nhìn ra màn đêm đã buông xuống bên ngoài động, hướng về phương Bắc nói: “Cha ta, chắc là ngươi cũng đã nghe nói tới.

Ông chính là Bắc Hải Nhựt. Tên húy của ông là Hải Nhựt, nhưng vì ông luôn ở phương Bắc nên người ta gọi ông là Bắc Hải Nhựt. Cả nhà ta đời đời sống ở Bắc Hải, trước nay rất ít lai vãng với Trung Nguyên. Đó chính là Băng Cung.”

Cam Khổ Nhi lặng đi: “Bắc Hải Nhựt?” Danh tự này ngay đến hắc nghe thấy cũng phải giật mình. Tuổi hắc tuy nhỏ, nhưng xuất thân không tầm thường. Dù thân phận hiện tại là người hầu, nhưng đó là do hắc nghịch ngợm tự hạ mình. Trên thế gian này, trong tất cả những người có thanh danh to lớn đến đâu, có thể khiến hắc xem trọng chỉ sợ không có mấy ai. Có điều Bắc Hải Nhựt lại chính là một người cuồng ngạo tuyệt thế, coi thiên hạ như không tồn tại. Ngay đến ông ngoại hắc, vốn luôn tự coi mình là thiên hạ đệ nhất nhân, khi nhắc đến người này cũng không thể không lộ vẻ tôn kính. Bắc Hải Nhựt được người tôn là Bắc Hải Vương, chính là chủ nhân Bắc Cung mà tu vi võ công đã thành huyền thoại suốt cả một vùng cực Bắc. Nghe nói, ông cũng là một trong số ít những đại cao thủ đương thế mà tu vi có thể đối địch với Đại Đồng Minh Chủ, “Thần Kiếm” Hướng Qua Tương của Trung Nguyên. Trong mắt của ông ngoại thì đương thế cao thủ chỉ có khoảng năm, sáu người mà thôi. Con nhóc nhìn không có gì đặc biệt này không ngờ lại là con gái của Bắc Hải Nhựt? Cam Khổ Nhi gãi gãi đầu, thầm nghĩ: Đúng là nhìn không ra, không cảm nhận được công phu của nàng ta cao đến đâu, không biết có phải tiểu nha đầu này đang khoác lác không?

Hắc không chịu để lộ ra là mình đang ngạc nhiên, chỉ nhả nụ cười hỏi: “Đạo dân thì ta biết, nhưng mà họ đều là người Giang Nam, phụ thân người lại là chủ nhân Băng Cung, vậy con trai ông ta sao lại là đạo dân? Hay là mẹ người vùng trộm...”

Hắc vốn định nói ra hai chữ “ngoại tình”, nhưng nghĩ kỹ lại thôi. Hải San San là một thiếu nữ còn quá trẻ, không hiểu ý tứ của hắc, thờ dãi đáp: “Ta và y không phải cùng một cha.”

Cam Khổ Nhi “úy” một tiếng, bất giác càng cảm thấy hiếu kỳ, gương mặt nhìn chằm chằm Hải San San. Hải San San tiếp tục: “Xuất thân của ca ca của ta rất khổ cực, ta không biết cha ruột của y tên là gì, nhưng ta biết ông ấy và mẹ đều chạy đến từ Giang Nam. Bọn họ có vẻ như đều là người trong phái Đạo Dân. Việc xảy ra đã gần hai mươi năm trước rồi, lúc đó ta còn chưa ra đời, cha ta vẫn còn là người độc thân. Đáng lẽ ở trong Băng Cung, ông có địa vị siêu tuyệt, nếu muốn kết hôn thì thật dễ như trở bàn tay, có điều ông vẫn chưa gặp được ý trung nhân.”

“Ta nghe mẹ kể, cha ruột của ca ca ta hình như cũng là một anh hùng nổi

tiếng, rất có thanh danh ở Giang Nam. Hơn hai mươi năm trước, trong số đạo dân ở Giang Nam xuất hiện một nhân tài tuyệt thế, ngay đến cha ta khi nhắc đến người này cũng phải thán phục. Người này được gọi là cái gì “Sĩ Kiếm Nghiệt Tử” Kịch Thiên Trạch. Nghe nói ông ta tính tình cực kỳ cổ quái, ngay đến cái tên đó cũng là do bản thân ông ta tự đặt. Ông ta tự cho mình là nghiệt tử, tuy thân phận là đạo dân, sinh ra là để cho thế nhân khinh miệt, nhưng phong cách làm người của ông vẫn cực kỳ kiêu ngạo. Ta cũng không biết đạo dân là gì, cũng không biết vì sao họ sinh ra là đã bị người khinh miệt, có lẽ cũng gần giống như nô lệ bị bắt của người dân du mục ở vùng Bắc Hải bọn ta?”

“Có điều nghe cha ta nói, một thân võ công và sự cuồng ngạo của người này chỉ sợ trong đương thế không ai bì được. Ông ta tu luyện cái gì Bồ Thiên Đại Pháp, võ công này nếu không có nghị lực phi thường thì không thể luyện thành. Nhưng ông ta lại có thể luyện thành, hoàn toàn nhờ vào bí quyết riêng để luyện thành” “Sĩ Kiếm”! Nghe nói, khi đó Sĩ Kiếm vừa hiện, thiên hạ tán loạn. Ông ta không phục việc đạo dân bị ức hiếp trong dân gian, quan trường, võ lâm và cả giang hồ, nên hơn hai mươi năm trước đã suất lĩnh ba vạn người khởi nghĩa, tụ tập ở Chiết Đông, Quát Thương, Thiên Mục, thanh thế cực kỳ hùng mạnh. Đấu với dân trong thành thị, đấu với quan quân trong triều đình, đấu với ma giáo trong bàng môn tả đạo, lại thế như nước lửa với chính phái võ lâm trong giang hồ. Với sức của một người, độc chiến với sự giáp kích từ bốn phía, càng đánh càng thua, nhưng thua mà không bị gục ngã, cứ thế kéo dài gần chục năm. Uy phong đó quả thật trong đương thế không ai có thể bì.”

“Cha ruột của ca ca ta hình như là người bên cạnh ông ta, cũng là một cao thủ có thể đơn độc cang đáng một mặt, là một trong Tam Tội Ngũ Đồi. Trong tên của ông hình như cũng có chữ Hải. Gần hai mươi năm trước, Đạo Dân bị quan quân truy bức, lại thêm bị Đại Đồng Minh thành lập bởi Ngũ Phái Tam Minh trong giang hồ liên hợp, nên thế lực của Đạo Dân nhất thời bị bọn họ liên thủ phá vỡ.”

“Sau khi binh bại, cha ruột của ca ca ta mang theo mẹ ta chạy trốn đến Liêu Đông. Chuyến đi đó của bọn họ hình như là để tìm kiếm một món tài bảo nhằm trùng chấn thanh uy. Tình hình cụ thể ta cũng không biết rõ. Chỉ biết, dọc đường hai phu phụ mang theo ca ca ta liên tục bị truy sát, một mạch chạy đến Hải Lạp Nhĩ. Cha ruột của ca ca ta đã bị trọng thương, không chi trì được nữa. Còn mẹ, mẹ của chúng ta cũng bị trọng thương. Không may là lúc đó bọn họ lại gặp phải bão tuyết. Chính là nhờ cha ta do sốt ruột không chịu đợi ở Bắc Hải, tự thân xuất hành đến Hải Lạp Nhĩ, cứu được ba người bọn họ

từ trong bão tuyết.”

“Nghe nói ba người bọn họ lúc đó thụ thương cực nặng, ca ca của ta lúc đó cũng đã hơn mười tuổi, được cha mẹ y ôm chặt trong lòng, thế nên thần trí của y còn được sáng suốt, là người bị thương bởi bão tuyết nhẹ nhất. Cha ta cứu bọn họ ra khỏi cơn bão tuyết, liền cấp cứu trị thương.”

Nàng chợt liếc nhìn Cam Khổ Nhi, nhẹ nhàng hỏi: “Cam Khổ Nhi, nếu như người gặp phải tình huống này, một đoàn ba người, ai cũng bị thương nặng, một người là một tiểu hài tử hơn mười tuổi, một người là cha y thân bị trọng thương, một người là mẹ y dung mạo cực kỳ mỹ lệ, người sẽ cứu ai trước?”

Cam Khổ Nhi ngẩn người, chần chừ một lát mới đáp: “Tất nhiên cứu hài tử trước.”

Hắn cũng là một hài tử, tự nhiên cảm thấy tính mạng của tiểu hài tử là quan trọng nhất trên đời. Nhưng trong lòng hắn cũng nghĩ, cứu được hài tử nọ nhưng nếu không cứu kịp cha mẹ của nó, sau khi sống sót, bơ vơ trên đời, lênh đênh cơ khổ, vậy thì rốt cuộc là hạnh phúc hay là bất hạnh đối với nó? Hắn nghĩ đến bản thân, một chút thê lương thoáng gọn trong lòng.

Hải San San gật gật đầu, xem ra Cam Khổ Nhi cũng nghĩ giống nàng. Nàng lại hỏi tiếp: “Sau khi cứu sống hài tử, người sẽ cứu ai tiếp?”

Cam Khổ Nhi cười hề hề: “Tất nhiên là nữ nhân dung mạo cực kỳ xinh đẹp kia rồi.” Hắn gãi gãi đầu: “Chỉ cần đó là một nam nhân ra tay cứu, nhất định sẽ cứu theo thứ tự đó. Trừ khi nam nhân bị thương nọ là bằng hữu cực thân của y.”

Một nét u ám thoáng hiện trên mặt Hải San San: “Người nói có thể không sai, ta nghĩ nam tử khắp thiên hạ nếu gặp tình huống đó đều sẽ cứu theo thứ tự này. Huống chi, dù cho gia tộc ta đòi đòi ở Bắc Hải, quen trị thương thế do giá lạnh gây ra, nhưng cha ta khi đó chỉ còn mỗi một viên Tuyết Phách Châu. Ông đã theo thứ tự như người nói cứu họ. Hài tử nọ bị cọng rất nhẹ, cha ta chỉ mất chút sức đã cứu được. Nhưng mẹ của y! Mẹ của y bị thương cực nặng, không chỉ bị thương vì lạnh, mà trên cơ thể còn có vết thương do đao và tên gây ra, lại thêm bị trúng chưởng lực nội gia. Cha ta muốn cứu được, cần phải liên tục điều trị ba ngày liền, dùng Tuyết Phách Châu cộng với nội công Lãm Liệt Trường Phong của cha ta. Nếu không thì dung mạo của mẹ ta chỉ sợ sẽ bị hủy, với lại, dù có sống được, thì trọn đời sẽ phải chịu đau khổ do máu bầm tích tụ gây ra. Cam Khổ Nhi, nếu như người gặp phải tình hình đó, người sẽ làm thế nào?”

Cam Khổ Nhi cười, biết nàng thật ra không phải hỏi mình, mà chỉ muốn

giải tỏa nút thắt trong lòng nàng. Lại nghe Hải San San nói tiếp: “Nghe cha ta kể: kỳ thật lúc đó ông không suy nghĩ gì nhiều, chỉ nhìn thấy gương mặt nữ nhân nọ là bằng mọi giá không thể nhẫn tâm để dung nhan trời hòn đất ghen đó bị máu bầm phá hủy thành xấu xí, cũng không nhẫn tâm để nàng được sống sót nhưng trọn đời phải chịu cảnh chân tay co quắp do máu bầm tích tụ gây ra. Lúc đó, ông cũng quên đi mất là vẫn còn nam tử kia tồn tại. Ba ngày sau đó, cha ta toàn tâm ra sức, cứu sống nữ nhân nọ. Đáng tiếc là nam tử nọ tuy khỏe mạnh, nhưng suy cho cùng, sau khi bị trọng thương như thế cũng không thể chịu đựng lâu hơn được nữa, trong ba ngày cha ta bế môn trị thương cho nữ nhân nọ, ông ta đã xuôi tay ra đi. Cha ta vì việc này mà vẫn luôn tự trách cho đến hiện giờ. Nhưng ông nói: nếu như lặp lại, ông nghĩ, dù cho ông biết rõ sau này sẽ phải ăn năn, nhưng ông cũng vẫn sẽ làm như thế. Ông còn nói: con không nhìn thấy vẻ mặt mẹ con khi đó. Kỳ thật cũng không hẳn hoàn toàn vì gương mặt mẹ con, mà bởi vì cha cảm thấy đây chính là nữ nhân mà ông đã chờ đợi hơn ba mươi năm nay mới gặp được. Nếu như không gặp được nàng, thì cuộc đời này của ông, dù cho có tu vi tuyệt đỉnh, làm chủ nhân cao quý của Băng Cung, thanh danh vang khắp thiên hạ, cuộc đời đó cũng vẫn chỉ là một con số không tròn chĩnh.”

“Khi đó, vì để cứu sống mẹ, ông đã gần như tổn thất quá nửa thân công lực, phải khổ tu mấy năm liền mới khôi phục lại được. Nhưng ca ca thì không nghĩ như thế. Ta biết, y vì việc này mà hầu như oán hận cha ta trọn đời. Có thể khiến y oán hận thêm nữa, có lẽ là ta, bởi vì y không nỡ oán hận mẹ của y. Ba năm sau, thụ tang chồng xong, mẹ của y đã gả cho cha của ta. Một nữ nhân sau khi trọng phụ qua đời, chẳng lẽ không thể tái giá hay sao? Mặc dù mẹ nói: người thật sự rất yêu cha ruột của ca ca, nhưng người cũng thật sự rất cảm kích cha ta. Về sau, bọn họ sinh ra ta, mẹ của ca ca ta cũng trở thành mẹ của ta.”

“Khi còn nhỏ, ta vẫn còn nhớ rõ, ca ca đối xử với ta rất tốt, nhưng luôn luôn có chút kỳ lạ. Có lúc, đột nhiên đang lúc vui chơi cao hứng, y tìm được một con chim nhỏ rất xinh xắn tặng ta, ta đang rất vui thì y đột nhiên biến sắc, đang bế ta trong tay bất ngờ quăng bịch ta xuống đất, sắc mặt sa sầm. Lúc đó ta vẫn không biết gì, không hiểu vì sao tâm lý của y lại thay đổi nhanh như thế. Nhưng bây giờ thì ta đã hiểu. Ta biết trong lòng y đang oán hận. Y quý ta nhưng cũng hận ta. Ta còn nhớ rõ, lúc nhỏ, mỗi khi y nổi giận thì ta không dám hó hé câu nào. Đợi một lúc sau mới dám ghé tai y thì thảo hỏi: “Ca ca, huynh không thích San San nữa sao?””

Trên mặt nàng lộ vẻ ngỡ ngàng, nghi hoặc, pha lẫn nét vui vẻ, êm đềm

khi nhớ lại hồi ức xưa. Phần thâm tình đó, ngay đến một kẻ không tâm không phé như Cam Khổ Nhi cũng biết không nên trêu chọc. Hải San San chìm trong hồi ức, nhớ lại cảnh nàng lúc đó mới tám, chín tuổi, hai bàn tay nhỏ nhắn đang lắc lắc bàn tay to lớn của Hải Đông Thanh, làm nũng với y.

“Một lát sau, ca ca mới lại thở hắt ra. Y vẫn không đáp lời, chỉ ôm lấy ta tung bổng lên cao rất là cao, ta rất thích được như thế.” Nàng kể đến đây, trong lòng dường như vẫn còn đọng lại dư vị khoái lạc của cảnh huynh muội vui đùa.

“Nhưng có một lần, y đã đáp lời ta. Câu nói đó ta ghi nhớ trọn đời không quên. Khi đó ta chỉ cảm thấy kỳ lạ, nhưng cũng biết câu nói đó của y rất là thê lương. Lần đó, ta lại nắm lấy tay y nũng nịu, hỏi: “Ca ca, ca ca, huynh không thích San San nữa sao?” Ta thấy nét mặt y sa sầm một lúc lâu, mãi sau, trong mắt mới thoáng lộ ra vẻ trù mến, khẽ xoa đầu ta: “Thích, sao lại không thích.” Y ngẩng nhìn mặt ta, lộ vẻ cực kỳ quái lạ, lát sau mới nói tiếp: “Có điều, chỉ thích một nửa người thôi.””

“Y không nói hết ý, nhưng dù không nói thì mặc dù ta còn bé nhưng cũng đã hiểu: y hận một nửa kia của ta, đó là nửa thuộc về cha ta. Trong lòng y, thật ra y luôn không thể tha thứ cho mẹ y vì đã chịu gả cho cha ta. Việc này, kỳ thật, ta đoán rằng cha ta cũng hiểu, nhưng ông chưa bao giờ nhắc đến. Hình như ông luôn có chút mặc cảm tội lỗi đối với ca ca. Ông nói, trong số con cháu chính tông của Hải gia, chưa từng có ai luyện công tận tâm như ca ca. Nhưng ca ca rất kiêu ngạo, y chưa từng chính thức chịu học võ công của cha ta. Mặc dù, hiện giờ võ công của y rất cao, nhưng đó hầu như hoàn toàn là do y học trộm. Ta còn nhớ rõ về mặt lúc y học trộm võ công của cha, vừa khinh miệt lại vừa căm hận, răng nghiến chặt, mắt như phun lửa. Lúc y luyện công, ta không dám nhìn. Đó đơn giản là tự hành xác. Ta biết trong lòng y rất đau khổ, nỗi khổ của một thiếu niên. Vì vậy về sau, dù cho đôi lúc y đối với ta không tốt, khi phụ ta, ta cũng không trách y.”

Mặt Hải San San ướm đầm lệ, nàng thủ thỉ: “Bởi vì ta hiểu y. Mẹ vẫn thường nói: “Vì hiểu nên mới cảm thông”. Về sau này ta mới đoán được, thật ra bà không hề yêu cha ta, chẳng qua là: “Vì hiểu nên mới cảm thông”! Bà không nỡ nhìn thấy cha ta cô đơn trọn đời, vì vậy mới ép lòng gả cho ông. Bất quá, bọn họ quả thật rất hạnh phúc.”

“Ba năm trước, mẹ ta qua đời. Hôm mẹ ra đi, bà thật đẹp, trọn đời này ta cũng sẽ không có được vẻ đẹp đó của mẹ. Cha ta sau một đêm chợt trở nên già đi. Ông đột nhiên nói với ta một câu, mà sau này ta mới biết đó là lời gửi gắm của ông cho ta. Ông nói: “San nhi, con đã lớn rồi. Mẹ con qua đời, có

thể làm ấm lòng ca ca con, có thể an ủi con tim của nó, không để nó trở thành một người mãi mãi đau khổ như thế, chỉ còn có con là làm được.” Cho đến giờ, mỗi khi ta nhớ lại câu nói đó đều rướm lệ. Từ khi đó, cha ta đã bắt đầu tính toán đem Băng Cung giao lại cho ca ca, mặc dù có rất rất nhiều tộc nhân phản đối, nhưng cha ta vẫn một mực không đổi ý. Nhưng ca ca lại không tình nguyện. Mấy năm nay cả nhà chúng ta chưa hề quay về Băng Cung, bởi vì mẹ nói: ca ca không muốn ly khai địa phương nơi cha ruột của y đã qua đời. Mẹ đã không phải với y, nên không muốn làm trái ý y. Đạo đó, ca ca bỏ đi thật xa, càng đi càng xa, càng khó quay về. Mãi sau này ta mới biết, thì ra ca ca đã lập môn hộ riêng, sáng lập ra mã bang Hải Đông Thanh. Đồng thời y cũng theo đó thay tên đổi họ.”

“Có một ngày, cha ta hình như biết có chuyện quan trọng sắp xảy ra đối với bản thân ông, bảo ta phải dẫn bằng được ca ca quay về. Ta mất một tháng trời, cả khóc lóc lẫn cười đùa, cuối cùng cũng lừa được ca ca quay về Hải Lạp Nhĩ. Khi đó mới phát hiện cha đã bị tẩu hỏa nhập ma, biến thành bại liệt. Sau khi bị bại liệt, cha không nói được nữa, chỉ lẳng lẳng nhìn ca ca. Ta vẫn còn nhớ rõ nét mặt của ca ca lúc đó, không rõ là ăn năn hay nghi hoặc. Ta đoán được trong lòng y lúc đó đang đấu tranh, dằn vặt. Bởi vì, trên phương diện tình cảm, y không thể tiếp thụ con người có ảnh hưởng đến cả cuộc đời y mà lại không phải là cha ruột của y này, nhưng y lại không tránh thoát được. Y phải coi cha ta như là một người cha, nhưng lại không thể chấp nhận ông làm cha y. Mặt mũi ca ca sa sầm, tiếp đó y sai người hộ tống cha ta quay về Băng Cung. Khi đưa tiễn cha ta, y chỉ nói một câu: “Tôi sẽ không chấp chưởng Băng Cung”. Y nói xong, hai mắt sụp xuống, nói tiếp: “Nhưng mai này, chỉ cần Băng Cung có chuyện, thì đó cũng sẽ là chuyện của tôi. Nếu tôi biết tin, sẽ tuyệt không dừng đứng nhìn.”

“Khi đó, cha tuy bị bệnh không thể nói được, nhưng ta vẫn nhận ra trong mắt ông ánh lên nét cười. Thế rồi sau đó, ta cũng không chịu quay về Băng Cung, một mực đi theo bên cạnh ca ca. Mặc dù cha cũng rất cần có người chiếu cố, nhưng ta biết ông tình nguyện để cho ta đi theo bên cạnh ca ca. Sau này ca ca chỉ nói chuyện về cha với ta đúng một lần, lại còn là sau khi y uống say. Y nói cha bị bại liệt chính là vì mẹ. Năm đó, cha vì cứu mẹ nên quyết định sử dụng đến Đồng Tâm Kết. Đó là một loại tâm pháp độc truyền của Băng Cung bọn ta. Một khi tâm pháp này được sử dụng, người thi triển sẽ phải mang sinh mạng của mình kết chặt với mạng sống của người thụ dụng. Tức là chỉ cần sử dụng, trọn đời hai người sẽ phải gắn bó mật thiết với nhau như chung một hơi thở. Nếu một ngày nào đó, một trong hai người kết Đồng

Tâm Kết không tồn tại nữa, người còn lại trên thế gian chắc chắn sẽ bị toàn thân như phế. Vì vậy, ta nghĩ rằng cha đã tình nguyện để mẹ ra đi trước. Bí mật này, ta nghĩ, cha chắc chắn không giảng cho ca ca biết, nhưng khi đó ca ca đã luyện công phu của Bắc Hải môn bọn ta đến mức thâm hậu, nên y đoán ra được.”

Hải San San ngược mắt, đáy mắt nàng giống như san hô nơi đáy biển, phút chốc bùng sáng, mỹ lệ không gì sánh bằng. Nàng đang kiêu ngạo, vì có một người cha như vậy mà kiêu ngạo, cũng vì ca ca của nàng mà kiêu ngạo. Khuôn mặt nàng chợt sáng bừng lên, không biết cuộc đời nàng có thể kết được một lần Đồng Tâm Kết “Kiểu Như Sơn Thượng Tuyết, Ngai Như Vân Gian Nguyệt” (Chú thích của dịch giả: Hai câu thơ này trích trong bài Bạch Đầu Ngâm của Trác Văn Quân. Đại ý: ái tình phải thuần khiết như tuyết trên đỉnh núi, phải lung linh như ánh trăng) hay không?

Cam Khổ Nhi vốn thiên tính vô tư, lại không hề biết kiêng kỵ, chợt được ngắm khuôn mặt sáng bừng mỹ lệ của nàng, bất giác nhẹ nhẹ đưa tay nắm lấy bàn tay Hải San San. Bàn tay lạnh ngắt của Hải San San nằm gọn trong lòng bàn tay nóng rực của hắn. Trong lòng hai người nhất thời trở nên mơ hồ, hai cặp mắt mở to chan chứa khát vọng luyện ái. Mặc dù, bên ngoài động gió vẫn gầm rú, nhưng trong lòng hai người lúc này lại cực kỳ âm áp.

“Thế rồi từ đó về sau, suốt ba năm nay ca ca luôn một mực tìm kiếm hành tung của Cô Tăng. Người hỏi ta cái gì gọi là “Tám nghìn đệ tử bây giờ ở đâu”, ta cũng vẫn không rõ. Chỉ biết, lúc đó, thủ hạ của Đọa Dân - Nghiệt Tử Kịch Thiên Trạch tổng cộng có khoảng tám nghìn người. Lúc thế lực bọn họ thịnh vượng nhất, môn hạ đệ tử có đến gần mười vạn, nhưng sau khi bị quan binh phối hợp với Đại Đồng Minh đánh phá, chỉ còn lại tám nghìn đệ tử đó. Mẹ nói, tám nghìn đệ tử đó về sau chỉ trong một thời gian ngắn đã tiêu thất ở Quát Thương Sơn. Bọn họ đều nghi ngờ tám nghìn đệ tử đó đã bị Cô Tăng bán đứng. Ta vẫn luôn không tin điều đó, nhưng nghe mẹ nói, ngoài y ra không còn ai có năng lực đem tám nghìn đệ tử cùng với tính mạng của vài nghìn phụ lão một lượt bán đứng cho Đại Đồng Minh. Vì vậy mà ca ca mới hận y như thế. Y nói, việc duy nhất y có thể báo đáp cho cha ruột của y, là tìm ra Thích Cửu Yêu để tế vong linh của ông, đem xương cốt của y băm nát rồi hỏa thiêu đi mới có thể tan hận. Vì thế, tin tức của Cô Tăng vừa mới lộ ra, y liền không tiếc trở mặt với Hồ Bán Điền.”

Một lúc sau mới nghe Cam Khổ Nhi cười nói: “Người nói cha người là Bắc Hải Nhược, ca ca lại là Hải Đông Thanh, đều là cao thủ hiếm có, nhưng ta vẫn không nhận ra công phu của người có gì hay ho cả. Trời tuyết rơi to

như thế này, người chẳng phải bị lạnh cóng ngã quay trên tuyết sao, nếu không phải Cam Khổ Nhi ta xuất thủ cứu, chỉ sợ đã sớm thành mỹ nhân băng rồi sao? Thế cho nên, một loạt những gì người vừa mới nói, cái gì tin được, cái gì không tin được đây? Hi hi, ta dám đảm bảo, người tuy lớn hơn ta nhưng nhất định không đánh thắng nổi ta.”

Hải San San đã biết thói quen của hắn. Lời xấu lời tốt gì hắn cũng phải bắt bẻ cho bằng được, thế nên nàng cũng không giận. Nàng vừa mới nói ra được hết những tâm sự bí ẩn tích tụ trong lòng nhiều năm nay, tâm lý nhất thời rất thoải mái, đã coi Cam Khổ Nhi thực sự là một hảo bằng hữu. Nàng mỉm cười nói: “Công phu Bắc Hải của bọn ta không thích hợp cho nữ nhân luyện. Môn phái Bắc Hải vốn có rất ít nữ nhân tập võ. Huống chi, trong nhà cao thủ rất nhiều, ta vì sao còn phải tập võ? Ta lười lắm.”

Nàng ngập ngừng: “Có điều, ta rất muốn luyện thành công phu mà vị cao nhân nọ chỉ điểm cho, cải tiến công phu của Bắc Hải môn. Đến khi đó, người chắc chắn không thắng được ta nữa.”

Cam Khổ Nhi rất ngạc nhiên. Nền biết công phu Bắc Hải môn ở trong giang hồ đã gần như trở thành một huyền thoại hoàn mỹ, còn có ai dám vọng tưởng cải tiến chứ? Hắn hỏi: “Công phu đó là gì vậy? Cải tiến xong rồi có tốt hơn so với trước kia không?”

Hải San San cười: “Cải tiến xong rồi, tuy không dám nói là sẽ tốt hơn so với trước, nhưng người nọ nói: công phu Bắc Hải môn, mấy thuật như Tuyệt Phách, Băng Phong nguyên chỉ thích hợp cho những thể chất liệt dương tu luyện, chỉ có khí chất dương cương trong cơ thể bọn họ mới có thể khắc chế được cái lạnh thấu xương, vì vậy mà nữ nhân luyện thể nào cũng không bằng nam nhân. Sau khi được y cải tiến, ít nhất sẽ thích hợp cho cả nam và nữ tu luyện, bất luận là cơ thể liệt dương hay không.”

Nói đến đây, nàng liếc nhìn Cam Khổ Nhi: “Môn công phu này, sau khi được y cải tiến, có chút đạo lý giống như thuật số tự nhiên. Cái này ta cũng không rõ lắm. Ta chỉ hỏi người nhé, nếu như một môn phái có ba nghìn chín trăm chín mươi cao thủ, để tìm ra một người đệ nhất, cứ hai người thành một tổ tỉ thí với nhau, thắng thì được nâng lên một cấp, bại thì bị loại, vậy cần ít nhất bao nhiêu trận đấu thì mới quyết định được ai là đệ nhất?”

Cam Khổ Nhi ngẩn người, nhất thời chỉ thấy một mớ bòng bong, rất khó đáp. Nhưng hắn quả thật thông minh, chỉ cần nghĩ nhanh vài lượt, cười vang đáp: “Cái đó không khó, tất nhiên phải trải qua ba nghìn chín trăm tám mươi chín trận rồi.”

Hải San San như không ngờ được hắn lại đáp nhanh như thế, bất giác hỏi

giọng nghi hoặc: “Đó là một câu đố mà người nọ hỏi ta, ta phải tính rất lâu mới tính ra, vì sao người nhoáng một cái đã tìm ra?”

Cam Khổ Nhi cười: “Người ngốc quá. Nghĩ mà xem, mỗi một người bị loại đều phải trải qua một trận đấu phải không nào? Để sau cùng còn lại đúng một người trong ba nghìn chín trăm chín mươi người, tất nhiên cần phải đấu ba nghìn chín trăm tám mươi chín trận để loại đi ba nghìn chín trăm tám mươi chín người, người còn lại chính là đệ nhất nhân trong môn phái.”

Ánh mắt Hải San San rực sáng, không kìm được hỏi tiếp: “Vậy ta lại hỏi người một câu đố này. Có hai hộp đựng quân cờ vây, không biết bên trong mỗi hộp có bao nhiêu quân cờ, quân trắng quân đen lẫn lộn, người nhìn không rõ. Chỉ biết số quân cờ đen trong một hộp nhiều hơn số quân cờ trắng trong hộp kia là mười quân. Bảo người nhắm mắt, lấy quân cờ trong một hộp bỏ vào hộp kia, vậy phải làm như thế nào để số quân đen trong hộp này bằng số quân trắng trong hộp kia?”

Cam Khổ Nhi chớp chớp mắt, thoáng nghĩ trong đầu, đáp nhanh: “Chỉ cần người từ trong hộp có nhiều quân đen đó tùy tiện bốc ra mười quân bỏ vào hộp kia, đảm bảo chắc chắn số quân đen còn lại trong hộp đó sẽ bằng số quân trắng trong hộp kia.”

Hải San San kinh ngạc nhìn hắn, lặng đi một lúc rồi chợt vỗ tay: “Đúng thế, người quả là trời sinh tinh thông đạo lý “San Phồn Tự Giản” (Chú thích của dịch giả: Đại ý là dùng những gì cô đọng, tinh túy nhất để lột tả một vấn đề). Ta suy nghĩ đã lâu lắm rồi vẫn không ra đáp án, chẳng trách ta luyện đi luyện lại “San Phồn Tự Giản Kiếm” mãi mà vẫn không đúng. Người giúp ta giải đáp được không, người chắc chắn sẽ làm được.”

Đáy mắt nàng sáng bừng, lấp lánh niềm tin. Cam Khổ Nhi đang ngỡ ngác, lại thấy Hải San San rút từ trong đồng lửa ra một cành cây mảnh và dài, vốn vừa mới được cho thêm vào đồng lửa nên ở ngọn còn đọng chút tàn lửa. Hải San San cười: “Bộ kiếm pháp “San Phồn Tự Giản” tổng cộng có mười bảy chiêu. Nhưng khi chuyển từ chiêu thứ mười bảy về lại chiêu thứ nhất, ta không sao hiểu được phải làm thế nào để cho được liền lạc kín kẽ. Người thông minh như thế, hãy giúp ta tính toán đi.”

Tiếp đó nàng mỉm cười nhắm đọc: “Dương khởi vụ nhất, song phân hà vật? Tam tài định biến, tứ tượng yên xử? Ngư long ẩm thủy, vĩ tàng vu lục...”

Miệng lầm nhảm niệm đọc, cành cây trong tay được nàng coi như trường kiếm, nhẹ nhàng vung vẩy diễn luyện một bài kiếm. Bên trong động ánh lửa ấm áp, bên ngoài động gió bắc lạnh căm. Cam Khổ Nhi mới đầu không thêm

để ý, chỉ nhìn sơ qua ba bốn chiêu kiếm đầu tiên. Hắc tuy không thể coi là cao thủ, nhưng từ bé đã tai nghe mắt thấy nhiều. Không tính đến ông ngoại của hắc, chỉ cần tính đến các cao thủ bên cạnh ông ta cũng đã nhiều vô số. Thêm vào đó, hắc theo chân Yên Hàm Mai sống trong Yên phủ đã lâu, có thể nói đã được nhìn qua rất nhiều các loại chiêu pháp, lộ số của các môn phái. Hắc giống như một đứa trẻ con cháu nhà giàu, bên cạnh có quá nhiều kỳ trân dị bảo, thành ra không quá coi trọng những võ công mà người trong giang hồ đến trong mơ cũng vẫn còn mong có được. Thế nhưng kiếm pháp này lại được một thiếu nữ xinh đẹp mỹ miều múa lên, khiến cho hắc không thể không chú mắt liếc nhìn, sau vài lần liếc bắt giác đã bị cuốn hút vào thế kiếm. Chỉ thấy kiếm chiêu trong tay Hải San San cực kỳ đơn giản, nhưng trong thâm có tinh, tưởng sơ hốt mà lại nghiêm mật, đằng sau vẻ ngoài bình đạm dường như ẩn chứa vô số biến hóa. Phong cách này cực kỳ hợp với tính cách Cam Khổ Nhi khiến hắc bất giác bị đắm chìm trong thế kiếm.

Kiểm chiêu này không giống như kiếm pháp thông thường. Kiếm pháp phổ thông thì càng xuất chiêu càng nhanh, nhưng kiếm chiêu trong tay Hải San San lại hồ hững, miên man, như hữu ý, lại như vô tình, cực kỳ tự nhiên. Về căn bản tuy vẫn là khí thế lẫm liệt san băng xẻ tuyết, hô mưa gọi gió của Băng Cung, thế nhưng rõ ràng lại như đã hoàn toàn biến đổi.

Hải San San tuy là một thiếu nữ, nhưng vì lớn lên ở một nơi chỉ toàn là băng tuyết nên đã tạo cho nàng một tính cách rất thanh khiết và khoáng đạt. Tuy nàng chỉ dùng một cành cây không hề sắc nhọn, nhưng mấy chiêu nàng thi triển quả thật tinh tú đến kỳ diệu. Tư thế, phong thái không khỏi khiến người liên tưởng đến điệu vũ của tiên nữ trên cung Quảng Hàn. Giống như: “Núi Cô Xạ xa xăm, có thần nhân ở đó, làn da như xử nữ, dung nhan tựa tuyết băng.” (Chú thích của dịch giả: ở đây, tác giả mượn một điển tích trong Sách “Trang Tử - Tiêu Diêu Du” để miêu tả Hải San San. Nguyên văn là: “Miêu Cô Xạ chi sơn, hữu thần nhân cư yên, cơ phu nhược băng tuyết, xước ước nhược xử nữ” (Trên núi Cô Xạ xa xôi, có thần nhân sống, làn da như băng tuyết, yếu điệu như xử nữ). “Cô Xạ” là tên núi; “thần nhân” là người đắc đạo. Câu này ban đầu dùng để chỉ chân nhân trên đỉnh Cô Xạ, sau này dùng làm hình ảnh ẩn dụ chỉ người con gái xinh đẹp. Sách “Cảnh Thế Thông Ngôn”, quyển 35 của Phùng Mộng Long đời Minh nói câu đó dùng để ví Quảng Hàn tiên tử).

Cam Khổ Nhi nhìn qua vài chiêu đã lĩnh hội được diệu dụng ẩn chứa bên trong chiêu thức của nàng. Nhân vì bộ kiếm pháp này là do Hải San San được biệt truyền, nên nàng không sợ vi phạm cấm kỵ của môn phái, đồng thời cũng

muốn Cam Khổ Nhi giúp đỡ giải quyết vướng mắc, thế nên không hề cố kỵ, vừa múa kiếm vừa đọc to khẩu quyết. Cứ thế được một lúc, Cam Khổ Nhi vốn thông tuệ nên đã thu hoạch được không ít lợi ích. Hắn cũng có thể coi là đã tập võ từ bé, có điều bao nhiêu là đạo lý thốt ra từ miệng của ông ngoại, từ miệng của Tiểu Yên thì đều quá rối rắm phức tạp đối với hắn. Hắn xưa nay vốn thiếu kiên nhẫn, may thay lộ số của bộ kiếm pháp này lại rất hợp với hắn, thế nên vừa nhìn qua là không thể quên được. Hắn xem đến lúc mê mẩn, không kìm được vỗ đùi kêu lên: “Hay!”

Hắn khen là khen kiếm pháp chứ không phải khen Hải San San, nhưng Hải San San nghe xong vẫn rất cao hứng. Nàng đã thi triển xong chiêu thứ mười bảy, tiếp đó quay trở lại chiêu thứ nhất, quả nhiên không được thuận tay. Đến khi nàng diễn lại bộ kiếm pháp lần thứ hai, Cam Khổ Nhi không còn chú ý đến chiêu thức trên tay nàng nữa mà chăm chú nhìn cước bộ của nàng. Hắn nhận ra nàng tiến một, lùi hai, trái ba, phải bốn, giống như theo một quy luật nào đó. Bộ pháp này nửa đơn giản nửa phức tạp, thế nhưng toàn bộ thuật khắc địch bảo mạng lại nằm trong mấy bước đi đó. Cam Khổ Nhi như đã phát giác ra điều gì, đưa tay gãi gãi đầu, mãi một lúc vẫn chưa lý giải được. Hải San San vốn đã diễn xong hai lượt bộ kiếm pháp, đang định dừng tay, Cam Khổ Nhi lại kêu lên: “Dừng dừng lại, cứ tiếp tục.”

Hải San San nghe lời tiếp tục luyện. Cam Khổ Nhi đột nhiên đưa tay gõ trán, đứng dậy bắt chước nàng bước theo mấy bước, buột miệng “o” lên một tiếng. Sau đó như vẫn chưa tin hẳn, lại bước thêm mấy bước, rồi chợt như đã hiểu ra điều gì: bộ pháp của Hải San San chẳng phải rất giống với Khích Trung Câu bộ pháp mà từ nhỏ hắn đã được ông ngoại truyền cho sao? Chỉ là bộ pháp này không có những biến hóa thần kỳ như Khích Trung Câu. Thế nhưng, tuy đơn giản, lại như đã được rút tía từ những gì tinh hoa nhất. Bao nhiêu đạo lý mà trước nay Cam Khổ Nhi không thể nào hiểu được, dưới đạo lý “San phồn tự giản” này thoáng chốc đều được đả thông. Hắn buột miệng kêu: “Thì ra là vậy. Nếu như ta hiểu ra sớm hơn, đừng nói là Đồng Bán Phiêu, dù cho là lão già mù họ Cung cũng làm sao có thể bắt được ta!”

Lúc hắn đụng độ với Đồng Bán Phiêu vốn chỉ có ý đùa giỡn, bằng không Đồng Bán Phiêu khó mà bắt được hắn. Nhưng khi Cung Trường Xuân xuất thủ thì lại khác. Công phu mà Cam Khổ Nhi thích nhất từ trước đến giờ chính là Khích Trung Câu. Vì thế, sau khi đã thi thố bộ pháp đó mà vẫn bị Cung Trường Xuân tóm được, trong lòng hắn vẫn coi đó là một mối nhục to lớn, không thể quên đi được, đồng thời cũng phát hiện ra bản thân hắn vẫn chưa luyện đến nơi đến chốn, làm lãng phí tinh hoa của bộ pháp đó. Lúc này hắn

đột nhiên ngộ ra, vung tay chop tới. Hấn bước chân trái lên một bước, chân phải lại bước xéo về mé tả, tay sử chiêu tiểu cầm nã “Lạc Chi Chiết Ma”, khẽ chop một cái đã đoạt được cành cây trong tay Hải San San. Hải San San ngẩn người, buột miệng “úy” lên một tiếng. Tuy rằng nàng không phòng bị, nhưng cũng không tưởng nổi lại bị Cam Khổ Nhi đoạt mất “kiếm” một cách dễ dàng như thế. Cam Khổ Nhi cười nói: “Xem cho kỹ này.”

Nói xong, hấn cao giọng niệm: “Dương khởi vu nhất, song phân hà vật? Tam tài định biến, tứ tượng yên xử? Ngư long ẩm thủy, vĩ tàng vu lục...” Những câu hấn đang niệm chính là khẩu quyết mà mới rồi Hải San San vừa niệm. Hấn là người thông minh, bao nhiêu chi tiết rườm rà, phối hợp tương hỗ giữa các chiêu thức, mà trong nhất thời hấn không hiểu rõ, đều bị hấn gạt lọc, chỉ giữ lại cốt lõi. Thế nên hấn xuất thủ rất nhanh, bóng “kiếm” dày đặc cả một vùng khiến người bên cạnh không phân biệt rõ được kiếm chiêu. Trong chớp mắt hấn đã thi triển đến chiêu thứ mười bảy. Chỉ nghe hấn quát: “Xem cho kỹ!”

Sau khi thi triển xong chiêu thứ mười bảy, mũi nhọn của cành cây đang hướng ra ngoài, vốn rất khó có thể quay trở lại chiêu đầu tiên. Thân hình hấn đột nhiên lộn nhào một cái, cành cây trong tay vẫn bất động nhưng người thì đã lộn đến nơi mũi “kiếm” chỉ tới. Nói thì chậm nhưng sự việc diễn ra rất nhanh. Hữu thủ của hấn khẽ rung, nghiễm nhiên đã vào khởi thức của chiêu thứ nhất. Hấn nói: “Muốn biến được chiêu này phải ghi nhớ hai chữ “ôm áp”!”

Nói xong, hấn không tiếp tục giảng giải mà toàn thần đắm chìm trong kiếm pháp. Hấn xuất chiêu rất nhanh, không vụng về ấu trĩ giống như Hải San San theo kiểu “Hàm Đan học bộ” (Chú thích của dịch giả: Thời Chiến Quốc, dân quận Hàm Đan nước Triệu nổi tiếng về thuật đi bộ. Người nước Yên hâm mộ, sang học thuật đó, nhưng đã không học được lại quên cả cách đi bộ của chính mình, trở thành đi đứng lạch bạch buồn cười. Câu “Hàm Đan học bộ” ngụ ý chớ nên đua đòi rơm), mà chỉ tập trung lĩnh hội kiếm ý. Hấn lại luyện tiếp một lượt bộ kiếm pháp, thoáng cái đã đến chiêu thứ mười bảy. Lần này hấn không chuyển lại chiêu thứ nhất, mà bắt đầu thi triển từ chiêu thứ mười sáu ngược trở lại, khiến cho Hải San San bên cạnh đó chỉ biết trợn mắt há mồm đứng nhìn. Tuy trình độ kiếm thuật của nàng có hạn, nhưng suy cho cùng vẫn có con mắt tinh tường, vừa nhìn qua là đã biết Cam Khổ Nhi xuất chiêu vô cùng tinh diệu. Lúc này Cam Khổ Nhi đã luyện kiếm đến lúc cao hứng, sau khi luyện ngược xong một lượt các chiêu kiếm, vẫn không dừng tay mà lại tùy tiện xuất ra một chiêu. Mười bảy chiêu kiếm bị hấn tách

rời ra, tùy ý kết hợp với nhau. Hắc đã không còn luyện kiếm chiêu nữa mà là muốn nghiên cứu thuật “San Phồn Tự Giản”. Thân pháp hắc nhẹ nhàng, lần xuất chiêu này quả đúng như thần long cuộn mình, giống như một dải lụa mềm mại, uốn lượn tùy ý, ngay Hải San San cũng không biết được hắc sẽ dùng chiêu gì tiếp theo, hoàn toàn do hắc tùy tâm tùy ý xuất chiêu.

Trong đời Cam Khổ Nhi, đây có lẽ là lần đầu tiên hắc đắm chìm trong võ học như thế. Hắc tiếp tục luyện chừng nửa giờ mới dừng lại, trên trán chỉ toát một chút mồ hôi, cười nói với Hải San San: “Người hiểu rồi chứ?”

Hải San San nửa hiểu nửa không, gật gật đầu, lát sau mới cười nói: “Người đã cướp mất bảo bối của ta! Ta ngộ ra được bao nhiêu, người hình như còn ngộ ra được nhiều hơn ta?”

Cam Khổ Nhi rất ít khi cảm thấy bội phục một ai đó, lúc này từ trong đáy lòng hắc nổi lên chút kính ý đối với vị cao thủ đã chỉ điểm cho Hải San San. Hắc cười nói: “Ta như thế này đâu dám nói đến chữ “ngộ” chứ. Ta chỉ may đẹp mắt mà thôi, còn những vi diệu ẩn trong chiêu pháp, tư thế, ta sợ phải nghiên cứu ba, bốn tháng nữa cũng còn chưa hiểu thấu.”

Hải San San nhớ đến lời người nọ nói với nàng: “Tư chất của người không tệ, bộ kiếm pháp này, người khổ luyện thêm ba năm nữa thì có thể gần như hoàn thành. Sau đó, dù cho có cao thủ nhất lưu ức hiếp người, người cũng có thể dùng nó dọa y một phen.” Giờ nghe trong ngữ ý của Cam Khổ Nhi, dường như vài tháng nữa là hắc sẽ tham ngộ xong, trong lòng nàng bất giác cảm thấy vừa hơi đố kỵ lại vừa có chút ngưỡng mộ. Nàng cười nói: “Được rồi, người thông minh, được chưa nào?”

Cam Khổ Nhi truy hỏi: “Rốt cuộc là ai đã giúp người cải tiến bộ kiếm pháp này? Ngay đến mối liên hệ giữa bộ pháp và nội tức cũng cải tiến luôn cho người, y quả thật... là một cao thủ. Y tên là gì?”

Hải San San từ trong mớ suy tư hỗn độn bừng tỉnh lại. Vẻ mặt nàng sau khi nghe câu hỏi của Cam Khổ Nhi rất kỳ lạ, một vẻ mặt trống rỗng. Nàng lẩm bẩm đáp: “Y? Y chính là hòa thượng ta đã nói qua với người, cũng là người mà ca ca của ta một mực muốn truy sát, vì vậy mà đã không tiếc tiền vào Liêu Đông, đấu với Hồ Bán Điền, “Cô Tăng” Thích Cửu Yêu!”

Cam Khổ Nhi biến sắc: “Là y?”

« Cô Tăng » Thích Cửu Yêu! Sao lại là y? Rốt cuộc y là ai? Vì sao một câu khẩu quyết “Thổ, phản kỳ trạch; Thủy, quy kỳ hác; Côn trùng, vật tổ; Thảo mộc, quy kỳ trạch” lại có thể xới tung mảnh đất Liêu Đông lên như thế? Vì sao Thiết Khoán Song Sứ cũng vì y mà tái xuất, bọn họ muốn giải oan án gì của Cô Tăng? Vì sao Hải Đông Thanh lại tìm y báo thù? Với lại... Vì sao

từ khi còn rất nhỏ hấn đã nghe Ý Lan tỷ tỷ trộm nói với hấn: “Người muốn tìm được mẹ, chỉ có một biện pháp duy nhất, đó là trước hết phải tìm được Cô Tăng Thích Cửu Yêu...”?